

Trưởng lão THÍCH THÔNG LẠC

**ĐẠO ĐỨC
LÀM NGƯỜI
TẬP II**

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

PL: 2555 - DL: 2011

ĐẠO ĐỨC LÀM NGƯỜI



Ánh sáng mặt trời soi rọi đến đâu, thì bóng đêm tăm tối sẽ tan biến mất đến đó, nó mang lại một sức sống mãnh liệt trên trái đất này. Đạo đức Nhân bản - Nhân quả làm người cũng vậy, khi nó đi đến đâu thì sự khổ đau sẽ tan biến mất đi đến đó, nhường lại cho muôn loài vạn vật một sự sống bình an và hạnh phúc.



LỜI NÓI ĐẦU

Mãi đến hôm nay, tập 2 Đạo Đức Làm Người mới đến tay quý bạn, để quý bạn chờ đợi là một điều bất đắc dĩ. Chúng tôi biết rằng mọi người đang trông chờ sách đạo đức làm người không làm khổ mình, khổ người như trời hạn trông mưa, nhưng chúng tôi biết làm sao hơn, khi công việc quá tất bật.

Đã hứa với các bạn là sẽ cho ra đời mười tập sách Đạo Đức Nhân Bản - Nhân Quả, thì chúng tôi làm sao quên được.

Phải không hỡi các bạn?

Hơn một năm, một năm trời qua mà mọi công việc đến với chúng tôi quá nhiều, nên tập 2 có phần đến với các bạn chậm trễ. Xin các bạn vui lòng lượng thứ cho.

Chúng tôi sẽ cố gắng tiếp tục cho ra đời những đứa con tinh thần, đạo đức nhân bản - nhân quả làm người, để không phụ lòng mong đợi của quý bạn.

Ước vọng của chúng tôi là đem đạo đức nhân bản - nhân quả đến với mọi người, mọi gia đình, mọi quê hương đất nước, để quân bình một cuộc sống vật chất và tinh thần, mà khoa học đang tiến triển hiện đại hoá đời sống. Chúng tôi cảm thấy đó là trách nhiệm, bổn phận của chúng tôi phải làm, làm vì sự an vui cho mọi người,

cho các bạn. Các bạn hãy chờ đợi chúng tôi, chúng tôi đang viết, đang ghi lại những dòng chữ nói về đạo đức nhân bản - nhân quả, tức là chúng tôi đang ở bên các bạn và đang chia sẻ từng sự khổ đau, từng sự vui buồn với các bạn.

Để thực hiện được điều này, mỗi cuốn sách đạo đức ra đời, được đến tay của các bạn, đó là một niềm chia vui sẻ buồn cùng các bạn. Các bạn có biết chăng?

Tập 1 ra đời đã nói về Đạo Đức Xã Hội. Vì ba nỗi bức xúc đang diễn biến hàng ngày gây bao khổ đau, tang tóc và thương tâm cho sự sống của muôn loài trên hành tinh này, nhất là loài người.

Loài người có trí tuệ hiểu biết hơn các loài vật khác, nên sự

khổ đau ấy càng nhiều hơn. Do đó, cần phải có một giáo trình đạo đức nhân bản - nhân quả, để giúp cho mọi người có một môn học đạo đức làm người và phải thực hiện ngay liền; để làm giảm bớt sự khổ đau mà mọi loài đang phải gánh chịu. Đó là Đạo Đức Giao Thông, Đạo Đức Vệ Sinh Môi Trường Sống và Đạo Đức Hiếu Sinh.

Lẽ ra chúng tôi phải viết đạo đức về bản thân của mọi người trước. Nhưng vì không thể làm ngơ trước sự mất mát quá lớn lao mà loài người phải chịu một cách oan uổng và thương tâm.

Bắt đầu tập 2, chúng tôi biên soạn Đạo Đức Tự Bản Thân Mỗi Người. Bởi vì chính mình chưa sống có đạo đức với mình thì mong gì mình sống có đạo đức với

mọi người. Mình chưa thương mình mà mình nói mình thương người khác là một lời nói chưa đúng đắn. Phải không hỡi các bạn?

Qua lời dạy đạo đức của Tổ tiên chúng ta, đã cho thấy họ chịu ảnh hưởng Nho giáo: **"Tiên học lễ, hậu học văn"**. Đạo đức này thuộc về hình thức bên ngoài rất rõ nét, nhưng về nội tâm là có sự áp đặt rất kỷ lưỡng, khiến cho con người không thoải mái, thương tự ức chế thân tâm làm khổ mình, để chịu đựng làm vui lòng người. Đó là nền đạo đức quân tử, xây dựng trên bản ngã của loài người để **"tề gia, trị quốc, bình thiên hạ"**.

Đạo đức này được xem là nền đạo đức xã giao, đối xử trong gia

đình cũng như ngoài xã hội để tỏ mình là anh hùng, là người có học thức (sĩ phu) hơn mọi người, chứ không phải đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình.

Tập 2 xác định rõ đạo đức đối với bản thân của mình, để mọi người ai cũng nhìn thấy và hiểu rõ: ai là người có đạo đức và ai là người không có đạo đức đối với mình. Kẻ nào đã tự làm khổ mình là kẻ ấy thiếu đạo đức làm người với bản thân mình.

Vậy, muốn biết mình có đạo đức với mình hay không, thì nên đọc tập 2 Đạo Đức Làm Người quý bạn sẽ rõ.

Kính ghi
Tu Viện Chơn Như

Chương I:
ĐẠO ĐỨC
KHÔNG LÀM
KHỔ MÌNH



Trước khi học và rèn luyện Đạo Đức Thương Minh, tức là đạo đức nhân bản - nhân quả làm người, chúng ta cũng cần phải hiểu biết về luật nhân quả.

Luật nhân quả là một phép tắc, được quy định theo sự hoạt động tự nhiên của vũ trụ, để quân bình trật tự an toàn của các hành tinh trong không gian.

Nếu không có luật nhân quả quy định trật tự thì các hành tinh trong không gian này sẽ bị đảo lộn, và như vậy muôn vật sống trên các hành tinh sẽ bị tiêu diệt.

Luật nhân quả không phải do con người quy chế hay một đấng tạo hóa nào lập ra, mà chính do các **“hành”** hoạt động theo sự vận hành vô minh tự nhiên của bản chất vạn vật mà lập thành.

Từ khi có các hành vận chuyển trong vũ trụ, tạo thành những duyên mới, những duyên mới này phối hợp với các duyên khác sanh ra duyên mới khác nữa, và cứ như thế tiếp tục mãi mãi. Sự tiếp tục vận hành này chính đó là nguồn gốc sanh ra vạn vật, chứ không có “Đấng Tạo Hóa” như trên chúng tôi đã nói. Sự vận hành là một sự sinh diệt của vạn vật trong vũ trụ. Khi có vạn vật xuất hiện lại tiếp tục vận hành tạo thành một môi trường sống, môi trường sống phù hợp cho loài sinh vật nào thì loài sinh vật ấy xuất hiện. Mãi đến khi môi trường sống phù hợp với loài người thì loài người mới xuất hiện. Khi có loài người xuất hiện mới biết phân định các hành ra làm hai phần:

1. *Hành thiện.*

2. *Hành ác.*

Nhưng con người cổ sơ chỉ biết thiện, ác, nhân quả, mà chưa phân định luật nhân quả như thế nào đúng và như thế nào sai. Vì thế, “Đạo Đức Nhân Bản - Nhân Quả” đã biến thành “Triết Thuyết Định Mệnh” của người xưa. Mãi đến khi Đức Thích Ca Mâu Ni xuất hiện, tính từ ngày sinh của Ngài cho đến ngày nay (năm 2006) là 2550 năm. Ngài ra đời phân định được luật nhân quả đúng và

sai. Từ đó, giáo lý của Ngài, nền đạo đức nhân bản - nhân quả trở thành chân lý của loài người (**Đạo Đức**).

Nếu thân, miệng, ý của chúng ta hành động thiện, thì đó là sự hoạt động đem lại sự no ấm, an ổn, yên vui, hạnh phúc cho sự sống của mình và của vạn vật sinh linh trên hành tinh này, gọi là **“nhân thiện”**.

Nếu thân, miệng, ý của chúng ta hành động ác, thì đó là sự hoạt động đem lại sự bất công, bất an, đau khổ, v.v... cho sự sống của chúng ta và của vạn vật, gọi là **“nhân ác”**.

Bây giờ, chúng ta đã hiểu rõ được nhân thiện và nhân ác qua những hành động thân, miệng, ý của chúng ta.

Vậy NHÂN QUẢ là gì?

Nhân quả theo chữ Hán có nghĩa là hạt giống và bông trái. Ở đây chúng ta nên hiểu nghĩa nhân quả là hành động và kết quả của hành động.

Để dễ hiểu, chúng tôi cho một ví dụ: Nếu chúng ta lấy một hạt cam gieo trồng xuống đất, hạt cam lên thành cây cam, cây cam lớn lên cho ta những quả cam ngọt, đó là nhân và quả của cây cam.

Nếu ta lấy một hạt chanh đem ươm trồng, hạt chanh lên thành cây và cho những trái chanh chua, đó là nhân và quả của cây chanh.

Hai ví dụ trên cho chúng ta thấy nhân nào thì quả nấy, hạt cam sẽ cho trái cam ngọt, hạt chanh sẽ cho trái chanh chua.

Hành động của chúng ta cũng vậy, nếu hành động ác là nhân ác, kết quả của hành động ác thì chúng ta sẽ phải thọ chịu quả khổ đau như chúng tôi đã nói ở trên. Ngược lại, hành động thiện sẽ mang đến hạnh phúc, an vui cho chúng ta. Để làm sáng tỏ luật nhân quả, chúng tôi xin lập lại:

Nếu chúng ta làm một điều ác, thì kết quả sẽ đem đến không những cho chúng ta, mà còn cho nhiều người khác những sự khổ đau, phiền muộn, tức giận, hận thù, oán ghét, tạo ra nhiều điều tội lỗi, v.v...

Nếu chúng ta làm một điều thiện, thì kết quả sẽ mang đến không những cho chúng ta, mà còn cho nhiều người khác sự an vui, hạnh phúc.

Do hành động chúng ta làm ra, thì chúng ta phải chịu lấy trách nhiệm về hành động đó, nên gọi là luật. Chứ ở đây không có một Đấng Tạo Hóa, một ông Ngọc Hoàng, Thượng

Để, hay bất cứ một con người nào chế ra định luật nhân quả này, để bắt buộc chúng ta phải thi hành.

Luật nhân quả không có người thi hành bắt bớ, phạt vạ hoặc giam cầm tù tội ai cả, nhưng nó phán xét rất công minh và xử phạt rất công lý do tòa án lương tâm của mỗi người. Vì thế, luật nhân quả rất công bằng, không thiên vị một ai. **“Ai làm ác thì phải gặt lấy quả khổ đau”**, khi thời tiết nhân duyên đến.

Luật nhân quả này không có một người nào bắt buộc chúng ta thi hành được, mà chỉ có sự khổ đau và sự an vui của chúng ta mới bắt buộc chúng ta phải thi hành nó.

Bởi vì, con người ai cũng muốn sống an vui, hạnh phúc, chứ không có mấy ai muốn sống khổ đau bao giờ. Vì thế, chúng ta tự bắt buộc chúng ta làm thiện, sống thiện để sống được an vui, hạnh phúc. Chính vì vậy, chúng ta mới thấy được lòng người sợ khổ, ưa vui. Còn nếu ngược lại, chúng ta ta không làm thiện, không sống thiện, thì sự an vui, hạnh phúc sẽ không đạt thành, và vì vậy chúng ta phải sống khổ đau.

Luật mà không có ai có quyền thi hành, bắt buộc phạt vạ mình, mà mình phải chịu sự

trừng phạt của luật ấy rất công minh chánh trực như trên chúng tôi đã nói: **“Luật nhân quả là một phép tắc được quy định theo sự hoạt động tự nhiên của vũ trụ, để quân bình trật tự an toàn của các hành tinh trong không gian”**. Vì thế, luật nhân quả là một đạo luật của vũ trụ được đặt ra để quân bình trật tự vạn vật trong vũ trụ.





CÓ BA NƠI XUẤT PHÁT LUẬT NHÂN QUẢ

Một người muốn sống đúng Đạo Đức Nhân Bản - Nhân Quả, thì phải đề cao cảnh giác ba nơi trong thân của chúng ta:

1. *Ý thức.*
2. *Miệng.*
3. *Thân.*

Ba nơi này thường xuất phát luật nhân quả. Đó là ba nơi hoạt động trên cơ thể của con người, quyết định được sự khổ, vui của đời người.

Ý thức gồm có ba hành động ác gốc:

1. *Tham, tức là lòng ham muốn.*
2. *Sân, tức là lòng giận hờn.*
3. *Si, tức là tâm mê mờ, không hiểu biết, không sáng suốt.*

Miệng lưỡi gồm có bốn hành động ác gốc:

1. *Nói lời không thật.*
2. *Nói lời hung dữ.*
3. *Nói lời thêm bớt.*
4. *Nói lời lật lọng.*

Thân gồm có ba hành động ác gốc:

1. *Giết hại chúng sanh, ăn thịt chúng sanh.*
2. *Trộm cắp, cướp giết của người khác.*
3. *Dâm dục.*

Từ những hành động ác gốc này sanh ra vô lượng hành động ác khác, và cứ thế tiếp diễn mãi mãi nên gọi là các pháp trùng trùng duyên khởi và trùng trùng duyên sanh. Sinh khởi theo ác pháp nên khiến cho sự sống trên hành tinh bất an như: thiên tai, động đất, lũ lụt, bão tố, hỏa hoạn, chiến tranh, mưa không thuận, gió không hòa, sâu rầy phá hoại mùa màng, v.v...

Ví dụ: **“Nhân”** do con người tham sắc dục, tham rượu chè, tham ăn thịt chúng sanh thì **“quả”** sẽ có chiến tranh, bằng chứng lịch sử loài người đã xác định và chứng minh điều này. Thời đại nào nhà vua ham mê tử sắc, hoang dâm vô độ thì đất nước ấy sẽ có chiến tranh. Vua là người lãnh đạo mà còn ham mê

tử sắc thì nhân dân nước đó cũng không có khác gì. Vì thế đất nước đó sẽ bị ngoại xâm. Cho nên, muốn xâm chiếm một nước nào thì nên quan sát nhân dân nước đó, thấy nhân dân nước đó ham mê cờ bạc, rượu chè, thịt cá và sắc dục thì biết nước đó suy yếu và đánh chiếm rất dễ dàng.

“Quả” lũ lụt, bão tố, hỏa hoạn là do **“nhân”** con người tham lam chặt phá, đốt rừng, săn bắn chim, thú hoặc lưới chài cá, tôm, v.v... Trên đây chúng tôi nêu lên một vài ví dụ, để các bạn suy ngẫm và để nhận thấy rõ con người do sống thiếu đạo đức mà tự tạo ra nhân quả thiện ác. Để rồi phải tự mình gánh chịu sự khổ đau ấy, chứ không phải là một sự ngẫu nhiên trùng hợp hoặc có một vị Thánh, Thần nào làm ra chiến tranh, lũ lụt, bão tố, hỏa hoạn, v.v...

Đó là sự bất an do luật nhân quả tác động, chi phối mọi loài vật trên các hành tinh trong vũ trụ, không riêng gì ở hành tinh trái đất của chúng ta mà còn ở các hành tinh khác. Cho nên, luật nhân quả là một đạo luật chung trong vũ trụ, xử phạt phân minh không thiên vị một ai.

Vì quân bình trật tự an ổn cho muôn loài vạn vật trên hành tinh này, Đạo Đức Nhân

Bản - Nhân Quả ra đời đồng thời với vạn vật, ngũ hầu giúp cho mọi người, mọi vật biết phương cách để tạo một sự sống bình đẳng, yêu thương nhau, đùm bọc lấy nhau, v.v... Do đó tất cả hành động ác đều được chấm dứt, còn hành động thiện được duy trì và tăng trưởng thêm mãi. Nhờ thế, luật nhân quả luôn tác động trên những từ trường thiện, lập thành, an bài một sự sống yên lành, an ổn cho muôn loài.

Trên đây là tóm lược đại khái để mọi người hiểu biết sơ lược về luật nhân quả một cách tổng quát. Nhưng đến khi học tập và tu sửa những điều bất thiện và có thể đi sâu về đạo đức nhân bản - nhân quả, thì chúng tôi sẽ triển khai từng hành động đạo đức ấy, để mọi người ai ai cũng biết cách thực hiện một cuộc sống cho đúng những hành động Đạo Đức Làm Người: Không Làm Khổ Mình, Khổ Người.





ĐẠO ĐỨC THƯƠNG MÌNH

Trên đời này, ai cũng bảo rằng: trong cuộc sống chung của mọi người, không ai thương mình bằng chính mình. Phải không hỡi các bạn?

Đúng vậy, dù đó chính là cha mẹ, người đã sanh thành dưỡng dục, chịu cực khổ muôn vàn để nuôi dạy chúng ta khôn lớn, để trở thành những người có ích cho mình, cho xã hội. Tuy lòng thương yêu của cha mẹ đối với con cái như vậy, có thể ví cao lớn như núi Thái Sơn, rộng rãi mênh mông như biển Thái Bình Dương, nhưng cũng không bằng chính mình thương mình.

Nhưng thương mình như thế nào đúng và như thế nào sai? Thì chưa có ai đã xác định được rõ ràng cho chúng ta biết. Nếu đã có một người xác định được rõ ràng

cho chúng ta biết cách thức thương mình như thế nào đúng và như thế nào sai, thì đó chính là người đã xây dựng, thành lập cho chúng ta một nền tảng vững chắc về đạo đức nhân bản - nhân quả làm người không còn làm khổ mình, khổ người và khổ chúng sanh nữa. Và như vậy, người ấy giúp cho mọi người thoát khỏi vòng tay đau khổ của cuộc đời, chính người ấy là một ân nhân của nhân loại. Nhờ có nền đạo đức như vậy, thì không ai còn thương mình một cách lầm lạc như từ xưa đến nay nữa.

Hiện giờ, ai cũng xác định mình thương mình, nhưng thương như thế nào thì ai cũng chẳng biết. Theo chúng tôi biết thì mọi người thường làm khổ mình, hại mình, chứ không thương mình.

Như vậy, lời nói trên đây của chúng tôi có đúng hay không? Xin các bạn cứ suy nghĩ lại đi! Suy nghĩ để thấy lời nói trên đây của chúng tôi là đúng sự thật.

Hầu hết mọi người ai cũng nghĩ rằng mình thương mình, nhưng thực ra lại làm hại mình, làm khổ mình mà không biết. Làm khổ mình, làm hại mình mà cứ nghĩ mình thương mình. Thật là điên đảo, ngu si và mê muội! Điều này xác quyết chắc chắn không

sai, phải không hỡi các bạn? Các bạn cứ suy nghĩ lại đi thì sẽ rõ.

Mọi người luôn đều nghĩ rằng mình thương mình, và thương mình nhiều nhất. Nhưng vì chính thương mình nhiều nhất mà lại làm khổ mình nhiều nhất. Làm khổ mình nhiều nhất chỉ vì thương mình mà không biết cách thức thương mình như thế nào cho đúng, nên tự làm khổ mình. Vì thế chúng tôi bảo: ***“Con người đang sống hiện tại là sống trong điên đảo tình, điên đảo tưởng, điên đảo kiến, v.v...”***.

Bởi vậy, mọi người đang sống trong điên đảo, vô minh, ngu si mà không biết, tự làm khổ mình mà không hay. Cứ nghĩ rằng: con người là trí tuệ, là thông minh, thường khám phá và phát minh ra những điều chưa từng biết, những vật chưa từng có, để nâng cao trình độ hiểu biết của con người; để phục vụ đời sống vật chất của con người ngày càng đầy đủ hơn. Nhưng cũng vì thế, với những điều này mà con người càng khổ hơn. Cho nên chúng tôi khẳng định: “Cái trí tuệ thông minh của con người là cái vô minh, để đưa con người vào sự khổ đau tận cùng trong cuộc sống, và có thể đi vào chỗ chết trong sự văn minh ấy”. Vì thế, con người đang sống một đời sống vô đạo đức đối với mình mà không

biết.

Thương mình như thế nào? Mọi người ai cũng không hiểu rõ, họ thường hiểu một cách lơ mờ lằm lạc; hiểu thương mình bằng một cách quá nông cạn, quá hời hợt.

Thương mình mà có việc gì nghịch ý, trái lòng lại tức giận ngay liền. Tức giận ngay liền là một sự khổ đau, là một điều vô đạo đức đối với mình. Biết vậy, thế mà không ai tránh khỏi, không ai ngăn chặn được lòng tự ái của mình. Cho nên, thương mình lại càng tức giận hơn, lại càng làm mình khổ hơn. Phải không hỡi các bạn?

Thương mình có nghĩa là bảo vệ mình, khi bị ai xâm phạm danh dự, tài sản thì phải chống trả lại.

Nhưng chống trả lại bằng cách nào???

Chưa ai biết cách thức chống trả như thế nào mà không làm khổ mình, khổ người. Chống trả mọi nghịch cảnh mà không làm khổ mình, khổ người thì mới thật sự là đạo đức nhân bản - nhân quả.

Ở đời thương mình bằng cách ai động đến mình là ăn thua đủ, có nghĩa người ta chửi mắng mình thì mình chửi mắng lại người ta; người ta đánh mình thì mình đánh lại người

ta... Mình không chịu thua ai hết, đó là mình thương mình. Thương mình như vậy ai cũng làm được và làm được một cách dễ dàng. Nhưng thương mình theo kiểu đó thì chính mình lại làm hại mình, làm khổ mình thêm, chứ không phải là thương mình chút nào cả. Cách thức thương mình như trên là cách thức chịu ảnh hưởng của những người xưa cho đến ngày nay.

Theo quan niệm này, từ xưa đến nay ai cũng cho hành động như vậy là thương mình; hành động như vậy là bảo vệ mình, là đúng. Nhưng chúng tôi nghĩ rằng đó là một quan niệm hết sức sai lầm; một quan niệm sai lầm đã trở thành một nếp sống; một nếp sống đau khổ, vô đạo đức, khó bỏ. Vì quan niệm sai lầm như vậy đã thành một thói quen, nên hề có những việc gì xảy ra đụng đến danh, lợi của họ là có sự tức giận, phiền não, la hét, thù oán, đánh nhau. Đánh không lại người khác thì tự cào xé cơ thể mình để gây thương tích, hầu làm chứng có vụ oan người khác để kiện thưa. Có khi quá căm tức, nhưng vì sức yếu thế cô, nên tự sát mình, v.v... để chứng tỏ mình trả đũa bằng cách mình thương mình, thương mình hơn ai hết.

Thưa các bạn! Hành động ăn thua trả đũa như vậy có đúng là mình thương mình

không? Các bạn hãy trả lời đi!

Xin thưa các bạn! Còn theo quan niệm đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, khổ người, thì chúng tôi cương quyết xác định và luôn luôn giữ vững lập trường này: ***“Hành động thương mình như vậy là không đúng các bạn ạ!”***

Thương mình theo kiểu này là làm khổ mình, làm hại mình. Làm khổ mình, làm hại mình tức là vô đạo đức với mình. Có phải vậy không hỡi các bạn?

Thương mình mà làm khổ mình, biến mình trở thành một con thú vật ngu si, một người điên khùng, có khi đi đến tự sát mình. Một con người tự làm khổ mình đến cùng tận như vậy thì còn có nghĩa lý gì? Đạo lý làm người là gì nữa! Phải không hỡi các bạn?

Lời nói của chúng tôi trên đây có thể đụng chạm rất nhiều người, nhưng chúng tôi không thể nói khác được. Nói thẳng, nói thật, nói để giúp cho mọi người nhận thấy được những thói quen sai trái, ngu ngốc của mình đối với mình. Từ nhận thấy được thói quen tức giận là thói quen sai trái của mình, để rồi mới cố gắng khắc phục tâm mình, để tâm mình trở thành thói quen không sân hận, tức giận nữa. Khi tâm không sân hận, tức giận là

mình đã trở thành người tốt với mình. Khi mình là người tốt với mình thì mình mới là người tốt với mọi người. Phải không hỡi các bạn?

Tóm lại, sống có đạo đức thương mình thì không nên có những hành động trả đũa như trên. Vì những hành động trả đũa như trên là những hành động không thương mình; là vô đạo đức với mình; là làm khổ mình; là làm hại mình, v.v...

“Hận thù diệt hận thù

Đời này không thể có”

Lời Thích Ca Mâu Ni

Lấy sự oán ghét, thù hận, chửi mắng, đánh đập lẫn nhau mà dẹp sự oán ghét, thù hận, chửi mắng, đánh đập lẫn nhau thì làm sao dẹp được. Phải không hỡi các bạn?

Muốn sống có đạo đức thương mình, thì phải sống có lòng thương sự sống của mọi người và thương sự sống của muôn loài.

“Từ bi diệt hận thù

Là định luật thiên thu”

Lời Thích Ca Mâu Ni

Đúng vậy, hãy lấy lòng thương yêu, sự tha thứ, đức nhẫn nhục, tính tùy thuận, hạnh

buông xả đối với những người đang oán ghét, đang thù hận mình; đang chửi mắng và đang đánh đập mình; đang mạ nhục và đang cố tâm muốn giết chết mình, v.v... Chỉ có những đức tính trên đây mới hóa giải và tiêu diệt được hận thù và tất cả các ác pháp.

Có sống đúng như vậy mới thấy lối sống cao thượng người đời ít ai nghĩ đến; lối sống an lạc, hạnh phúc cho mình, cho người rất là tuyệt vời. Đó là một lối sống xưa nay ít ai làm được; một lối sống đầy tình thương yêu mình và mọi người; một lối sống cao quý của con người thật là người mà không ai ngờ.

Bốn câu kệ trên đây của Đức Thích Ca Mâu Ni dạy con người thể hiện một đời sống đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Lời dạy này thật là hy hữu, tuyệt vời!



ĐỨC TỪ TÂM



Người có tính hay **“sân”** là người thiếu đức Từ Tâm với mình, với người. Lời nói này xin các bạn cứ suy nghĩ kỹ rồi mới phê phán đúng, sai. Lời nói của chúng tôi thật là lời nói chân thành từ tâm huyết thương yêu mọi người mà chúng tôi nói ra. Lời nói của chúng tôi không có ý chỉ trích hay châm biếm nói xấu ai cả, mà có mục đích xây dựng nền đạo đức nhân bản - nhân quả, để giúp cho mọi người thấu triệt đạo đức làm người không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh.

Người có tính hay sân là người hay giận dữ. Người giận dữ gương mặt đỏ bừng lên hoặc tái xanh, miệng thì la hét, chửi mắng, nói lời thô lỗ, cộc cằn, tay chân múa máy, đập phá lung tung, đụng vật gì đập vật nấy,

cào nhà, xô cửa, găm hét, kêu khóc lồng lộn như con thú dữ. Đánh đập vào mình mà không thấy đau nhức, thậm chí họ còn lấy thuốc độc uống, hoặc lấy dây thắt cổ, hoặc nhảy xuống sông, xuống giếng, xuống ao, hoặc lấy dao tự đâm mình để tự tử v.v... Những hành động trên là những hành động thiếu đạo đức, kém văn hóa với mình, với người, mà trong đời này không ai tránh khỏi. Phải không hỡi các bạn?

Trong cơn giận dữ, họ đã làm khổ họ đủ mọi điều. Họ hành hạ xác thân và tâm hồn họ khổ đau tận cùng. Thật là kinh khủng, kiếp đảm, ghê sợ, v.v...

Trong lúc giận dữ, trí tuệ minh mẫn sáng suốt của họ không còn, họ giống như một người điên khùng, một người mất trí; họ làm bất cứ một việc gì, bất cần ác thiện, tù tội; bất cần xấu hổ, tội lỗi; bất cần đạo đức đúng sai, phải trái; bất cần bản thân họ khổ đau hay sống chết ra sao, v.v... Họ chỉ còn biết làm mọi cách để thoải mãn cơn giận dữ trong họ mà thôi. Thật là dại dột!

Khi trông thấy một người đang cơn giận dữ, họ đã làm cho họ đau khổ bằng mọi cách; họ không thương họ chút nào; họ vô trách nhiệm với bản thân của họ; họ đang dày vò

sự sống... Thấy người, nghĩ mình, khi gặp trường hợp này đối với bản thân mình, mình phải làm như thế nào, để thoát khỏi cảnh khổ đau này?

Chúng ta hãy suy nghĩ về thân phận của mình? Hay chúng ta cũng giận dữ như họ? Nếu giận dữ như họ thì chúng ta có khác gì họ đâu! Phải không hỡi các bạn?

Thấy xe trước lọt hố mà xe sau không tránh là quá ngu si. Biết vậy sao các bạn không tránh mà cứ giẫm lên vết xe cũ như vậy? Tránh, chắc ai cũng muốn, nhưng tránh bằng cách nào bây giờ? Làm sao tránh?

Chắc chắn cơn giận dữ thì ai cũng giống như ai. Phải không hỡi các bạn?

Nhưng chúng ta phải làm gì khác hơn, để thoát ra khỏi mọi sự tự hành hạ khổ đau cho chính mình. Muốn thoát ra mọi sự khổ đau ấy, duy nhất chúng ta chỉ có sống đúng đạo đức nhân bản - nhân quả.

Từ xưa đến nay, mọi người đều cứ rập khuôn theo sự tự hành hạ thân tâm mình trong cơn giận dữ, mà không tìm phương cách gì để thoát ra.

Ông, cha giận dữ thì con cháu sau này cũng vậy. Cha truyền con nối sự nghiệp khổ

đau này mãi mãi không bao giờ dứt. Mặc dù thời đại của chúng ta là thời đại khoa học văn minh, thời đại mà kiến thức được phổ cập trong các tầng lớp con người, nhưng bản chất giận dữ của con người cũng không thay đổi, vẫn như ngày xưa, như khi con người mới có mặt trên hành tinh này. Xem chừng như con người thời nay còn giận dữ hơn người xưa nữa.

Và như vậy chúng ta có thể xác định: Trên thế gian này dù những người vô học, dốt nát như con thú vật, cho đến những người có học thức cao sâu, có trình độ văn hóa như các nhà thơ, nhà văn, nhà báo, v.v...; có địa vị cao nhất trong xã hội như vua chúa, quan chức; có hiểu biết rộng rãi như các nhà bác học, những nhà nghiên cứu sâu tầm, phát minh mọi đề tài vật chất để phục vụ đời sống con người rất đầy đủ tiện nghi, nhưng họ cũng không tránh khỏi cơn sân của họ. Mà không tránh khỏi cơn sân thì họ cũng chỉ là người thiếu đạo đức với chính bản thân họ. **Đã thiếu đạo đức với chính mình thì đừng bảo rằng mình sẽ có đạo đức với ai. Phải không hỡi các bạn?**

Thấy người giận dữ, chúng ta xót xa và thương cảm cho họ, nhưng cũng thương cảm cho chính bản thân của mình, rồi đây mình

cũng như họ, cũng sân hận như vậy; mình cũng là người thiếu đạo đức với mình; mình cũng là người làm cho mình khổ như họ vậy.

Nền đạo đức nhân bản - nhân quả trên thế gian này chưa có ai xây dựng và lập nên. Vì thế con người chưa hiểu biết “Đạo Đức Từ Tâm” là như thế nào? Vì không hiểu biết đạo đức từ tâm, nên loài người trên thế gian này thường sống vô đạo đức với mình, thường làm khổ mình, khổ người như trên chúng tôi đã nói.

Từ sự hiểu biết điên đảo tình của loài người, nên người ta vô tình sống thiếu đạo đức với mình, vì thế đã tạo ra biết bao nhiêu nỗi thống khổ của kiếp làm người và làm ảnh hưởng xấu cho mọi người xung quanh trong hiện tại, từ người này đến người khác, truyền thừa về tương lai từ thế hệ này đến thế hệ kia.

Tóm lại, người biết thương mình thì không nên giận dữ, giận dữ là làm khổ mình. Người giận dữ không khác gì là một con thú vật, một người mất trí khùng điên. Xin các bạn nên lưu ý điều này và cố gắng giữ gìn đừng nên giận dữ. Muốn được vậy thì các bạn hãy tập luyện đức thương mình. Tức là “Đức Từ Tâm”.



Muốn rèn luyện “Đức Từ Tâm”, thì chúng ta thường tập quan sát mọi sự sống trên hành tinh này, từ những loài thảo mộc cỏ cây cho đến những loài động vật, từ con vật lớn nhất đến con vật nhỏ nhất. Chúng ta biết rằng: không có loài vật nào là không muốn sống, cho đến những cây cỏ cũng còn muốn sống hướng là những loài động vật. Phải không hỡi các bạn?

Quan sát muôn loài vật, rồi suy tư về mình, mình cũng muốn sống như muôn loài vật khác.

Ví dụ: khi chúng ta nhổ một cây cỏ ném vào bóng mát dưới một tàn cây ẩm ướt, vài hôm sau chúng ta đến xem lại, rễ non của cây

cỏ màu trắng mọc ra, cố tìm đất để sống. Người nông dân nhổ mạ bỏ lại để trong bóng mát vài hôm sau, rồi mới đem ra ruộng cấy xuống đất, khi chúng ta cầm bó mạ chưa cấy lên xem, thấy rễ chúng mọc trắng, tức là cây mạ cố mọc rễ tìm đất để sống. **Quan sát xem như vậy, chúng ta mới thấu suốt mọi vật sống trên hành tinh này không có vật nào muốn chết cả.** Vì thế, muôn loài vạn vật đồng có một tâm niệm muốn sống. Vậy, chúng ta thương sự sống của mình thì hãy thương sự sống của muôn loài vật khác. Bởi vì, “mọi vật đều ước muốn có một sự sống như nhau”. Phải không hỡi các bạn?

Có thương nhau chúng ta mới dễ tha thứ cho nhau; có thương nhau chúng ta mới không làm khổ cho nhau; có thương nhau chúng ta mới không cướp lấy sự sống của nhau; có thương nhau chúng ta mới không chà đạp lên sự sống của nhau; có thương nhau chúng ta mới không dùng lời nói hung dữ; có thương nhau chúng ta mới không nói xấu cho nhau; có thương nhau chúng ta mới không lừa đảo dối gạt nhau; có thương nhau chúng ta mới không giết hại lẫn nhau; có thương nhau làm sao nở nhấm tâm ăn thịt nhau. Phải không hỡi các bạn?

Máu chốt đem lại sự bình an và hạnh

phúc cho muôn loài vạn vật trên hành tinh này là “Đức Từ Tâm”.

Đức từ tâm sẽ giúp cho chúng ta khắc phục được tâm giận dữ, khiến cho chúng ta không còn giận hờn, phiền não, đau khổ, v.v... Nói chung là không còn làm khổ mình, khổ người nữa. Muốn được vậy chỉ cần có sự quan sát và sự tư duy về sự sống của mọi loài, từ đó lòng thương yêu chân thật nơi đức từ tâm của chúng ta lưu xuất. Khi đức từ tâm lưu xuất thì các đối tượng nghịch ý, trái lòng không còn là nghịch ý, trái lòng nữa. Từ nơi đức từ tâm nó sẽ hóa giải mọi sự khổ đau, mọi oan trái, mọi thù hận trong lòng của mọi người; từ nơi đức từ tâm đem lại cho mọi người một tâm hồn thanh thản, an lạc, một cuộc sống tràn đầy hạnh phúc, biết chia sẻ ngọt bùi, cay đắng, v.v...



Chương II:
**CHÂN LÝ SỐNG
CỦA LOÀI NGƯỜI
KHÔNG PHẢI LÀ
TÔN GIÁO
VÀ TRIẾT HỌC**



TRIẾT HỌC, TÔN GIÁO VÀ CHÂN LÝ

Muốn sống được “Đức Từ Tâm”, trước hết chúng ta phải hiểu và phân biệt cho rõ ràng về tôn giáo, triết học và chân lý của loài người.

Trước khi học đạo đức thương mình thì các bạn cần nên hiểu biết về chân lý sống của con người. Nói đến chân lý thì xin các bạn đừng hiểu lầm chân lý là triết lý, là tôn giáo, là khoa học, v.v...

Chân lý là một điều đã xác định được bản chất sự sống của loài người một cách cụ thể và thực tế, không cần phải thêm bớt, dù bất cứ ở thời nào nó cũng hợp thời, chứ không có lỗi thời. Những điều nói ra đúng như thật mới được gọi là chân lý, còn chưa đúng như

thật thì không được gọi là chân lý. Loài người điên đảo vì những nỗi thống khổ của kiếp người, nên có nhiều nhà trí thức hiểu biết phát minh và đưa ra nhiều triết thuyết như: triết thuyết này, triết thuyết kia; tôn giáo này, tôn giáo kia. Mục đích đưa ra là để mưu cầu hạnh phúc cho loài người. Nhưng họ không ngờ là đã bị lầm lạc, vì những triết thuyết và những tôn giáo của họ là tưởng tri chứ không phải liễu tri. **Họ tưởng rằng những triết thuyết và tôn giáo của họ sẽ đưa con người đi đến một cuộc sống hạnh phúc, an vui, nhưng nào ngờ nó đi ngược lại.** Đi ngược lại, nên các triết thuyết và tôn giáo thường hay sửa đổi và thêm bớt.

Khi đã đưa ra bao nhiêu triết thuyết, bao nhiêu tôn giáo, thì loài người bị phân chia ra nhiều ý thức hệ, nhiều phe nhóm, nhiều tôn giáo, v.v... Từ đó, con người chấp chặt trên phe nhóm của mình, chấp chặt trên ý thức hệ tư tưởng triết lý về đời sống và về tôn giáo của mình. Từ sự chấp chặt đó, họ lại giày xéo, chà đạp lên nhau và đôi khi còn giết hại lẫn nhau. Giày xéo, chà đạp, giết hại lẫn nhau bằng ngôn ngữ, bằng mưu mô thủ đoạn xảo trá, bằng vũ lực để bảo vệ ý thức hệ; để bảo vệ tôn giáo; để bảo vệ quyền lợi phục vụ giai cấp của họ, v.v... như trên chúng tôi đã

nói.¹

Từ đó, đạo đức nhân bản - nhân quả đã bị đánh mất. Ý thức hệ tôn giáo tranh chấp này càng ngày càng gay gắt hơn. Do đó, họ lấy bản thân của họ để làm lá chắn, làm vật hy sinh cho ý thức hệ triết học và tôn giáo của họ, để luôn luôn chống đối lại ý thức hệ và tôn giáo của người khác.

Trước cảnh phân chia, tranh chấp, đấu tranh tôn giáo và các hệ tư tưởng triết học, khiến cho con người đã khổ đau lại còn khổ đau hơn, nên có một số người muốn hòa giải những sự tranh chấp ấy. Họ dung hợp những điểm tương đồng và bỏ lờ qua những điểm sai khác của các triết học và tôn giáo, để hòa đồng lại các hệ tư tưởng triết học và tôn giáo thành một khối. Lấy mục đích đỉnh cao của mọi tôn giáo và triết học học cho rằng: chỗ cuối cùng đều giống như nhau, không khác.

Việc làm này cũng chẳng đi đến đâu, mà lại sinh ra một loại tôn giáo mới: “Hòa Đồng

1 *Trải qua một thời gian dài lịch sử của loài người, đã chứng minh những điều chúng tôi nói trên đây là một sự thật về tôn giáo và triết học, chứ không phải chúng tôi có ý chỉ trích tôn giáo và triết học, xin quý các bạn hiểu cho. Đó là một sự thật hiển nhiên mà không thể phủ nhận được.*

Tôn Giáo”. Với một cái tên... nghe rất kêu. Nhưng sự hòa đồng tôn giáo, sự thống nhất các hệ phái cũng chẳng giải quyết những nỗi khổ đau của con người. Đó cũng chỉ là cách hòa giải làm giảm bớt sự căng thẳng chống đối giữa các tôn giáo và giữa các hệ phái, để thực hiện những giấc mơ an ủi tinh thần trong thế giới siêu hình, chứ kỳ thực con người vẫn khổ và khổ mãi mãi.

Trên cuộc đời này, lịch sử loài người về tôn giáo và triết học đã chứng minh cho chúng ta biết, **những cuộc đấu tranh đẫm máu vì tôn giáo và tư tưởng triết học rất là thảm khốc, mà con người nhiều lần từng phải gánh chịu.** Thật là đau lòng! Phải không hở các bạn?

Nhìn chung về tôn giáo hay về triết học, thì chưa có một tôn giáo nào hay một triết học nào là hoàn hảo, đúng đắn, để đưa sự sống của con người và muôn loài thoát khổ.

Tham vọng của con người quá to lớn, lợi dụng tư tưởng tôn giáo này hay triết học kia rồi chấp vá, manh mún, để chia chẻ ra nhiều tôn giáo, ra nhiều hệ phái, ra nhiều ý thức hệ triết học, triết lý khác nhau, để thỏa mãn danh lợi cá nhân bản thân họ. Nhưng nào ngờ, với việc làm này thì tai họa sẽ giáng

xuống đầu của loài người và muôn loài vạn vật. Bởi vì con người hiện giờ chỉ còn biết ý thức hệ và tôn giáo của mình là trên hết, như trên chúng tôi đã nói. Nên cuộc chiến tranh hận thù hủy diệt loài người cũng sẽ xuất phát từ nơi những tư tưởng hận thù ấy.

Từ những ý tốt để phục vụ sự an lành hạnh phúc cho loài người, nhưng kết quả thực tế đã ngược lại, tức là đem đến sự đau khổ cho loài người nhiều hơn. Cho nên các nhà tôn giáo, các nhà triết học phải sáng suốt nhận định cho đúng đắn, đừng vì danh, vì lợi mà thành lập tôn giáo này, tôn giáo nọ, hệ phái này, hệ phái nọ, triết học này, triết học nọ, mà gây chia rẽ, làm đau thương cho loài người.

Tôn giáo và triết học chưa hẳn là chân lý của loài người. Xin các bạn hãy nghiên cứu lịch sử về tôn giáo và triết học của loài người thì các bạn sẽ hiểu rõ hơn.

Vì lợi ích cho loài người, chúng ta là những nhà tôn giáo, là những nhà triết học, mỗi lần chúng ta muốn đưa ra một giáo pháp, một giáo điều, một triết lý nào đó, thì chúng ta cần phải có đầy đủ kinh nghiệm và thấu suốt về bản chất đời sống của con người, có áp dụng vào đời sống của họ được hay không?

Nếu được thì giáo pháp, giáo điều và triết lý ấy sẽ không bị phản ứng ngược trở lại, không bị sống trong ảo tưởng, trừu tượng, mơ hồ hoặc không bị trở thành mê tín, dị đoan, v.v... Do đó, nó đem lại sự an vui hạnh phúc cho loài người thật sự, thì giáo pháp, giáo điều và triết lý đó là chân lý. Còn nếu chưa áp dụng được như vậy thì giáo lý, giáo điều và triết lý đó không phải là chân lý. Cho nên, chúng ta cần phải cân nhắc kỹ lưỡng rồi mới đưa ra, nếu đưa ra thiếu sự cân nhắc kỹ lưỡng là tai hại rất lớn, và làm cho loài người khổ đau nhiều hơn.

Các nhà làm tôn giáo và các triết gia đừng lấy con người làm thí nghiệm cho giáo lý, giáo điều và triết lý của mình. **Con người vốn sinh ra đã quá khổ đau, mà lại bị nhồi nhét thêm những loại tư tưởng tôn giáo, triết lý mơ hồ, ảo giác, khiến cho nền đạo đức của con người bị mất đi.** Vì thế, cuộc sống của con người càng khổ thêm thì rất tội cho họ. Biến đời sống của họ trở thành một đời sống mơ mộng, trừu tượng, ảo tưởng, sống không thực tế, sống mất tự chủ, sống chỉ nhờ vào tha lực của thần quyền ảo giác, thì rất uổng phí một đời người mà chẳng có lợi ích gì thiết thực cả. Khổ đau lại càng chồng chất khổ đau hơn.

Triết lý và tôn giáo chỉ là những phương thuốc mới chế tạo, mới đem ra thí nghiệm, nó chưa phải là một thứ thuốc đặc trị bệnh khổ đau của loài người. Vì thế, loài người uống nhầm thuốc thí nghiệm này, đã không hết bệnh mà lại bệnh nhiều hơn (bệnh ảo tưởng, bệnh mê tín). Còn chân lý mới thật sự là một phương thuốc thần dược trị bệnh của nhân loại. Cho nên, muốn trị bệnh loài người thì phải biết rõ bệnh và thuốc trị của loài người. Loài người thường hay bị bệnh gì? Và thuốc gì để trị?

Tóm lại, những giáo lý của các tôn giáo là những triết lý, nó chưa phải là chân lý. Đó đó, nó chưa phải là một loại thuốc đặc trị bệnh khổ của con người. Vì thế, con người khi muốn ra khỏi sự đau khổ của kiếp người thì không nên vội tin chúng, cần phải quan tâm nghiên cứu tường tận các tôn giáo và triết học. Chúng không phải là chân lý của con người, có nghĩa chúng chưa phải là sự thật và cũng chưa đáp ứng được những nhu cầu tinh thần bình an và hạnh phúc cho loài người. Vì thế, muốn dùng thuốc triết học và tôn giáo thì phải cân nhắc kỹ lưỡng, đừng để **“tiền mất tật mang”**.



Để thực hiện “Đức Từ Tâm”, chúng ta hãy xem xét cho tận cùng và xác định thực chất, thiết thực, đúng đắn kiếp sống của con người trên chân lý nào? Nhờ thấu rõ chân lý chúng ta mới xây dựng nền tảng đạo đức nhân bản - nhân quả trên đó. Có được như vậy mới đem lại cho con người một cuộc sống an vui và hạnh phúc chân thật.

Trong cuộc sống của con người có bốn chân lý, tức là có bốn sự thật. Vậy, bốn sự thật của loài người như thế nào? Bốn sự thật của loài người gồm có:

I/ CHÂN LÝ THỨ NHẤT

Chân lý thứ nhất, **“Khổ”**: Gồm tất cả các loại khổ, gọi chung là khổ. Làm người không

ai là không khổ, không khổ điều này thì khổ điều khác. Nhưng không ngoài bốn sự đau khổ chính: **sanh, già, bệnh, chết**. Đó là một sự thật của đời người.

Đã sinh ra làm người thì không ai thoát ra khỏi bốn sự đau khổ này, ngoại trừ những bậc tu chứng theo đúng lộ trình Phật giáo “Bát Chánh Đạo”, còn nếu tu tập không đúng lộ trình này thì cũng chỉ hoài công vô ích mà thôi. Khổ đau vẫn hoàn khổ đau.

II/ CHÂN LÝ THỨ HAI

Chân lý thứ hai, **“Nguyên Nhân”**: Nơi tập hợp sinh ra những sự đau khổ. Đó là **“lòng ham muốn của con người”**. Lòng ham muốn của con người là một sự thật. Làm người không ai mà không có lòng ham muốn, đến như loài cỏ cây còn có sự ham muốn (ham muốn sống).

III/ CHÂN LÝ THỨ BA

Chân lý thứ ba, **“Cuộc sống với Tâm Thanh Thản, An Lạc, Vô Sự”**: Đó là trạng thái của một con người hết khổ đau. Cuộc sống với tâm hồn thanh thản, an lạc và vô sự là một sự thật. Bởi vì con người ai cũng nhận ra được những trạng thái này của tâm, khi

các ác pháp không tác động vào được nó.

IV/ CHÂN LÝ THỨ TƯ

Chân lý thứ tư, **“Tám Phương Cách”**: Tám phương cách rèn luyện đạo đức không làm khổ mình, khổ người. Tám phương cách gồm có:

1- Cách nhìn vào một sự kiện khiến tâm mình, tâm người khác không khổ đau.

2- Cách suy nghĩ vào một sự việc khiến tâm mình và tâm người khác không khổ đau, phiền não.

3- Cách dùng lời diễn tả một sự việc không làm khổ mình, khổ người.

4- Cách chọn lấy hành động và nghề nghiệp sống không làm khổ mình, khổ người và khổ chúng sanh

5- Cách thức nuôi mạng sống của mình không làm khổ mình, khổ người và khổ chúng sanh.

6- Hằng ngày phải siêng năng thực hiện năm phương cách này thì cuộc sống sẽ được an vui hạnh phúc.

7- Thường đẩy lui các chương ngại pháp trên mọi cảm thọ nơi thân, tâm của

mình, để đem lại sự thanh bình, an vui cho cuộc sống.

8- Thân tâm bất động trước các pháp và các cảm thọ.

Tám phương cách này áp dụng vào đời sống của con người thì mọi người ai cũng làm được, và cũng được sự an ổn, hạnh phúc như nhau không có khó khăn, không có mệt nhọc. Còn nếu có khó khăn, có mệt nhọc là do lòng còn ham muốn ảo ảnh vật chất thế gian chưa từ bỏ. Cùng một sự việc, một hoàn cảnh trong cuộc sống của con người, luôn có hai cách nhìn:

1/ Nhìn theo lối thông thường thì mọi người ai cũng biết, đó là cái nhìn mang đến sự khổ đau cho mình, cho người và cho tất cả chúng sanh.

2/ Nhìn theo tám phương cách sống như thật trên đây. Đó là cái nhìn mang đến sự an vui, hạnh phúc cho mình, cho người và cho tất cả chúng sanh.

Tám cách nhìn trên đây là một sự thật của con người, chứ không phải là triết lý, giáo điều, kinh tạng, chú thuật, v.v... Tám cách nhìn trên đây là tám cách nhìn thuộc về đạo đức làm người không làm khổ mình, khổ người, khổ chúng sanh.

Trên đây là bốn sự thật đã xác định cụ thể về cuộc sống của con người, để con người biết cách khắc phục mình bằng đạo đức nhân quả; để con người vượt ra khỏi mọi sự khổ đau của kiếp làm người; để mọi người sống một đời sống đạo đức không làm khổ mình, khổ người và tất cả chúng sanh; để mọi người mang lại cho nhau một tình thương yêu rộng lớn vô bờ bến.





Vậy, mỗi chân lý mang theo ý nghĩa đối với kiếp sống của loài người như thế nào?

I/ CHÂN LÝ THỨ NHẤT: “Khổ”

Khổ là chân lý thứ nhất của loài người. Sống trên đời này không ai là không khổ. Đó là một sự thật chắc chắn không thể có ai nói khác được. Vậy trạng thái khổ như thế nào?

Trạng thái khổ đau của con người gồm có bốn khổ gốc: sanh², già, bệnh, chết.

2 *Sanh là cuộc sống, đời sống, chứ không có nghĩa sanh đẻ*

1- Sanh khổ:

Sanh nghĩa là gì? Sanh là cuộc sống của chúng ta, nhưng nói đến cuộc sống thì cần phải nói đến những vật chất như: thực phẩm, y phục, nhà ở, đồ đạc, tiền bạc, đất đai, ruộng vườn, v.v... Những vật này để phục vụ cho đời sống. Những vật chất này làm ra phải do sức lao động bằng chân tay hoặc bằng trí óc. Do sức lao động bằng trí óc hay tay chân làm ra vật chất thì phải chịu nhiều vất vả, cực khổ, nhọc nhằn, gian nan, v.v... Vả lại, đời sống còn cần phải xã giao và giao tiếp với mọi người, mọi vật, nên có lắm điều sinh ra nghịch ý, trái lòng, bất toại nguyện, v.v... Đó gọi là sanh, sanh là một sự khổ như thật, không thể có ai chối cãi và phủ nhận đời sống con người là không khổ. Do mọi người đều chấp nhận nó là sự thật, nên nó là chân lý.

2- Già khổ:

Già khổ là như thế nào? Già khổ là cơ thể suy yếu, đi đứng không vững vàng, tay chân run rẩy, thường mệt nhọc, khó thở, tâm trí lẫn lộn hay quên, muốn làm việc gì cũng làm không được, ngồi một mình thì cô đơn buồn khổ, v.v... Đó là già khổ như thật, không ai chối cãi và phủ nhận được.

Già khổ là một sự thật hiển nhiên mà mọi người đều phải chấp nhận. Do mọi người đều chấp nhận nó là sự thật, nên nó được gọi là chân lý của con người.

3- Bệnh khổ:

Bệnh khổ là gì? Bệnh khổ là cơ thể bệnh tật, đau nhức khó chịu như: đau bụng, nhức đầu, ngứa ngáy, mệt mỏi, bất an, nóng, lạnh, tê, chóng mặt, v.v... Đó là bệnh khổ như thật, không ai chối cãi và phủ nhận được.

Bệnh khổ là một sự thật hiển nhiên mà mọi người đều phải chấp nhận. Do mọi người đều chấp nhận nó là sự thật, nên nó được gọi là chân lý của con người.

3- Chết khổ:

Chết khổ là gì? Chết khổ là sự dừng hơi thở, nhưng trước khi dừng hơi thở thì con người phải thọ lấy những sự khổ đau tận cùng của thân và tâm. Tâm thì lo âu cho những người thân: anh, chị, em, con, cháu... lo lắng những việc làm chưa xong còn bỏ dở... nuối tiếc lúc phân ly hay rất sợ hãi trước cái chết... Còn về cơ thể bị bệnh đau nhức bất an, trần qua, trở lại, vật vã người, mệt nhọc khó thở, v.v... cho đến khi kiệt sức mới chịu dừng hơi thở, dừng hơi thở tức là chết... Đó là

chết khổ như thật, không ai chối cãi và phủ nhận được.

Chết khổ là một sự thật hiển nhiên mà mọi người đều phải chấp nhận. Do mọi người đều chấp nhận nó là sự thật, nên nó được gọi là chân lý của con người.

Bây giờ, quý bạn đã hiểu sanh, già, bệnh, chết là một sự khổ như thật. Vì thế, nó thuộc về chân lý khổ. Khi đã xác định kiếp làm người là phải chịu khổ như vậy, có nghĩa là làm con người thì không ai ra khỏi qui luật này. Ngoại trừ những người nào đã tự xây dựng cho mình một nền đạo đức nhân bản - nhân quả trên thân tâm của họ, thì qui luật ấy không còn tác động vào thân tâm họ được.

II/ CHÂN LÝ THỨ HAI: “Nguyên nhân sinh ra khổ”

Nói đến những hiện tượng đau khổ: sanh, già, bệnh, chết thì không còn ai mà không biết, nhưng nói đến nguyên nhân sinh ra khổ đau thì ít ai biết đến. Vậy nguyên nhân nào sinh ra sanh, già, bệnh, chết?

Nguyên nhân sinh ra sanh, già, bệnh, chết, chính là **“lòng ham muốn”** của con

người. Khi sinh ra đời, không có người nào là không có lòng ham muốn, ham muốn nhiều hay ham muốn ít, nhưng mọi người khéo che đậy, chứ tâm ham muốn thì người nào cũng giống như người nào, không có khác nhau.

Lòng ham muốn là chân lý thứ hai, nơi sinh ra muôn thứ khổ đau, hay nói cách khác là nguyên nhân tập hợp mọi sự khổ đau của kiếp làm người. Chân lý này đúng như thật, nhưng mấy ai đã lưu ý đến nó. Đời sống đau khổ của con người không còn có một nguyên nhân nào khác hơn nữa, ngoài nguyên nhân này. Cho nên, làm con người thì không ai là không có lòng ham muốn. Vạn vật sinh tồn trên quả đất này đều có một nguyên nhân ham muốn này mà thôi (ham muốn sống). Ham muốn sống là một chân lý như thật, không còn có ai chối cãi được.

III/ CHÂN LÝ THỨ BA: “Tám phương cách”

Đó là phương cách để sống đạo đức nhân bản - nhân quả. Đau khổ của con người là một loại bệnh nghiệp, do hành động nhân quả của mỗi con người tạo ra cho chính mình. Bệnh do chính mình tạo ra cho mình, chứ

không ai ban tai họa, giáng bệnh.

Vậy có phương thuốc nào trị hết bệnh nghiệp khổ đau của con người chăng?

Bệnh nghiệp nhân quả do chính từ hành động của mình mà có, nên con người cũng có một phương thuốc bằng hành động của chính mình đối trị và chuyển hóa bệnh nhân quả rất là thần diệu. Nhờ đó mà con người hoàn toàn hết bệnh, hay nói cách khác là làm chủ mọi sự khổ đau của kiếp người.

Đó là phương thuốc có tám vị hợp lại thành một toa thuốc: *“Đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, khổ người”*.

Trên cuộc đời này, kẻ nào sống không làm khổ mình, khổ người là kẻ đã làm chủ được bốn chỗ đau khổ: sanh, già, bệnh, chết. Cho nên, phương thuốc đạo đức này, nếu ai chịu uống thuốc thì bệnh khổ sẽ chấm dứt. Còn ai không chịu uống thuốc này thì không có một vị thầy thuốc nào cứu mình được, dù là thần y, thánh dược cũng chỉ vô phương cứu chữa. Bởi vì bệnh do nghiệp nhân quả ác, thì chỉ có phương thuốc tám vị nhân quả thiện, tức là đạo đức nhân bản - nhân quả mới cứu được bệnh nhân. Nếu bệnh nhân không chịu uống thuốc này thì không có ông Trời, ông Thánh nào cứu được. Bệnh nhân quả ác là do chính

mình tạo ra như trên chúng tôi đã nói, thì phải do chính mình uống thuốc nhân quả thiện mới trị được.

Phương thuốc đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, khổ người là chân lý thứ ba của đời người. Nó xác định và hóa giải sự khổ đau của kiếp người, giúp cho con người có một đời sống thanh thản, an vui và hạnh phúc như thật. Những hành động đạo đức cao quý tuyệt vời này trên đời không thể lấy gì so sánh được. Chính vì nó không làm khổ mình, khổ người, luôn đem lại sự an vui và hạnh phúc chân thật cho mình, cho mọi người, nên mới thật sự là chân lý cao quý và cao thượng. Đó là một chân lý như thật, không còn ai phủ nhận được.

Nếu có người bảo rằng: còn có một phương thuốc đặc trị khác trị được bệnh nghiệp khổ này, thì chúng tôi căn cứ vào thời gian lịch sử của loài người mà xác định rằng: không có phương thuốc nào khác ngoài phương thuốc tám vị đạo đức nhân bản - nhân quả.

Tại sao chúng tôi dám xác định được như vậy?

Từ khi con người có mặt trên hành tinh này, đã phát minh ra nhiều triết thuyết và

nhiều tôn giáo. Trong mỗi tôn giáo có giáo điều và giáo lý, nhưng không giải cứu được bốn bệnh khổ này. Nghĩa là con người vẫn phải chịu qui luật nhân quả: sanh, già, bệnh, chết.

Có bao nhiêu tôn giáo đã dạy con người tu tập có thần thông phép thuật, có luyện thuốc trường sanh bất tử. Nhưng cuối cùng, đến ngày nay con người vẫn chưa thoát ra khỏi qui luật sanh tử, luân hồi...

Trên hành tinh này có một người thoát khỏi bốn chỗ khổ đau. Đó là Thích Ca Mâu Ni, Ngài biết dùng loại thuốc đặc trị nhân bản - nhân quả này. Vì thế, loại thuốc này trở thành chân lý như thật của loài người, mà không còn ai dám phủ nhận.

IV/ CHÂN LÝ THỨ TƯ: “Một trạng thái Thanh Thản, An Lạc, Vô Sự của Tâm”

Đó là một trạng thái thanh thản, an lạc và vô sự của tâm. Một người biết sống trong đạo đức không làm khổ mình, khổ người, tức là biết cách sống đúng như chân lý thứ ba, thì người ấy thân tâm thường có trạng thái thanh thản, an lạc và vô sự. Luôn luôn lúc nào tâm hồn cũng bất động trước mọi chướng

ngại pháp. Đó là chân lý thứ tư của con người.

Chân lý thứ tư xác định rõ ràng một cuộc sống đầy đủ trạng thái thân tâm trong sáng, hồn nhiên, thanh thản, an lạc, thoải mái và dễ chịu rất là hạnh phúc. Một trạng thái sống như vậy, là con người không ai mà không nhận ra được nó, Cho nên nó là một chân lý như thật, không thể nào có ai nói khác được.

Trên đây là bốn chân lý thật sự của kiếp người. Nó không phải là triết lý mà cũng không phải là tôn giáo. Cho nên, khi con người có mặt thì chân lý ấy cũng có mặt trên hành tinh này, và đến bây giờ chân lý ấy cũng không thay đổi. Dù sau này con người có sống đến vô lượng thế kỷ, thì chân lý ấy cũng vẫn như vậy. Mặc dù con người có nâng cao trình độ kiến thức, khoa học và công nghệ có phát triển cùng tột đến đâu, thì chân lý ấy cũng không lỗi thời. Tại sao vậy?

Vì nó là chân lý của con người, con người còn là chân lý còn, con người mất là chân lý mất. Vì thế, không ai còn có thể thêm bớt một điều gì vào trong chân lý đó được cả. Chính vì không thêm bớt gì được thì mới thực là chân lý, còn thêm bớt được vào thì

không thể gọi là chân lý. Còn các tôn giáo và triết lý khi người sau phát triển thường thêm thắt, sửa đổi rất nhiều, nhưng chính sự phát triển, thêm thắt đó đã xác định cho chúng ta biết rằng, các tôn giáo và triết lý đó không phải là chân lý.

Vì con người duy chỉ có bốn chân lý sự thật này mới xác định đúng là con người. Ngoài ra thì không còn có một chân lý nào khác nữa để xác định về con người đúng đắn cả. **Các triết lý và tôn giáo không phải là chân lý, nên có rất nhiều lý thuyết trừu tượng, ảo tưởng. Và vì thế nó luôn luôn phải sửa đổi cho hợp thời.** Nếu không sửa đổi thì nó lỗi thời, không theo kịp sự tiến hóa của thời đại con người. Nhất là con người đang phát triển mạnh về khoa học và công nghệ tiên tiến.

Tóm lại, bài này xác định chân lý của con người không phải là triết lý và tôn giáo. Có nhiều người đã hiểu sai lầm triết lý và tôn giáo là chân lý của con người. Xin các bạn nên lưu ý và suy xét kỹ lại vấn đề này: **Chân lý là một sự liễu tri thật sự bản chất của con người, nó không bao giờ có sự thay đổi và không ai thay đổi được nó, nó luôn luôn hợp thời, dù với bất cứ thời điểm**

nào. Còn ai dám cả gan thay đổi bốn chân lý này thì người ấy biến nó trở thành triết lý, chứ không còn là chân lý nữa.

Triết lý là tưởng tri trù tượng của con người, nó đang áp dụng và thăm dò con người, nên nó thường thay đổi để đáp ứng kịp thời. Cho nên, chúng tôi xác định nó không phải là chân lý của con người.

Tôn giáo cũng vậy và còn hơn thế nữa, vừa tưởng tri trù tượng, vừa ảo tưởng mê tín, khiến cho con người sống trong điên đảo tưởng, điên đảo tình, điên đảo kiến, điên đảo tâm, v.v... Làm mất hết sức tự lực, luôn dựa vào Thần, Thánh và thế giới ảo tưởng siêu hình. Tưởng khi theo tôn giáo đó, là sau này khi chết đi linh hồn sẽ được tiếp độ vào các cõi đó.

Triết học và tôn giáo thường chạy theo đuôi con người, có nghĩa là hoàn cảnh sự sống của con người xảy ra khốc liệt như thế nào, thì những con người trong hoàn cảnh đó sản xuất ra triết học và tôn giáo để đáp ứng giải quyết sự khổ đau trong lúc đó, để đem lại cho mọi người sống được bình an. Nhưng khi hoàn cảnh hay thời đại đó qua rồi thì nó lỗi thời, không còn áp dụng vào con người được nữa. Cho nên, nó thường phải

chỉnh sửa cho phù hợp với thời đại của con người. Vì vậy nó không phải là chân lý.





Trên đây là chúng tôi đã xác định về chân lý của loài người, để các bạn thấu rõ triết lý và tôn giáo không phải là chân lý.

I/ Chân lý thứ nhất: “Đời người là khổ, khổ vì sanh, già, bệnh, chết”. Chân lý này được đưa ra và đã được xác định thực tế, cụ thể, rõ ràng để mọi người biết rằng: một sự thật hiển nhiên khổ đau của kiếp người, không còn ai có thể chối cãi được nữa.

Vì thế, nó không còn là một triết học dò dẫm, mà là một sự thật của loài người, ngoài bốn nỗi khổ gốc này thì không còn có cái khổ nào khác nữa.

Tất cả mọi trạng thái khổ, mà xảy ra trên

thân tâm của con người thì cũng đều do từ bốn gốc khổ này sinh ra mà thôi. Làm người thì không ai thoát ra khỏi bốn sự đau khổ này, nên nó mới được gọi là chân lý thứ nhất của loài người.



II/ Chân lý thứ hai: là nguyên nhân sinh ra bốn sự đau khổ trên. “Đó là lòng ham muốn của con người”. Do lòng ham muốn của con người mà con người phải gánh chịu vô vàn sự khổ đau. Ham muốn nhiều thì sự khổ đau nhiều, ham muốn ít thì sự khổ đau ít. Nhiều hay ít là do lòng ham muốn mà ra.

Chân lý này được đưa ra và đã được xác định thực tế, cụ thể, rõ ràng trong đời sống của con người để mọi người biết rằng: Một sự thật hiển nhiên là lòng ham muốn là nguyên nhân sinh ra đau khổ của con người.

Ở đây chúng ta xem nó là một triết lý mang tính chân thật của con người mà không ai có thể chối bỏ và bắt bẻ được, nên nó là chân lý như thật của con người.

III/ Chân lý thứ ba: là “Trạng thái thân tâm Thanh Thản, An Lạc và Vô Sự, Bất Động trước mọi pháp”.

Đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, khổ người được xây dựng trên nền tảng chân lý sống của kiếp người. Vì chỉ có chân lý mới nói lên được sự thật của loài người. Lấy sự thật của con người mà gieo trồng đạo đức trên đó thì đạo đức sẽ đem lại hạnh phúc an vui cho loài người thiết thực, rõ ràng và cụ thể hơn bất cứ một tôn giáo hay một triết lý nào.

Còn nếu chúng ta lấy tư tưởng triết lý tôn giáo mà gieo trên chân lý con người, thì biến con người thành mất hết ý chí tự lực, tự cường, chỉ còn biết dựa lưng vào thần quyền, trở thành người mê tín, lạc hậu, thường sợ hãi trước những biến cố. Còn lấy triết học gieo trồng trên chân lý của con người thì triết học đó sẽ đưa con người đi vào cuộc sống ảo giác, ảo tưởng trù tượng. Nhưng cuối cùng cũng chỉ là một cuộc thí nghiệm tư tưởng con người mà thôi. Người nào ngu si tin tưởng theo triết lý bằng thứ ngôn ngữ lý luận, bỏ cả cuộc đời, phí công sức, phí tiền của, v.v... thì sẽ chẳng ích lợi gì cho mọi người, mà ngay chính bản thân người ấy cũng chẳng hưởng được gì.

Trong một thời gian trải dài lịch sử của loài người, đã chứng minh cho chúng ta thấy những triết lý và những tư tưởng tôn giáo là những thứ hư tưởng không thật. Khi chúng ta ném vào thì chẳng có mùi vị ích lợi gì thiết thực trong thực tế của cuộc sống, chỉ toàn là mùi vị sống trong ảo tưởng và mê tín quá rõ ràng.

Còn bốn chân lý này được phối hợp lại chặt chẽ đúng cách, biến thành một cuộc sống cao đẹp, tuyệt vời của kiếp con người. Đó chính là đạo đức nhân bản - nhân quả của loài người.

Vì thế, chúng ta biết triết lý chỉ là ảo tưởng của loài người mà thôi. Triết lý đưa ra phương cách sống thiếu thực tế, khiến loài người đến với nó thì gặp sự khổ đau, sự xung đột và có thể giết hại lẫn nhau như trên chúng tôi đã nói. Ngược lại, **chân lý của loài người được xây dựng trên nền tảng đạo đức nhân bản - nhân quả, khiến loài người thương yêu đùm bọc lẫn nhau, sống không làm khổ mình, khổ người.**

Tôn giáo cũng vậy, chỉ là một sự mê tín, ảo giác, huyền bí của con người tạo ra. Tôn giáo đưa ra những giáo điều và phương pháp tu tập để đạt những năng lực phi thường, siêu

việt (thần thông phép thuật), và hội nhập vào bản thể vạn hữu hay về với các cõi Thần, Thánh, Tiên, Phật, Niết Bàn, v.v... Những điều trên đây khiến cho con người ham mê, do ham mê nên phí công, phí sức, phí tiền của, nhưng cuối cùng chẳng làm ích lợi thiết thực gì cho mình, cho người, mà còn làm hao phí của cải tài chánh và công sức của mọi người một cách nhảm nhí vô ích. Xin các bạn nên lưu ý những điều chúng tôi nói trên đây, nếu đúng thì các bạn nên buông bỏ nó xuống và thực hiện đạo đức làm người cho trọn vẹn, còn không đúng như ý bạn thì chẳng có sao hết, bạn cứ theo ý bạn an vui hạnh phúc thì bạn nhờ, khổ đau hay hao tổn tiền của nhảm nhí thì bạn chịu, còn chúng tôi chỉ biết nói sự thật để ai có đủ duyên thì tránh được một sự sống ảo giác này.



IV/ Chân lý thứ tư: là hành động sống hàng ngày không làm khổ mình, khổ người. Nó là đạo đức làm người, một thứ đạo đức nhân bản tuyệt vời **“bằng Tám Phương Cách”**. Để chúng ta tự chỉnh sửa mình trở thành một con người xứng đáng là một con người biết thương mình thương người. Tám

phương cách sống này gồm có:

1- Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng giây phải **siêng năng tập luyện thấy các thiện pháp**, không nên thấy các ác pháp, dù bất cứ pháp nào cũng phải tư duy đúng lý nhân quả thiện ác để ngăn diệt ác pháp và luôn luôn sống trong thiện pháp. Còn thấy đúng sai, phải trái thì không thương mình, thương người. Không thương mình, thương người thì mọi sự khổ đau sẽ đến thăm viếng, và như vậy là sống thiếu đạo đức làm người.

2- Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng giây phải **siêng năng suy tư các thiện pháp**, không được suy tư các ác pháp. Phải suy tư đúng nhân quả thiện ác, chứ không được suy tư đúng sai, phải trái. Khi suy tư đúng sai, phải trái thì chính mình không thương mình, thương người. Không thương mình, thương người thì khổ đau sẽ đến ngay liền tức khắc. Và như vậy là sống không đạo đức với mình, với người.

3- Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng giây **khi nói ra là phải nói những lời thiện**, không được nói những lời hung ác, không được nói xấu người, không được nói thêm bớt, không được nói chuyện có nói không, chuyện không nói có. Nói được như

vậy tức là sống đúng đạo đức nhân bản - nhân quả thì hạnh phúc sẽ đến ngay liền. Còn nói ngược lại là không thương mình, thương người thì khổ đau sẽ đến ngay liền tức khắc. Và như vậy là sống không đạo đức với mình, với người.

4- Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng giây phải **siêng năng làm các điều thiện**, không được làm các điều ác. Làm các điều thiện là không làm khổ mình, khổ người, và như vậy là sống đúng đạo đức thương mình, thương người. Còn làm ngược lại là không thương mình, thương người thì khổ đau sẽ đến ngay liền tức khắc. Và như vậy là sống không đạo đức với mình, với người.

5- Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng giây phải **siêng năng nuôi mạng sống bằng những thực phẩm thiện**, không nên nuôi mạng sống bằng những thực phẩm ác. Có nghĩa là hằng ngày không nên ăn thịt chúng sanh, vì ăn thịt chúng sanh là đem sự đau khổ vào thân. Cho nên thân bệnh đau hay tai nạn này, tai nạn khác đều do nuôi mạng sống trong sự khổ đau của loài vật.

6- Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng giây phải **siêng năng ngăn ác, diệt ác pháp**. Có nghĩa là luôn luôn lúc nào cũng

phải sống đúng đạo đức nhân bản - nhân quả để đem lại cho mình, cho người một niềm vui chân thật. Còn làm ngược lại là không thương mình, thương người thì khổ đau sẽ đến ngay liền tức khắc. Và như vậy là sống không đạo đức với mình, với người.

7- Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng giây phải **siêng năng đẩy lui các chướng ngại trên thân và tâm**. Nghĩa là trên các cảm thọ của cơ thể như: đau nhức, ngứa, v.v... phải tìm mọi cách để làm cho nó không còn đau khổ nữa. Còn tâm của bạn cũng vậy, khi tâm phiền não, tức giận, buồn khổ... phải tìm mọi cách làm cho nó không còn đau khổ nữa, Người có đẩy lui được các chướng ngại pháp trên thân, tâm của mình như vậy là người biết thương mình, thương người. Còn làm ngược lại là không thương mình, thương người thì khổ đau sẽ đến ngay liền tức khắc. Và như vậy là sống không đạo đức với mình, với người.

8- Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng giây phải **siêng năng xa lìa lòng ham muốn và tất cả các pháp ác**. Có nghĩa là tâm phải bình tĩnh sáng suốt làm chủ trên mọi hành động nghiệp lực nhân quả của mình để mọi ác pháp không tác động vào

được. Nhờ sống được như vậy là sống trọn vẹn đạo đức thương mình. Thương mình mà không bị ác pháp lừa dối.

Trên đây là tám cách thức thực hành nếp sống đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, khổ người, để thương mình như thật mà không bị ác pháp che đậy, làm cho mình cứ nghĩ thương mình mà lại làm hại mình không biết.





Chương III:
XÂY DỰNG
ĐẠO ĐỨC
TRONG CUỘC SỐNG
CỦA CON NGƯỜI



Biết rõ chân lý của con người, từ đó chúng ta phải xây dựng đạo đức nhân bản trên đó.

Đạo đức thương mình phải thực hiện ngay trong **“chân lý khổ”** của cuộc đời, thì đời mới hết khổ, mới tìm thấy hạnh phúc an vui.

Chân lý đời người là khổ, đó là một định luật chung của loài người, nếu ai nói ngược là phi chân lý. Bởi con người sinh ra đều thọ nhận mọi sự khổ đau, do nguyên nhân từ lòng ham muốn của họ. Cho nên, không khổ điều này thì cũng phải khổ điều khác, không ai tránh khỏi khổ đau của kiếp người.

Trong sự đau khổ ấy không cho phép chúng ta tránh né và trốn chạy, dù có tránh né và trốn chạy bất cứ nơi đâu, bay lên trời

hay chui xuống đất cũng không thoát khỏi nó.

Mọi người không hiểu định luật nhân quả tự nhiên này của vũ trụ, nên những học thuyết của các tôn giáo ra đời thường xây dựng những thế giới ảo tưởng như Thiên Đàng, Cực Lạc, Niết Bàn, v.v... Đó là mục đích tham vọng của loài người, sản xuất ra nó để trốn chạy và tránh né sự khổ đau như thật của kiếp người ở thế gian này. Còn các triết gia đưa ra những triết thuyết, mục đích cũng để phục vụ loài người, ngõ hầu để đem lại sự an vui, hạnh phúc, ấm no cho họ. Nhưng vì là triết lý được xây dựng trên một cuộc sống trong ảo tưởng hạnh phúc ấm no, cho nên nó không thực tế với bản chất của loài người. Vì thế, nó chỉ giải quyết và đáp ứng được trong những sự việc và hoàn cảnh hiện tại. Còn về tương lai thì nó không bắt kịp thời thế, vì thời thế luôn thay đổi theo định luật nhân quả. Thế nên, nó phải được thay đổi liên tục để đáp ứng kịp với hoàn cảnh và sự phát triển của con người.

Khi con người bắt đầu thực hiện và sống theo triết lý đó, tưởng là được hạnh phúc, ấm no, công bằng và công lý. Nhưng nào ngờ, hạnh phúc, ấm no, công bằng và công lý đâu không thấy, mà lại thấy đầy đầy sự bất công, sự đau khổ nhiều hơn. Có khi nó còn đưa con

người đến một cuộc sống cuồng loạn dục vọng vật chất hiện sinh, khiến con người mất hết đạo đức làm người, mất hết lương năng và lương tri, biến dần con người trở thành những ác thú.

Cho nên, **bao nhiêu triết thuyết, bao nhiêu tôn giáo đã biến con người thành cuồng tín, để rồi chống đối và giết hại lẫn nhau.** Lịch sử loài người còn ghi lại những vết thương đau đậm nét ấy. Ngay cả thời đại văn minh khoa học hiện đại của chúng ta, trình độ hiểu biết của con người khá cao. Thế mà, hiện giờ sự cuồng tín của tôn giáo đã giết biết bao sinh mạng của con người vô tội mà chẳng chút xót thương (nhiều cuộc khủng bố đã xảy ra trên thế giới, khiến nhiều người vô tội chết một cách oan uổng và biết bao gia đình khổ đau).

Chính vì thế, cuộc sống của con người là một sự khổ chân thật, đó là một điều quyết chắc, không ai có thể nói khác được. **Vì biết chắc đời sống con người là khổ, cho nên mọi người cần phải được trang bị sự hiểu biết và phương cách sống, về đạo đức không làm khổ mình, khổ người,** thì mới mong hy vọng con người thoát kiếp lầm than, đầy khổ đau bi lụy như từ xưa đến nay.

Tóm lại, mỗi con người cần phải được trang bị cách thức sống về đạo đức làm người không làm khổ mình, khổ người thì thế gian này là Thiên Đàng, Cực Lạc, chứ không còn là trong giấc mơ của các tôn giáo nữa.





Phương cách sống về đạo đức không làm khổ mình khổ người, thì trước tiên chúng ta phải sống có đạo đức với mình. Sống có đạo đức với mình tức là phải sống có “Đạo Đức Từ Tâm”. Vậy, đạo đức từ tâm nghĩa là như thế nào?

Đạo đức từ tâm là chữ Hán, có nghĩa là đường lối dạy lòng thương yêu sự sống của muôn loài. Nếu chỉ định nghĩa suông như vậy, chúng tôi e rằng các bạn sẽ hiểu sai và đánh mất ý nghĩa của bốn chữ này.

Đạo đức từ tâm có nghĩa là phương cách dạy mỗi hành động của bạn không bao giờ đụng chạm và làm cho chúng sanh đau khổ.

Đạo đức từ tâm còn có ý nghĩa là dạy bạn

luôn luôn nhìn và suy nghĩ về mọi sự việc và về mọi đối tượng đều trong thiện pháp, không hề có một chút ác pháp nào. Nếu còn một chút ác pháp, dù chỉ như đất trong móng tay thì chưa phải là Đạo Đức Từ Tâm.

Bây giờ các bạn đã hiểu đạo đức từ tâm, chỉ còn biết cách tập luyện và áp dụng vào đời sống của các bạn thì đó là các bạn sống có đạo đức với mình.

Khi áp dụng vào cuộc sống của bạn thì đạo đức từ tâm là đạo đức biết thương mình. Vậy thương mình thì phải sống như thế nào mới gọi là thương mình thật sự? Mới gọi là đạo đức từ tâm?

Thương mình khi trước mọi hoàn cảnh xảy đến nghịch ý, trái lòng thì không nên giận hờn, buồn phiền. Theo như các bạn đã biết thì giận hờn, buồn phiền là làm cho mình khổ đau. Làm cho mình đau khổ là mình không thương mình, và như vậy mình thiếu đạo đức với mình. Người thiếu đạo đức với mình thì đừng mong mình có đạo đức với ai. Phải không hỡi các bạn?

Đứng trước mọi sự việc xảy ra nghịch ý, trái lòng mà không giận dữ, buồn phiền, đau khổ, thì đó là mình đã thực hiện được đạo đức không làm khổ mình. Muốn được vậy thì

các bạn hàng ngày phải thực hiện sống với lòng yêu thương mọi sự sống của muôn loài. Có yêu thương mọi sự sống của muôn loài thì các bạn mới dễ dàng tha thứ cho những người đã làm cho bạn buồn phiền, tức giận, khổ đau, v.v... Còn nếu không làm được như vậy thì bạn khó lòng mà sống không làm khổ bạn.

Muốn thực hiện sống đời đạo đức thương yêu ấy thì các bạn cần phải có sự suy nghĩ chân chánh.

Suy nghĩ về đối tượng làm khổ bạn: Khi người ấy dùng lời nói chửi mắng hay có những hành động làm khổ bạn, thì bạn nên suy nghĩ: *“Họ là những người đã làm khổ đau họ trước nhất, khi họ chửi mắng và làm đau khổ bạn. **Họ là những người vô đạo đức với họ, họ là những người khùng điên, những người ngu si**”*. Khi suy tư như vậy bạn có còn giận hờn họ để làm gì. Phải không hỡi các bạn?

Do lòng oán ghét, tức giận bạn, họ không kham nhẫn, không chịu đựng được nên mới tìm bạn chửi mắng hoặc đánh bạn cho đã cơn giận, tức là làm cho hết cơn khổ đau tức tối trong lòng. Bạn cứ suy nghĩ lại đi, có phải đúng như vậy không?

Khi một người oán ghét tức giận một người khác, thì người ấy là người đang chịu khổ đau đầu tiên; là người ôm giữ ác pháp vào lòng; là người sống trong điên đảo tình (nếu vì con cái người thân... của họ mà làm cho họ phiền muộn, tức giận); điên đảo tâm (nếu vì của cải vật chất nhà cửa ruộng đất... mà sanh ra buồn phiền, tức giận); điên đảo kiến (nếu vì ý kiến, ý thức hệ bất đồng giữa họ và các bạn, v.v...). Người điên đảo như vậy là người đáng thương, chứ sao ta lại ghét họ?

Một người đang sống trong điên đảo tình, điên đảo tâm, điên đảo tưởng, điên đảo kiến, họ là người đang sống trong đau khổ tận cùng. Người như vậy là kẻ đáng thương hơn là đáng ghét như chúng ta đã nói ở trên. Phải không các bạn?

Người ta đang sống trong điên đảo, đang mất trí điên khùng mà ghét giận họ có đúng không? ghét giận những người như vậy làm gì cho một xác. Phải không hỡi các bạn?

Tại sao câu này chúng tôi lặp đi lặp lại nhiều lần như vậy? Có tư duy nhiều lần như vậy trong đầu óc chúng ta, thì nội lực sân hận trong ta mới tan biến như mây khói. Nếu không chệch khó tư duy nhiều lần như vậy

thì đời đời kiếp kiếp ta sẽ làm khổ cho ta, mà ta khó giải quyết được cơn sân trong ta, nó đã tích lũy từ vô lượng kiếp.

Người ta đang sống trong đau khổ thì mình phải thương chứ sao! Khi suy nghĩ quán xét biết họ là người đang khổ đau như vậy, thì chúng ta còn phiền não tức giận họ nữa không? Chắc là không. Phải không hỡi các bạn?

Nếu tư duy đúng như vậy thì chúng ta thoát khổ, chúng ta thoát khổ là chúng ta biết thương mình, không làm hại mình. Một sự cần hiểu biết đơn sơ như vậy đã hóa giải được tâm chúng ta không còn đau khổ. Đó là một hành động hiểu biết sống về đạo đức thương mình. Đạo đức thương mình rất đơn giản các bạn ạ! Chỉ cần có hiểu đúng nhân quả là đã biến chúng ta thành người có đạo đức cao thượng.

Một người đang giận dữ chửi mắng chúng ta, chúng ta biết ngay họ là người đang đau khổ, biết ngay họ là người đang đau khổ thì chúng ta có tức giận buồn phiền họ không? Chắc chắn chúng ta hết giận, hết giận là hết khổ đau, hết khổ đau tức là có đạo đức với mình.

Khi chúng ta hiểu biết như vậy, thì không

tức giận buồn phiền họ, mà còn thương xót họ. Sự thương xót như vậy là “Đạo Đức Từ Tâm”. **Đức Từ Tâm xuất phát từ sự tu duy chân chánh, từ sự hiểu biết khổ đau của người khác như thật.** Nên tự nơi sự hiểu biết chân thật đó là phát khởi lòng thương yêu người đang chửi mắng mình, người thù hận mình một cách chân thật, chứ không phải thương yêu một cách giả vờ để nén tâm chịu đựng sự bức tức trong mình.

Đạo đức từ tâm ở đâu thì sự tu duy chân chánh ở đó, sự tu duy chân chánh ở đâu thì đạo đức từ tâm ở đó. Đạo đức từ tâm chính là sự tu duy chân chánh, sự tu duy chân chánh tức là đạo đức từ tâm. Đạo đức từ tâm làm cho sự sống cao thượng, sự sống cao thượng là hành động của đức từ tâm.

Người đời không có sự tu duy chân chánh này, thường phản ứng tự nhiên theo bản năng hung dữ của loài động vật. Khi họ tức giận chửi mắng mình thì mình tức giận mắng chửi lại họ; khi họ tức giận đánh mình thì mình tức giận đánh trả lại. Hai con người trong cơn giận dữ không khác nào là hai con ác thú đang cố giết hại lẫn nhau.

Con người cũng chỉ là một loài động vật, khi gặp chuyện nghịch ý trái lòng thì bản

tính hung dữ của loài động vật bưng bưng khởi lên, khó ai ngăn được. Khi cơn giận dữ khởi lên như vậy thì sự tư duy chân chánh không có. Sự tư duy chân chánh không có thì đạo đức cũng không có. Đạo đức không có thì con người tự làm khổ cho nhau mà hằng ngày trên thế gian này chúng ta đã từng chứng kiến mọi sự xảy ra một cách đau xót và thương tâm. Những gì chúng tôi nói trên đây các bạn cứ suy tư thì các bạn sẽ thấu rõ: Chính mình làm khổ mình các bạn ạ!

Là con người chúng ta phải làm gì đây? Hay cứ trơ mắt nhìn con người xâu xé nhau như những con thú vật. Vì miếng ăn, manh áo; vì vật chất, danh lợi mà xâu xé nhau, chà đạp lên nhau, giết hại lẫn nhau một cách bần thủ.

Nếu con người muốn có tâm hồn bình an, yên ổn, không còn giận hờn phiền não, khổ đau thì phải sống đúng đạo đức từ tâm. Đạo Đức Từ Tâm tức là lòng thương yêu mình.

Muốn thương yêu mình thì phải có lòng yêu thương người. “Thương người như thể thương thân” (lời dạy của Nguyễn Trãi). Thương yêu người bằng sự tu duy chân chánh, đó là để thương mình; để giúp mình thoát ra mọi sự khổ đau, chứ không phải

thương yêu người trong tà tư duy, trong tình cảm mù quáng để bị người lợi dụng mình làm danh, làm lợi, làm tình, làm tay sai, làm vật hy sinh cho họ và để cuối cùng mình phải gánh chịu mọi thứ khổ đau. Thương người như vậy là thương người trong ngu si, không trí tuệ, không chân chánh tư duy, không suy nghĩ đúng đắn.

Đạo đức nhân bản - nhân quả làm người không chấp nhận mình làm vật hy sinh cho người khác, mặc dù mình tự nguyện. Hy sinh cho người khác tức là tự mình chịu nhận lấy sự khổ đau thay cho người khác.

Đạo đức quân tử thường ca ngợi lòng dũng cảm hy sinh ấy, cho người hy sinh là anh hùng, là quân tử, là Thánh nhân. Ngược lại, theo đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình khổ người, thì lòng hy sinh của những người ấy được xem là những người làm khổ mình. Người làm khổ mình là người thiếu hiểu biết về đạo đức làm người; người không có tư cách đạo đức làm người. Họ là người vô minh, người không khôn ngoan, người thiếu suy nghĩ chân chánh, người hiểu danh, người nuôi lớn bản ngã đồ sộ. Khi chúng ta hy sinh mình cho một tôn giáo thì tôn giáo ấy ca ngợi mình là Thánh tử vì đạo.

Không lẽ một vị Thánh mà tâm hồn còn đầy ắp tham, sân, si, mạn, nghi? Hằng ngày sống chưa có đầy đủ những oai nghi Thánh hạnh, mà chỉ cần có hy sinh mạng sống cho một tôn giáo thì được gọi là Thánh, là anh hùng, là quân tử. Như vậy, Thánh anh hùng và quân tử chỉ có gan dạ dám chết, chứ đâu cần phải có trí tuệ, có oai nghi đức hạnh, có một đời sống như Thánh!

Theo chúng tôi nghĩ rằng: Một vị Thánh là phải thực hiện đạo đức thương mình, thương người, còn thương người mà mình chịu khổ, chịu chết thì không thể gọi là Thánh. Thánh sao còn ngu si quá vậy, nhận sự khổ đau cho mình để được danh tiếng thì còn có nghĩa gì làm người, làm Thánh.

Anh hùng cũng vậy, phải thắng mình, thắng người thì mới gọi là anh hùng, còn anh hùng mà chỉ có thắng giặc bên ngoài mà không thắng mình thì đạo đức nhân bản không chấp nhận: **“Thắng trăm trận không bằng thắng chính mình”** (lời dạy của Đức Thích Ca Mâu Ni).

Tóm lại, Đức Từ Tâm là đạo đức thương mình. Người chưa có đạo đức thương mình thì đừng hòng có đạo đức thương người. Cho nên, người đời nói thương người là họ thương danh

của mình, vì cầu cho mình có được danh tiếng mà làm bất cứ một việc gì gọi là lợi ích cho mọi người, dù có hy sinh mạng sống của mình cũng chỉ để được danh. Danh Thánh, danh anh hùng, danh quân tử, v.v... Một người đã chết rồi, dù có danh Thánh, danh anh hùng hay danh gì đi nữa thì còn có nghĩa lý gì! Phải không hỡi các bạn? Chúng ta còn sống thì còn danh còn lợi, khi đã chết rồi danh lợi chỉ là mây khói mà thôi, chúng không còn ý nghĩa đối với người chết.

Một người còn tâm tham, sân, si, mạn, nghi mà bảo rằng thương mình, thì chúng tôi không tin, và biết chắc rằng họ nói không thật. Một người còn tâm tham, sân, si, mạn, nghi mà nói thương người thì điều đó là nói không thật. Chưa thương mình sao lại thương người. Điều này không thể có.

Đức từ tâm là một hành động biết thương mình. Thương mình thì không tham, sân, si, mạn, nghi. Do có từ tâm nên tham, sân, si, mạn, nghi không có. Như vậy, Đức từ tâm rất quan trọng cho sự sống của chúng ta hằng ngày.

Muốn thương mình hằng ngày phải rèn luyện theo phương cách sống từ tâm. Khi từ tâm có thì cuộc sống của chúng ta là Thiên

Đàng, Cực Lạc, vì không còn làm khổ mình, khổ người nữa.

Xin kết luận Đạo Đức Thương Mình bằng một câu chuyện, để các bạn suy ngẫm:

“Ngày xưa, một ông vua giàu có nọ có bốn người vợ. Ông rất sủng ái người vợ thứ tư nên ban nhiều phần son, lụa là. Nhà vua yêu thương người vợ thứ ba rất nhiều nên luôn tự hào đưa nàng ra mắt các vương quốc láng giềng. Ông cũng rất thích người vợ thứ hai. Nàng là tri kỷ và luôn ân cần, nhẫn nại đối với ông. Những khi có tâm sự cần giải bày, ông lại tìm đến nàng. Còn vợ cả của nhà vua là một người chung thủy, giúp ông rất nhiều trong việc cai trị vương quốc. Nhưng bà không được nhà vua sủng ái.

Thế rồi, nhà vua lâm bệnh nặng. Biết còn rất ít thời gian, ông nghĩ đến cuộc sống đế vương và lo sợ phải cô độc sau khi qua đời. Nhà vua hỏi người vợ thứ tư: “Nàng là người ta sủng ái nhất và đã ban cho rất nhiều trang phục. Nay ta phải sắp rời xa cõi đời này, nàng sẽ đi cùng ta chứ?”. “Không đâu!” - Người vợ thứ tư trả lời rồi quay bỏ đi. Câu nói như một nhát dao cứa vào tim, nhà vua tìm đến người vợ thứ ba, nhưng cũng chỉ

nhận được lời đáp: “Không! cuộc đời này còn rất đẹp, thiếp sẽ tái giá”. Quá đau buồn, ông tìm đến vợ thứ hai: “Nàng đã luôn bên cạnh mỗi khi ta cần đến. Vậy khi ta nhắm mắt nàng sẽ theo ta chứ?”. Người vợ hai đáp: “Xin nhà vua lượng thứ, lần này thiếp không thỏa ý chàng, thiếp chỉ có thể đưa chàng tới nơi an nghỉ mà thôi”. Câu nói như sét đánh ngang tai, khiến tinh thần nhà vua hoàn toàn suy sụp. Chợt có một giọng nói cất lên: “Thiếp nguyện sẽ theo chàng bất cứ nơi nào chàng đến”. Nhà vua nhìn lên, thì ra là người vợ cả với dáng vẻ gầy gò. Ông đau lòng nói: “Lẽ ra, ta phải chăm sóc nàng khi có cơ hội!”

Cuộc đời của chúng ta cũng tương tự như thế, đều có bốn người vợ. Người vợ thứ tư ví như cơ thể của chúng ta. Dù cho bạn bỏ ra bao nhiêu công sức và thời gian để tô điểm, nó vẫn rời xa khi bạn qua đời. Người vợ thứ ba ví như là của cải và địa vị, một khi ta mất đi tất cả sẽ được chuyển sang người khác. Người vợ thứ hai ví như gia đình, bạn bè của chúng ta. Cho dù yêu quý và thân thiết thế nào thì điều tốt nhất họ có thể làm là đưa tiễn ta đến nơi an nghỉ cuối cùng. Còn người vợ cả ví như chính tâm nghiệp lực (thói quen) của chúng ta. Tâm nghiệp lực thường bị phó

mặc, khi bạn theo đuổi sự giàu sang, quyền lực và những mong muốn đời thường. Nhưng tâm nghiệp lực chính là người duy nhất sẽ theo bạn đến bất cứ một nơi nào.

Bởi vậy, đạo đức thương mình là thương tâm nghiệp lực của mình, đừng phó mặc cho tâm nghiệp của chúng ta ra sao mặc kệ, mà hãy thương nó thật sự các bạn ạ! Thương nó thì phải chịu khó rèn luyện sửa sai từng chút, thương nó thì đừng làm khổ nó, phải giúp nó luôn sống trong thiện pháp. Chính nó có sống được trong thiện pháp thì nó mới được an ổn, yên vui. Và như vậy chúng ta mới không làm khổ nó, mới thương yêu nó.





Muốn thực hiện đạo đức làm người để không làm khổ mình, khổ người mà không rèn luyện “Đức Bi Tâm” thì chúng ta cảm thấy như còn thiếu sót một hành động cao thượng nào đó mà một người có đạo đức không thể bỏ qua được. Vậy, đức bi tâm nghĩa như thế nào?

Đức bi tâm là chữ hán, có nghĩa là lòng thương yêu tha thiết nhiệt tình với sự sống của muôn loài. Nếu chỉ định nghĩa suông như vậy, chúng tôi e rằng các bạn sẽ hiểu sai và đánh mất ý nghĩa của ba chữ đạo đức này.

Đức bi tâm có nghĩa là mỗi hành động của các bạn bao giờ cũng vuốt ve, an ủi và xoa dịu những vết thương đau của chúng sanh, từ loài

thảo mộc đến loài động vật, khiến cho mọi loài đang sống trên hành tinh này đều được bình an, yên ổn.

Đức bi tâm còn có ý nghĩa nữa là bạn luôn luôn nhìn và suy nghĩ về mọi sự việc và về mọi đối tượng đều trong thiện pháp, không hề có một chút ác pháp nào. Nếu còn một chút ác pháp, dù chỉ như đất trong móng tay bạn thì đó cũng chưa phải là Đức Bi Tâm.

Bây giờ các bạn đã hiểu đức bi tâm, chỉ còn biết cách áp dụng vào đời sống của các bạn thì đó là các bạn sống có đạo đức với mình.

Khi áp dụng vào đời sống thì đức bi tâm còn có nghĩa là những hành động không làm hại mình. Người có những hành động không làm hại mình là người luôn luôn giữ gìn thân tâm bất động trước các ác pháp. Người mà tâm mình bất động trước các ác pháp là người không làm hại mình, không làm hại mình là người có đức bi tâm.

Nghe lời nói trên đây sao mà ngược ngạo thế? Xưa nay chưa từng có ai đại đột mà tự làm hại mình bao giờ. Làm hại mình chỉ có người khác, chứ làm gì mình lại hại mình. Phải không hỡi các bạn?

Thưa các bạn! Chúng tôi nói trên đây là

một sự thật. Vì hằng ngày chúng tôi đã từng chứng kiến hầu hết mọi người, không có một người nào mà không tự làm hại mình. Trước khi muốn biết lời nói trên đây của chúng tôi có đúng hay không, thì cần phải hiểu biết những hành động làm hại mình như thế nào?

Một người có rất nhiều hành động tự làm hại mình mà không biết. Chính vì những hành động tự làm hại mình và biến mình thành một người vô đạo đức với mình mà không biết. Chúng tôi sẽ cố gắng nói rõ để quý bạn dễ hiểu và hiểu một cách rõ ràng hơn. Chính vì nền đạo đức nhân bản - nhân quả chưa từng có ai đem ra nhắc nhở và xây dựng cho chúng ta một lối sống đạo đức. Vì thế, con người có mãi mê lầm lạc làm hại mình mà không biết.



Chương IV:
**HÚT THUỐC LÁ
LÀ MỘT
HÀNH ĐỘNG
LÀM HẠI MÌNH**



Một người hút thuốc lá, thuốc lào, đó là hành động tự họ làm hại họ. Một hành động này có thể xảy ra rất nhiều tai hại cho họ, mà họ đâu ngờ:

1- Hại thứ nhất: Khiến thân họ nghiện ngập, mỗi lần cơ thể lên cơn nghiện, làm cho họ khổ sở. Các bạn hãy đến hỏi những người đang nghiện thuốc lá, thuốc lào khi cơn nghiện lên như thế nào? Họ sẽ nói cho bạn rõ.

2- Hại thứ hai: Nhựa thuốc lá, thuốc lào rất độc, khiến cho cơ thể dễ sanh bệnh tật hiểm nghèo như bệnh “lao phổi”, v.v...

Trải qua gần suốt cuộc đời, năm nay chúng

tôi 76 tuổi (năm 2003) đã từng chứng kiến những người thân của chúng tôi, người nào hút thuốc lá, thuốc Lào là không có người nào tránh khỏi bệnh phổi, hen, suyễn... Nếu không tin lời chúng tôi thì các bạn cứ lưu ý những người hút thuốc lá thuốc Lào thì sẽ biết rất rõ.

3- Hại thứ ba: Làm hao tổn tiền bạc một cách vô ích (mua thuốc lá, thuốc Lào). Thay vì số tiền mua thuốc lá, thuốc Lào mỗi năm của mọi người nghiện thuốc lá, thuốc Lào trên hành tinh này, tiết kiệm đừng chi tiêu vào chúng thì số tiền ấy sẽ cứu trợ, giúp đỡ cho những người bất hạnh, nghèo khó trong các nước chậm tiến, thì có lợi ích biết dường nào.

Thưa các bạn! một hành động hút thuốc lá, thuốc Lào là một hành động tự làm hại thân bạn. Bạn có biết chăng? Có ba giai đoạn khổ đau xảy đến cho bạn như chúng tôi đã nói ở trên. Bạn hãy suy xét và nghĩ lại kỹ đi! Một hành động hút thuốc lá, thuốc Lào vô tình như vậy, bạn có biết rằng bạn đang sống tiêu xài xa xỉ, hoang phí tiền làm bằng mồ hôi nước mắt của bạn không? Có vất vả làm ra tiền bạc, bạn mới thấy giá trị của đồng tiền. Và khi cầm tiền mua thuốc lá, thuốc Lào hút thì đồng tiền ấy còn có giá trị gì nữa bạn? Người mua thuốc lá, thuốc Lào hút là

người chưa biết sử dụng đồng tiền đúng giá trị của nó. Đó là người không hiểu giá trị đồng tiền, là người vô minh. Dem sức ra làm để có tiền, có tiền để tiêu pha một cách nhảm nhí vô ích. Trong khi thuốc lá, thuốc Lào mang đến cho bạn nhiều sự khổ đau và làm phiền lụy những người xung quanh và ngay cả những người thân của bạn như vợ và con cái, vì mùi hôi và khói thuốc lá, thuốc Lào. Họ sống bên bạn mà phải chịu đựng như vậy thì bạn có vui không? Bạn có nhận thấy điều này không? Bạn có thương con, thương vợ không? Hay làm khổ vợ, khổ con cho đến chết? Nếu không vậy thì vợ con bạn cũng sẽ nghiện thuốc lá, thuốc Lào như bạn.

Ở nông thôn, chúng tôi đã chứng kiến biết bao nhiêu gia đình, cha hút thuốc lá, thuốc Lào thì con cái cũng nghiện hút thuốc lá, thuốc Lào theo. Một truyền thống độc hại, bệnh tật khổ đau mà phần đông không không gia đình nào tránh khỏi, nhất là thanh niên. Trong số gia đình ấy, cũng có vài gia đình mà cha nghiện thuốc lá, thuốc Lào nhưng con cái không nghiện. Thật là kỳ lạ, *“cha mẹ cú sinh con tiên”*.

Thưa các bạn! Không có kỳ lạ gì cả, những cháu này được cha mẹ cho đi học nên xa là môi trường nghiện ngập của gia đình. Khi

tiếp nhận những kiến thức trong nhà trường, các cháu mới hiểu ra thuốc lá, thuốc lào là những độc dược sinh ra nhiều bệnh tật. Vì thế các cháu tránh xa những loại độc dược này.

Thuốc lá, thuốc lào là một thứ độc dược tai hại như vậy, thế mà trong những cuộc xã giao tiếp khách, người ta đem thuốc lá, thuốc lào mời hút. **Hành động xã giao như vậy có đúng không?** Thưa các bạn! Xin các bạn cho một ý kiến để chúng ta cùng hội ý, để bỏ đi những truyền thống phong tục tai hại cho mình, cho người, để dựng xây lại những gì tốt đẹp hơn cho con cháu của chúng ta mai sau.

Một người có văn minh, có lịch sự thì không bao giờ cầm điếu thuốc lá, thuốc lào hút, phả khói mịt mù khiến cho mọi người chung quanh rất khó chịu; một người có đạo đức với mình thì không bao giờ cầm điếu thuốc lá, thuốc lào hút, vì hút thuốc lá là đem bệnh khổ vào thân, làm hại mình; một người chỉ cần có một ít trí khôn ngoan thì chẳng đời nào cầm điếu thuốc lá hút, thuốc lào hút, vì họ biết chúng là tai hại. Người hút thuốc lá, thuốc lào giống như trẻ con chưa hiểu biết lửa nóng, nên chúng ngu si bốc lửa mới bị phỏng tay. Người cầm điếu thuốc lá, thuốc lào hút cũng giống như trẻ con bốc lửa vậy.

Ai bắt buộc các bạn phải hút thuốc lá, thuốc Lào? Chính bạn là người chủ mưu hại bạn, bắt buộc bạn hút thuốc lá, thuốc Lào để bạn trở thành người nghiện ngập, người bệnh tật, người khổ đau. Và như vậy, chính bạn là người hại bạn. Bạn cứ suy nghĩ lại đi xem có đúng không? Đừng đổ thừa tại xã hội mọi người đều hút thuốc lá, thuốc Lào mà bạn phải chịu ảnh hưởng theo. Theo hay không theo là quyền của bạn, chứ không ai có quyền bắt buộc bạn.

Cho nên, khi nghe chúng tôi nói: **“Mình làm hại mình”**, thì các bạn không bao giờ tin. Bây giờ, các bạn đã tin lời nói của chúng tôi chưa? Lời nói của chúng tôi là lời nói chân thật. Nói vì lợi ích cho các bạn, chứ không phải nói xấu hay bài bác sự hút thuốc lá, thuốc Lào của các bạn để làm gì? Đúng như vậy, các bạn là người hút thuốc lá, thuốc Lào thì các bạn hãy tự xác định lại mình, mình là người như thế nào? Các bạn có phải là người vô đạo đức nhân bản - nhân quả với các bạn chăng? Có đúng vậy không hỡi các bạn?

Các bạn có biết hiện giờ toàn cả thế giới đang chi phí một số tiền rất lớn về thuốc lá không? Những hãng và công ty thuốc lá trên toàn cầu có số lượng công nhân rất đông đảo

và thuốc lá đang phát triển mạnh. Điều đó chứng tỏ người nghiện thuốc lá trên hành tinh này rất đông. Nếu thống kê đầy đủ thì số tiền tiêu thụ về thuốc lá hàng năm đã thiêu hủy hàng tỷ đô la.

Chúng tôi nghe chương trình thế giới muốn bài trừ bệnh lao mà không bài trừ thuốc lá, thì chúng tôi e rằng bệnh lao phổi không bao giờ bài trừ chấm dứt được. Vì còn thuốc lá là còn bệnh lao phổi.

Nguyên nhân sinh ra bệnh lao thì ai cũng biết do vi trùng lao, nhưng người ta quên rằng khi phổi mọi người không yếu thì vi trùng lao không tác hại được. Người hút thuốc lá dễ bị phổi yếu, do đó vi trùng lao dễ xâm chiếm.

Vậy các nước trên thế giới muốn bài trừ lao thì hãy bài trừ thuốc lá, thuốc lào. **Bài trừ thuốc lá, thuốc lào thì phải cấm trồng và sản xuất thuốc lá, thuốc lào.** Cấm trồng và sản xuất thuốc lá, thuốc lào thì có lợi ích rất lớn cho mọi người trên thế gian này:

1/ Thứ nhất là tiết kiệm được một số tiền rất lớn cho mọi người, mọi gia đình.

2/ Thứ hai là bài trừ những bệnh ngặt nghèo do thuốc lá, thuốc lào gây ra.

Nếu thuốc lá, thuốc Lào mà được quyết liệt bài trừ như thuốc phiện thì mới dễ bài trừ. Bởi chúng đều gây tác hại lớn: thuốc lá và thuốc Lào gây tác hại vào thân như chuột gặm, còn thuốc phiện gây tác hại vào thân như hổ ăn.

Thưa các bạn! Chúng ta sinh ra đời mang thân người là khổ, khổ vì miếng cơm manh áo; khổ vì bệnh tật, tai nạn; khổ vì sinh ly tử biệt; khổ vì già yếu lẫn lộn, quên trước quên sau; khổ vì những nghịch ý, trái lòng. Thế mà chúng ta lại hút thuốc lá, thuốc Lào. Hút thuốc lá, thuốc Lào là làm cho thân chúng ta khổ thêm. Phải không hỡi các bạn?

Thuốc lá, thuốc Lào là một tên sát nhân giết người, và nó đã giết nhiều người khắp nơi trên thế giới. Vậy mà nó vẫn còn sống ở ngoài vòng pháp luật. Hiện giờ nó đang được tự do và tiếp tục giết người. Thế mà loài người không có một biện pháp nào mạnh mẽ, một đạo luật nghiêm minh, để lên án và trừng trị tên giết người này. Theo chúng tôi nghĩ: tội của nó phải bị kết án tử hình. Có sử phạt như vậy thì vĩnh viễn loài người mới được bảo vệ bình an

Chúng ta hãy làm gì đây? Cho đời sống chúng ta sống được an vui, hạnh phúc, nếu

không tập sống một đời sống đạo đức nhân bản - nhân quả, thì chẳng bao giờ tìm thấy được chân hạnh phúc của cuộc đời này.





Uống rượu làm hại mình, đó là một hành động vô đạo đức với mình. Rượu gây tác hại vào thân, khiến cho nhiều sự khổ đau xảy ra như:

1- Hại thứ nhất: Rượu khiến cho cơ thể nghiện ngập, khi cơn nghiện khởi lên thì người nghiện rượu bắt đầu ói mửa, khạc nhổ, cơ thể họ khó chịu, họ không còn làm ăn bất cứ một việc gì được nữa. Muốn biết rõ cơn nghiện rượu khởi lên hành hạ cơ thể như thế nào thì chúng ta nên đến gặp những người đã nghiện rượu mà hỏi họ, thì họ sẽ kể lại cho chúng ta nghe rất cụ thể, rõ ràng khi “*ma rượu nhập*”.

2- Hại thứ hai: Rượu có chất độc kích

thích thần kinh khiến ta nhớ lại chuyện cũ năm xưa. Cho nên, người uống rượu say có khi khóc than, thương tiếc một điều gì đã xảy ra trong quá khứ lâu xa; nhưng cũng có khi lại tức giận, sân hận, la hét, đánh đập, hăm dọa, chửi mắng người khác, làm động làng, động xóm; có khi lại nói lảm bảm trong miệng giống như một người điên; có khi đung đầu nằm đó ngủ, không cần biết dơ sạch, chuồng gà, chuồng heo, chuồng bò, đều vào nằm ngủ như thường; có khi lại nằm ngủ theo vệ đường, ói mửa hôi hám, bắn thỉu, quần áo xốc xếch, múa chân múa tay, chân đi ngã tới ngã lui không vững vàng; có khi lại hát nghêu ngao, v.v...

Người say rượu không còn trí sáng suốt minh mẫn, không phân biệt thiện ác, tù tội. Nên khi say rượu họ cầm dao giết người dễ như chơi. Đó là hành động tự làm khổ họ, tự làm hại họ mà họ đâu có biết.

3- Hại thứ ba: Bản thân, vợ và con là những người họ thương yêu nhất. Nhưng khi đã nghiện rượu rồi thì họ bất kể... Họ tuyên bố: *“Thà bỏ vợ chứ không bỏ rượu”*. Coi như họ đã tự hủy hoại chính bản thân, rồi dám phế bỏ cuộc đời của vợ và cả tương lai con cái. Họ không còn là một người có nhân nghĩa nữa. Người uống rượu tự hạ phẩm cách

của mình như vậy, cho nên không còn đủ tư cách của một người chồng, người cha nữa. Từ đó vợ con họ không còn nể nang, không thể nghe lời dạy dỗ, những lời bắt nạt, những lời thiếu sáng suốt ấy. Do vậy, hạnh phúc của họ bị chôn vùi, vợ và con cái của họ luôn sống trong cảnh chán trường, mặc cảm. Việc học tập của con cái, các công việc trong gia đình họ đều thua sút mọi người, vì người là rường cột trong gia đình đã... hư hoại.

Trong xã hội, chúng ta đã từng chứng kiến quá nhiều cảnh bức xúc tột độ của những người vợ khốn khổ có chồng say xỉn... Vì sống không chịu nổi cảnh chồng say xỉn, đánh đập, chửi mắng... nên người thì muốn đi tự tử; người thì nhiều lần làm đơn ly dị; người thì đã ra hòa giải và ra tòa... rượu đã làm gia đình tệ hơn địa ngục. Nếu nhà nước vì thương dân, ra lệnh cấm rượu và thuốc lá... thì đó là niềm vui thật sự của toàn dân (Những người nghiện cũng chỉ khổ có một thời gian ngắn thôi, cai nghiện là hết khổ. Khi ấy, họ cũng sẽ cảm ơn nhà nước).

4- Hại thứ tư: Hao tổn tiền bạc một cách không ích lợi (mua rượu uống). Nếu mọi người trên thế gian này đừng uống rượu, mà số tiền tiết kiệm đó được để dành cứu giúp cho những nước chậm phát triển còn nghèo đói,

thì có thể thế giới sẽ xóa đói giảm nghèo dễ dàng.

5- Hại thứ năm: Người uống rượu phần đông cơ thể sinh ra nhiều bệnh, như bệnh phù nề, bệnh xơ gan, bệnh tim, v.v... Tuổi thọ bị giảm. Trong gia đình chúng tôi có nhiều người uống rượu, chết khi tuổi còn trẻ với những bệnh mà chúng tôi đã nói ở trên.

Thưa các bạn! Một hành động vô trách nhiệm đối với bản thân mình, tự làm hại mình đủ mọi cách đau khổ như vậy. Thì các bạn nghĩ sao? Có nên lên án kết tội những người uống rượu chẳng? Trên đời này, không có pháp luật nào kết tội những người tự làm hại mình bằng cách uống rượu say. Người uống rượu làm hại mình chỉ có tòa án lương tâm mới kết tội trạng của họ.

Hỡi các bạn uống rượu! Ai là người làm hại các bạn? Chính các bạn đã làm hại các bạn một cách tận cùng đau khổ của kiếp người. Các bạn có biết chẳng? Các bạn hãy lên án tử hình rượu, rượu là những kẻ giết bạn chết trong đau khổ, chết trong dần mòn.

Ở trên đời này, người ta rất sợ mình vô minh. Vì mình vô minh, mình mới làm hại mình, mới hút thuốc lá, thuốc lào, mới uống rượu để rồi tự thuốc lá, thuốc lào và rượu sẽ

giết chết dần mòn cơ thể của các bạn. Các bạn có biết chăng?

Chính mình vô minh biến mình thành người vô đạo đức, gây ra bao nhiêu tội ác cho mình, cho người khác. Các bạn có thấy chăng? Có hiểu chăng?

Vì say rượu các bạn không còn trí khôn ngoan, do đó các bạn có thể làm bất cứ một điều gì: giết người, trộm cướp, hiếp dâm, nói dối, hung dữ, tàn ác, v.v... Các bạn có thấy những điều đó xảy ra ở một người say rượu chưa? Chắc chắn là trong đời của các bạn, không những một lần mà đã nhiều lần chứng kiến một người say rượu đánh đập vợ con, chửi mắng cha mẹ, anh chị em và ngay cả xóm giềng bà con.

Khi say rượu, các bạn đã thành một người vô đạo đức với các bạn và với mọi người... Vì thế, các bạn giống như một con chó điên, đụng đâu cắn đó, chẳng biết đâu là ke trộm, đâu là chủ nhà.

Này các bạn! Rượu là những thứ độc dược, có thể giết các bạn chết, chết trong sự dần mòn, chết trong sự bệnh tật khổ đau.

Khi rượu thấm vào thân bạn, có thể làm cho các bạn trở thành người điên khùng mất trí, trở thành người ngu si, đại dột. Vậy các

bạn nên tránh xa, nên từ bỏ và từ bỏ một cách vĩnh viễn. Thấy rượu như thấy rắn độc, như thấy một loài vật nguy hiểm nhất cho đời các bạn.

Người uống rượu say lẽ mê, đi ngã tới ngã lui, giọng nói ú a, ú ớ, lẽ nhè lập đi lập lại một câu nói chẳng ra gì mà vẫn bảo rằng: “*Rượu lễ, rượu nghĩa*”, thì thật là đau lòng. Phải không hỡi các bạn?

Lễ nghĩa gì? Khi một người say rượu thì phẩm hạnh đâu còn. Giá trị đạo đức của một người say rượu còn đâu mà nói nữa. Phải không hỡi các bạn? Chính người say rượu họ đã tự chà đạp lên giá trị phẩm hạnh, đạo đức của họ, thì còn ai kính trọng họ? **Khi gặp một người say rượu người ta thường bảo nhau như thế nào? “Đồ say rượu”.** Chữ “đồ” dùng ở đây như một thứ đồ bỏ. Người ta tránh xa người say rượu như tránh xa một con chó điên.

Người ta lợi dụng lễ nghĩa để uống rượu một cách thoải mái, nếu có ai bảo uống rượu như thế này, như thế khác thì họ bảo rằng: rượu lễ, rượu nghĩa, rượu xã giao thì còn ai dám nói đến những người uống rượu, động đến họ là động đến lễ nghĩa, văn hóa truyền thống của dân tộc.

Nghiện rượu và thuốc lá đã giết chết biết bao nhiêu người trong đất nước này, quê hương này và còn hại biết bao nhiêu tuổi trẻ thanh thiếu niên khi rượu chè, bài bạc, đã phí mất cả tuổi thanh xuân mà chẳng làm lợi ích cho mình, cho gia đình, cho xã hội và đất nước quê hương.

Con người chưa hiểu biết về đạo đức làm người thì làm sao thấy rượu là một thứ độc dược? Các nhà y học bảo: *“Uống rượu nhiều sanh ra bệnh tật”*. Một thứ độc dược dễ kích thích thần kinh, khiến cho những chàng thanh niên sức sống đang lên, đi vào đường tội lỗi.

Nhờ rượu kích thích thần kinh, các chàng trai này mới quậy phá xóm làng bất an, khiến cho mọi người ăn không yên bữa, ngủ không ngon giấc. Thật là đau lòng nhìn con của cháu chúng ta mà không cầm được giọt nước mắt thương tâm! Tương lai đất nước sẽ ra sao đây!

Đừng nghĩ rằng rượu có thể gợi hứng những đề tài thơ văn, hoặc làm cho vui bớt những nỗi buồn phiền khổ đau trong lòng. Nghĩ như vậy không đúng các bạn ạ! Các bạn hãy suy nghĩ lại đi, đừng hiểu một cách lầm lạc như vậy. Hiểu lầm lạc như vậy thơ văn

của bạn sẽ không có giá trị.

Còn nghĩ rằng: các bạn đã tự uống rượu và hút thuốc lá để giải sầu thì các bạn đã tự giết chết mình rồi, các bạn đã tự đem bệnh khổ vào thân. Các bạn có biết chăng?

Giá trị phẩm hạnh của các bạn chỉ một lần say rượu thôi! Cũng đủ chôn vùi dưới lớp bùn nhơ hôi thối. Chỉ một lần say rượu thôi! Các bạn là người có lương tâm, lương tri thì các bạn cũng chẳng dám nhìn mặt ai. Nhất là cha mẹ, vợ con. Còn nếu các bạn là người mặt chai mày đá thì mới thản nhiên nhìn mọi người được.

Nhà thơ, nhà văn mà nghĩ rằng: lấy rượu và thuốc lá, thuốc Lào để gợi hứng nguồn thơ văn, nghĩ như vậy là sai. Thơ văn mà do thuốc lá thuốc Lào và rượu kích thích làm ra. Đó là một loại thơ văn tưởng. Nó chỉ ru ngủ cho những tâm hồn lãng mạn cùng với sự sống thiếu thực tế, chỉ biết thương vay, khóc mướn cho trí tưởng tượng. Đối với đạo đức nhân bản - nhân quả làm người, thì loại thơ văn này được xem là ác pháp, kêu gọi lòng thương nhớ buồn khổ cho mọi người, chứ chẳng đem lại cho họ sự an vui, hạnh phúc nào cả.

“Sóng gợn trường giang buồn điệp điệp”,

hay: *“Thuyền về bến cũ sầu muôn ngả”*. Hai câu thơ này là do trí tưởng tượng làm ra. Người không buồn khổ đọc hai câu thơ này cũng cảm thấy trong lòng một nỗi buồn man mác.

Thơ văn viết ra là làm lợi ích lớn cho loài người, cho đời vì nó là những món an tinh thần. Cho nên, những thơ văn viết ra phải bằng một sự tư duy chân chính, do từ một khối óc biết thương yêu mình và mọi người, biết không làm khổ mình, khổ người. Đó là những loại thơ văn không bị những loại độc dược, rượu, thuốc lá và thuốc lào kích thích. Những loại thơ văn ấy là những loại thơ văn làm lợi ích cho đời, mang lại cho đời những niềm vui chân thật trong một cuộc sống bình an, hạnh phúc.

Thơ văn do rượu, thuốc lá và thuốc phiện gợi cảm hứng là loại thơ văn đồi trụy, trụy lạc đầu độc tư tưởng thanh thiếu niên đi vào dục vọng tội lỗi; thơ văn ảo tưởng đưa con người xa rời thực tế; thơ văn lãng mạn gợi lên lòng người những nỗi sầu đau, thương vay khóc mướn, v.v... Đó là những loại thơ văn không đúng đắn, tạo ra nhiều khổ đau cho loài người.

Thưa các bạn! Chính các bạn dùng rượu,

thuốc lào và thuốc lá để làm vơi bớt sự buồn phiền trong lòng, thì đó là một lối tránh né, trốn chạy, v.v... Do sự tránh né, trốn chạy như vậy, các bạn là những người hèn nhát. Một người không dám chủ động đương đầu với một sự thật của cuộc đời mình, không dám chuyển hóa nhân quả mà chỉ than khóc, chỉ biết làm cho mình khổ thêm, chỉ biết uống rượu, hút thuốc lá, thuốc lào cho say để quên đi nỗi lòng cay đắng, sầu muộn. Đạo đức nhân bản - nhân quả không dạy chúng ta làm những điều ngu ngốc, hèn nhát đó; mà dạy chúng ta biết nhìn thẳng, nhìn vào một sự thật; luôn dạy chúng ta đương đầu với sự thật. Nhờ có đương đầu với sự thật, ta mới dùng sự suy nghĩ chân chánh quan sát nhân quả, để hóa giải và đem lại sự bình an cho mình, cho người.

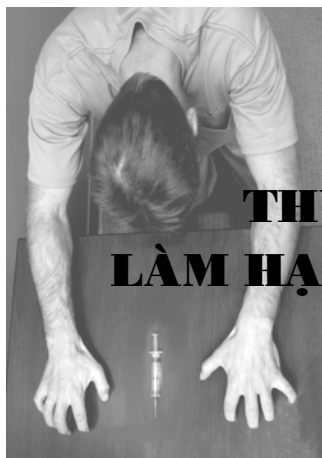
Trở lại vấn đề, người có đức bi tâm là người không làm hại mình; không làm hại mình là người không bao giờ hút thuốc lá, thuốc lào và uống rượu.

Từ xưa đến nay, có những người không hút thuốc lá, thuốc lào và không uống rượu. Nhưng vô tình họ không biết rằng họ là những người không làm hại họ, họ là những người sống có đạo đức thương mình, thương mọi người.

Đến nay, bộ sách đạo đức làm người ra đời đã vạch ra một sự thật, một sự thật mà mọi người không ngờ đến, một sự thật rất lạ nhưng không lạ, một sự thật chính mình lại phủ phàng với mình, một sự thật để mọi người biết rõ những cái lỗi lầm xưa nay của mình, do mình tự làm hại mình, tự mình vô đạo đức với mình, tự mình làm khổ mình, tự mình làm khổ cả những người thân và cuối cùng tự mình giết chết mình mà không biết, không hay một chút nào cả.

Rượu là một tên sát nhân giết người và nó đã giết nhiều người khắp nơi trên thế giới. Vậy mà nó vẫn còn ung dung sống ngoài vòng pháp luật. Hiện giờ, nó đang được tự do và tiếp tục giết người. Thế mà loài người không có một biện pháp nào mạnh mẽ, một đạo luật nghiêm minh, để lên án và trừng trị tên giết người này. Theo chúng tôi nghĩ: Tội của nó phải bị kết án tử hình. Có sử phạt như vậy thì vĩnh viễn loài người mới được bảo vệ bình an.





THUỐC PHIỆN LÀM HẠI MÌNH

Kính thưa các bạn thân mến! Thuốc phiện là loại độc dược thứ tư trong nhóm rượu, thuốc lào và thuốc lá. Nó còn độc hại hơn cả rượu, thuốc lào và thuốc lá nữa.

Người hút thuốc phiện là người làm hại mình, đó là một hành động vô đạo đức với mình. Thuốc phiện gây tác hại vào thân, khiến cho nhiều sự khổ đau xảy ra như sau:

1- Hại thứ nhất: Thuốc phiện khiến cho cơ thể nghiện ngập, khi cơn nghiện khởi lên thì người nghiện thuốc phiện bắt đầu uốn mình như một con rắn, cơ thể họ khó chịu, vật vã đau nhức từng thớ thịt, v.v... Họ không còn làm ăn bất cứ một việc gì được nữa. Muốn biết rõ cơn nghiện thuốc phiện khởi

lên hành hạ cơ thể như thế nào, thì các bạn nên đến gặp những người đã nghiện thuốc phiện mà hỏi họ, thì họ sẽ kể lại cho chúng ta nghe rất cụ thể và rõ ràng khi “*nữ phù dung nhập xác*”.

2- Hại thứ hai: Thuốc phiện có chất độc kích thích thần kinh tưởng, tạo ra cho chúng ta có cảm giác khoái lạc, lâng lâng như đang sống trong cảnh thần tiên. Cho nên người hút thuốc phiện thì hai mắt lim dim, nằm mơ màng nhìn theo khói thuốc, tâm hồn bay bổng và chìm đắm trong cõi mộng.

Người nghiện thuốc phiện tâm trí không còn tự chủ, không còn trí sáng suốt minh mẫn, không phân biệt thiện ác, tù tội, v.v... Nên khi cơn nghiện lên, họ làm bất cứ một việc gì miễn là có thuốc phiện hút. Cho nên, họ có thể trộm cắp, cướp giật, giết người dễ như chơi, họ không còn sợ hãi ai cả, ngay cả cha mẹ, vợ con của họ, họ cũng không kể. Đó là hành động tự làm khổ họ, làm khổ mọi người; tự làm hại họ tận cùng mà họ đâu có biết.

3- Hại thứ ba: Hao tổn tiền bạc một cách không ích lợi (tiền mua thuốc phiện). Thuốc phiện người ta ví giá trị nó như vàng, cho nên gọi nó là vàng đen. Vì nó quá đắt, chứ

nếu nó rẻ như thuốc lá, thuốc Lào và rượu thì không biết tai họa cho loài người sẽ đi về đâu.

Nếu mọi người trên thế gian này đừng hút thuốc phiện, mà tiền đó để tiết kiệm dành cứu giúp cho những nước còn nghèo đói, thì có thể thế giới sẽ xóa đói giảm nghèo một cách dễ dàng.

4- Hai thứ tư: Người hút thuốc phiện phần đông cơ thể sinh ra những bệnh ngặt nghèo, nguy hiểm nhất, v.v... Tuổi thọ bị giảm thường chết yểu, chết trong lúc tuổi còn xuân xanh. Trong gia đình chúng tôi có một đứa cháu trai, con của một người anh đã nghiện thuốc phiện, chết tuổi còn trẻ, để lại một người vợ trẻ và một đứa con thơ dại. Ngày đưa cháu đến nơi an nghỉ cuối cùng, trông thấy cảnh này chúng tôi không thể cầm được nước mắt: *“Người vợ trẻ và đứa con thơ này sẽ ra sao?”* Nhất là cháu bé, nếu người mẹ bước thêm một bước nữa thì cháu bé sẽ bơ vơ giữa đường đời! Cha mất, mẹ cũng không còn. Thật đáng thương tâm.

Khi cháu mới chết, cha mẹ cháu buồn khóc nước nỡ, mỗi lần về thăm mộ cháu là mỗi lần nước mắt đầm đìa. Cảnh tre già khóc măng. Thật đau lòng phải không hỡi các bạn trẻ?

Trông cảnh này các bạn nghĩ gì? Hãy thương mình, thương cha mẹ mình, và thương vợ con mình các bạn ạ! Người suốt đời đã khổ vì con cái quá nhiều, chúng ta không nên làm cho họ khổ thêm nữa. Phải không hỡi các bạn trẻ?

Thưa các bạn! Một hành động vô trách nhiệm đối với bản thân mình, tự làm hại mình đủ mọi cách đau khổ như vậy. Thì các bạn nghĩ sao? có nên lên án, kết tội thuốc phiện chẳng? **Trên đời này đã có pháp luật kết tội những người đi buôn thuốc phiện lậu bị tử hình. Còn những người hút thuốc phiện thì sao?** Họ là những người làm hại họ, làm khổ cha mẹ và vợ con quá nhiều. Vậy pháp luật kết tội họ ra sao? Hay chỉ có tòa án lương tâm mới kết tội trạng của họ. Nếu đời lương tâm của họ kết tội họ, thì những thanh niên trên thế gian này sẽ chết vì thuốc phiện không biết bao nhiêu mà kể.

Chương trình bài trừ thuốc phiện đã phổ biến khắp nơi trên thế giới, nhưng đến giờ này thuốc phiện vẫn còn tồn tại. Tại sao vậy?

Biết rằng thuốc phiện đã giết hại bao nhiêu con người trên thế giới, từ tuổi thanh thiếu niên đến tuổi trung niên, làm cho thế

giới phải lo ngại và báo động. Hiện giờ các nước trên thế giới đều mở chiến dịch bài trừ thuốc phiện, nhưng bài trừ bằng cách nào cho tận gốc?

Muốn bài trừ cho tận gốc thuốc phiện, thì chúng ta hãy truy tìm nước nào trồng và sản xuất thuốc phiện. Khi biết rõ nước nào, liền đề nghị Liên Hiệp Quốc mở một cuộc họp bàn quốc tế về thuốc phiện. Đặt ra một đạo luật chung cho cả thế giới: “Cấm trồng và sản xuất thuốc phiện dưới mọi hình thức, nếu nước nào vi phạm thì theo luật quốc tế trừng trị”.

Vì sức khỏe, hạnh phúc và sự bình an cho loài người trên hành tinh này. Những nước chuyên trồng và sản xuất thuốc phiện phải đình chỉ ngay liền, tiêu diệt loại cây độc hại đó. Dù loại cây đó có đem lại nhiều lợi tức cho đất nước, cho dân tộc bao nhiêu cũng không bằng sức khỏe của mọi người, cũng không bằng sự an vui hạnh phúc của mỗi gia đình.

Hỡi các bạn hút thuốc phiện! Ai là người làm hại các bạn? Chính các bạn đã làm hại các bạn một cách tận cùng đau khổ của kiếp người. Các bạn có biết chăng?

Ở trên đời này, người ta rất sợ mình vô

minh. Vì vô minh mình mới làm hại mình, mới hút thuốc lá, thuốc Lào, mới uống rượu, mới hút thuốc phiện, để rồi tự thuốc lá, thuốc Lào, rượu và thuốc phiện sẽ giết chết dần mòn cơ thể của các bạn. Các bạn có biết chăng?

Chính mình vô minh, nên biến mình thành người vô đạo đức, gây ra bao nhiêu tội ác cho mình, cho người khác. Các bạn có thấy chăng? Có hiểu chăng?

Vì lên cơn nghiện thuốc phiện, các bạn không còn trí không ngoan, do đó các bạn có thể làm bất cứ một điều gì: giết người, trộm cướp, hiếp dâm, nói dối, hung dữ, tàn ác, v.v... để đạt được mục đích có tiền mua thuốc phiện hút tiếp. Các bạn có thấy những điều đó xảy ra ở một người nghiện thuốc phiện chưa? Chắc chắn trong đời các bạn, không những một lần mà đã nhiều lần chứng kiến một người nghiện thuốc phiện đánh đập vợ con, chửi mắng cha mẹ để đòi tiền đi hút, và cũng có thể trộm cắp tiền bạc của anh chị em và ngay cả xóm giềng bà con, nếu ai để ra hờ hênh vật gì thì lấy trộm ngay, miễn là bán được có tiền để hút.

Khi hút thuốc phiện, các bạn đã trở thành một người vô đạo đức với các bạn và với mọi

người... Vì thế, các bạn trở thành một người ăn cắp, ăn trộm tiền bạc của cha mẹ, anh chị em.

Này các bạn! Thuốc phiện là những thứ độc dược, có thể giết các bạn chết, chết trong sự dần mòn, chết trong sự bệnh tật khổ đau, chết trong khi người bạn co rút lại, trông thấy thật là ghê gớm và thảm thương.

Thuốc phiện thấm vào người bạn, khi cơ thể khởi lên cơn nghiện làm cho các bạn trở thành người điên khùng mất trí, trở thành người ngu si, dại dột, trở thành người hung dữ. Vậy các bạn nên tránh xa, nên từ bỏ và từ bỏ một cách vĩnh viễn. Thấy thuốc phiện như thấy rắn độc, như thấy một loài vật nguy hiểm nhất cho đời các bạn.

Đừng nghĩ rằng: Thuốc phiện hút chơi cho biết, chứ ăn thua gì mà sợ. Khi đã vướng vào thì bỏ ra rất khó. Một số học sinh khoảng 15, 16 tuổi bị vướng vào thuốc phiện là vì hút thử chơi, để muốn biết mùi vị thuốc phiện. Khi biết được mùi vị thuốc phiện thì đã phải trả một giá quá đắt, một đời người. Phải không hỏi các bạn trẻ?

Hỡi các bạn thanh thiếu niên! Tuổi các bạn là tuổi còn đi học, các bạn cần phải trau dồi kiến thức cho thật nhiều, để ngày mai các

bạn đem khả năng đó ra phục vụ cho quê hương xứ sở của các bạn, để đem lại sự bình an, hạnh phúc cho mọi người, cho mọi vật trên hành tinh sống này. Các bạn có biết chẳng? Bao nhiêu tuổi trẻ thanh thiếu niên vì vui chơi với thuốc phiện, rượu chè, thuốc lá, mà phí mất cả tuổi thanh xuân, làm thiệt hại thân mình. Chẳng làm lợi ích gì cho mình, cho gia đình, cho xã hội, cho đất nước quê hương, mà còn làm thêm một gánh nặng cho gia đình, cha mẹ, vợ con, xã hội và đất nước. Các bạn suy nghĩ lại đi! Và có dịp các bạn hãy đến thăm các trường cai nghiện, thì các bạn sẽ thấy một thực trạng đau lòng.

Các bạn có biết chẳng? Khi các bạn nghiện thuốc phiện, cơn nghiện phát khởi, người bạn vật vã, quần quai khổ đau, thì cha mẹ của các bạn đã khóc vì các bạn, biết bao nhiêu lần và biết bao nước mắt. Khi cha mẹ khổ đau khóc thương cho bạn, các bạn nghĩ gì? Các bạn có xứng đáng là người con biết thương cha mẹ không? Thương cha mẹ sao các bạn vô tình đến thế? Lại nhẫn tâm đến thế? Những người thân nhất đời của bạn là ai? Các bạn có biết không? Nếu các bạn vô tình làm cho những người đó buồn khổ, thì các bạn không đáng làm con người trên thế gian này bạn ạ!

Chín tháng mang thai, đi đâu mẹ bạn như người gánh nặng. Khi sinh ra bạn, mẹ bạn đau đớn không xiết kể, thập tử nhất sinh. Vả lại, khi sinh ra bạn, ba năm đầu chịu vô vàn cực khổ nuôi dưỡng, lúc bồng bế cho bú, cho ăn uống; lúc bạn bài tiết thì mẹ bạn phải chịu hôi thối; lúc ấm đầu sổ mũi, đau bệnh thì mẹ bạn thức suốt đêm với bạn. Bạn có biết chăng? Những sự cực nhọc khổ đau này!

Vì theo bè bạn vui chơi ích kỷ, thỏa mãn cá nhân, bạn đã quên một ân nghĩa quá lớn, mà làm người ai cũng phải thọ ân ấy. Cuộc đời nhiều cạm bẫy, nhiều sự cám dỗ quyến rũ, lỡ để cho thân bạn nghiện ngập thuốc phiện hay sa ngã vào đường tội lỗi nào, là bạn đã để cho người ân sinh thành dưỡng dục của bạn khổ đau vô cùng tận. Bạn có biết chăng?

Hỡi các bạn trẻ! Cuộc đời nhiều chông gai và ác pháp, các bạn chưa từng trải thì các bạn hãy dè dặt cẩn thận, đừng chạy theo lòng ham muốn của mình mà ôm lấy khổ đau sẽ hối hận không kịp, Cháu T... trước khi chết, trong cơn quằn quại đau nhức, cháu thì thảo nói với người cha thân thương đang chăm nom mình: “Con hối hận quá, đã làm cho ba mẹ khổ đau, đến giờ này quá muộn, ba mẹ hãy tha thứ cho con”.

Dù người chưa hiểu biết về đạo đức làm người, thì không ai mà không biết thuốc phiện là một thứ độc dược? Người có kinh nghiệm về đời sống của cuộc đời nghe đến thuốc phiện là họ quá sợ hãi, như sợ một loài rắn độc. Thuốc phiện là một thứ độc dược dễ kích thích thần kinh, khiến cho những chàng thanh niên sức sống đang lên, đi vào đường tội lỗi.

Thuốc phiện kích thích thần kinh, ngấm dần vào từng thớ thịt, từ những chàng trai lực lưỡng da thịt hồng hào, đã trở thành những con người da đen mặt nám, thân hình tiêu tụy, mình mẩy bần thủ hôi hám, thường trộm cắp tiền bạc của cha mẹ hoặc của người khác để có tiền hút chích. Vì thế, trong xóm làng có năm, mười bạn trẻ nghiện ngập thì xóm làng bất an, khiến cho mọi người ăn không yên bữa, ngủ không ngon giấc. Thật là đau lòng khi nhìn con cháu của chúng ta mà không cầm được giọt nước mắt thương tâm.

Ai đã làm ra nông nỗi này? Ai đã làm cho tuổi trẻ hư hoại như thế này? Thuốc phiện, rượu, thuốc lá đâu phải từ trên trời rơi xuống, mà chính do con người. Con người trồng và sản xuất ra thuốc phiện, rượu và thuốc lá, để rồi lại hại con người. Một tai hại ghê gớm.

Nếu chúng ta thống kê lại xem toàn cả đất nước Việt Nam của chúng ta có bao nhiêu gia đình, thì chúng tôi tin chắc rằng không có một gia đình nào thoát ra khỏi bốn loại độc dược này, không dính độc dược này thì cũng dính độc dược khác. Nhất là thuốc lá và rượu. Có nghĩa là không uống rượu thì cũng hút thuốc lá, thuốc Lào, không hút thuốc lá, thuốc Lào thì cũng uống rượu, có khi còn thêm hút thuốc phiện nữa.

Nếu vô tình, các bạn không hiểu biết tai hại về rượu, thuốc lá, thuốc Lào và thuốc phiện, và không hiểu biết về đạo đức làm người; không hiểu biết đức bi tâm thì các bạn sẽ hút thử cho biết mùi vị dục lạc thế gian, thì các bạn đã tự mắc bẫy của chúng. Khi đã mắc bẫy rồi thì các bạn như: “Cá cắn câu biết đâu mà gỡ, chim vào lồng biết thuở nào ra”. Nếu muốn gỡ ra được thì các bạn phải tốn biết bao nhiêu nước mắt và biết bao nhiêu công lao của mọi người thân và xã hội.

Trong xã hội loài người, có rất nhiều người nghiện ngập rượu, thuốc lá, thuốc Lào, xì ke, ma túy, thuốc phiện, v.v... các bạn có nhìn thấy chẳng? Biết bao nhiêu người từ thiếu niên, thanh niên cho tới những cụ già vẫn bị những loại độc dược gây tác hại vào cơ thể, cuộc đời dở sống, dở chết. Thật là khổ đau vô

cùng, không những bản thân họ khổ đau mà chính những người thân trong gia đình họ cũng rất khổ đau. Nước mắt của những người thân của họ đổ xuống, nhất là người mẹ đã khóc cho những đứa con mình nhiều lần. Có một bậc vĩ nhân nói rằng: **“Đời là khổ, nước mắt chúng sinh nhiều hơn nước biển”**. Đúng vậy, lời nói người ta tưởng chừng như sai, nhưng không ngờ quá đúng. Khổ không phải từ đâu đến, mà từ nơi ngu si của chúng ta. Chúng ta làm hại chúng ta mà không biết. Phải không hỡi các bạn?

Ai xúi dục các bạn hút thuốc lá, uống rượu, xì ke, ma túy, thuốc phiện, v.v...?

Kẻ xúi dục các bạn chính là tâm vô minh, tâm thiếu hiểu biết về đời sống đạo đức làm người. Tâm vô minh là gì các bạn?

Tâm vô minh là lòng ham muốn của các bạn. Bởi vì có sự ham muốn là có sự vô minh. Vô minh ở đâu là ham muốn ở đó, ham muốn làm tăng thêm vô minh, vô minh làm tăng thêm ham muốn.

Để xác định cho mọi người hiểu rõ sự vô minh. Ví dụ: có một danh từ **“Độc cư”³** mà

3 Mượn hai chữ độc cư để chỉ cho sự vô minh của con người, không hiểu mà cứ ngỡ mình hiểu. Chính sự ngu si này làm hại mình, làm hại người, mang đến

biết bao nhiêu nhà giảng sư dạy nghĩa của hai chữ này trong lúc chúng tôi còn là một học Tăng. Nên các giảng sư dạy như thế nào thì chúng tôi hiểu như thế ấy.

Hai chữ “Độc cư” mà có người giảng thành một tập sách, một cuộn băng, v.v... Nghe giảng sao thì chúng tôi tin vậy: Độc cư theo danh từ chữ Hán, có nghĩa là “sống cô đơn một mình”. Mãi đến sau này tu xong chúng tôi mới hiểu nghĩa độc cư.

Độc cư là một phương pháp tu hành của nhà Phật, đó là pháp môn phòng hộ sáu căn: mắt, tai, mũi, miệng, thân và ý, chứ không có nghĩa sống một mình như lời giảng dạy của các nhà học giả.

Cho nên, cái không hiểu mà giải thích như vậy là vô minh chồng lên một lớp vô minh nữa. Các bạn có hiểu câu nói này không? Câu nói này có nghĩa là cái không biết lại chồng lên cái không biết nữa, thì lại càng trở thành mù mịt. “Biết thì thưa thốt, không biết thì dựa cột mà nghe”.

Người “vô minh” mà chấp như mình là người “minh”, thì làm hại mình rất lớn. Phần đông mọi người trong thế gian là vậy. Bởi vì trong vô minh mà biết mình vô minh thì

sự khổ đau cho nhau.

mình không làm hại mình. Còn không biết mình vô minh nên đã làm hại mình mà còn làm hại nhiều người khác nữa. Đức Thích Ca Mâu Ni dạy:

“Người ngu nghĩ mình ngu,

Nhờ vậy thành có trí.

Người ngu tưởng có trí,

Thật xứng gọi chí ngu”.

Con người sinh ra là một loài động vật thông minh hơn tất cả những loài động vật khác. Nhưng cái thông minh ấy chính là cái thông minh tai hại các bạn ạ! Cái thông minh ấy vẫn nằm trong cái vô minh tham vọng. Như chúng tôi đã vạch ra ở trên cho các bạn hiểu: chính các bạn đã tự làm hại các bạn bằng sự thông minh dục vọng, Cho nên các bạn mới nghiện thuốc lá, rượu, xì ke, ma túy, thuốc phiện, v.v... Các bạn có hiểu biết điều này chẳng?

Cái thông minh của các bạn hiện giờ chưa phải là cái thông minh vô dục, mà là cái thông minh tham dục. Các bạn ạ!

Các bạn muốn chinh phục không gian, có nghĩa là các bạn muốn bay lên trời như loài chim. Các bạn suy tư mọi cách và chế tạo ra một loại dụng cụ dùng để bay.

Khi các bạn đã chinh phục được không gian bằng chiếc máy bay, lúc đó... các bạn thấy hài lòng và rất sung sướng. Phải không hỡi các bạn? Đó là cái thông minh tham dục của các bạn.

Nhưng các bạn quên rằng: cái thông minh tham dục của các bạn đang làm hại các bạn. Các bạn có biết không?

Đúng thế, **chắc chắn cái thông minh tham dục này sẽ đem đến cho bạn khổ và nhiều người khác khổ**. Chính vì vô minh tham vọng của loài người, người ta mới sử dụng chiếc máy bay của bạn chở bom đạn đi đánh chiếm nước khác, để làm bá chủ toàn cầu. Lúc bấy giờ, xương máu của con người đổ chảy ra trên mảnh đất hành tinh này.

Vậy ai làm hại con người? Các bạn hãy trả lời đi!!!

Những quả bom đầu tiên chế tạo ra là để bắn đá, làm đường lộ cho mọi người đi lại được dễ dàng. Những quả bom ấy trở lại giết con người cũng không mấy khó khăn. Phải không hỡi các bạn? Chiến tranh thế giới thứ I và thứ II, và gần đây, chiến tranh Việt nam chúng ta đã chứng kiến bom đạn giết hại biết bao nhiêu anh chị em của chúng ta đã ngã xuống trên mảnh đất thân yêu này.

Bởi vậy, sự hiểu biết trong “minh dục vọng” là một tai hại rất lớn cho loài người. **Nếu muốn quân bình sự sống trên hành tinh này, thì phải trang bị cho loài người một sự hiểu biết “minh vô dục”.** Nhờ có sự hiểu biết minh vô dục sẽ quân bình được minh tham dục, có nghĩa là đạo đức nhân bản nhân quả sẽ hợp tác cùng khoa học kỹ nghệ an định được sự sống của con người và muôn vật trên hành tinh này.

Nếu chỉ có khoa học và công nghệ thì con người và muôn vật sẽ bị hủy diệt; còn nếu chỉ có đạo đức nhân bản - nhân quả thì cuộc sống về chất con người không được phát triển, và bởi vậy mà lạc hậu.

Cho nên, đạo đức nhân bản, khoa học và công nghệ phải được trang bị cho loài người đầy đủ, thì thế giới sẽ hòa bình, chiến tranh chấm dứt, không có nước lớn ăn hiếp nước nhỏ; người mạnh ăn hiếp người yếu, v.v...

Đức bi tâm đó là những hành động đạo đức nhân bản - nhân quả để mọi người hiểu rõ mà tránh đi những hành động tự làm khổ mình, tức là những hành động vô đạo đức, thiếu sự yêu thương.

Kính thưa các bạn! Hôm nay các bạn đã hiểu rõ thuốc lá, rượu, xì ke, ma túy, thuốc

phiện, v.v... là những thứ độc hại làm cho các bạn đau khổ rất nhiều, và cướp đi biết bao nhiêu những người bạn thân yêu của chúng ta: các chú, các bác, các anh, chị em thân thương của chúng ta, chúng đã cướp đi trong lúc tuổi họ còn xuân xanh.

Vừa rồi, chúng tôi có đến chia buồn với một người bạn. Có một người con tuổi chừng 20 mới bị ma túy đã cướp mất đi. Thật là đau lòng! Người cha và mẹ của cháu đã nức nở đưa cháu đến nơi an nghỉ cuối cùng, với bao nhiêu nước mắt sâu khổ.

Trước cảnh thương tâm này, chúng tôi khuyên các cháu đừng hút thuốc lá, rượu, xì ke, mà túy, thuốc phiện, v.v.. Hãy thương mình các cháu ạ! Đừng hại mình và đừng làm khổ những người thân thương của các cháu nữa. Đời là một chuỗi ngày đau khổ! Các cháu đừng gây thêm sự đau khổ cho họ nữa. Hãy đứng lên mạnh dạn diệt lòng tham dục thuốc lá, rượu, xì ke, ma túy, thuốc phiện. Cha mẹ, vợ con, anh chị em của các cháu đang khổ lắm, vì còn phải vật lộn với cuộc sống miếng cơm manh áo, mà còn khổ thêm vì con cái, vì phải gánh mang các cháu nghiện ngập thì họ làm sao sống được nữa.

Ước vọng của chúng tôi khi viết những lời

này, là mong các bạn trẻ từ bỏ, xa lìa những thứ dục lạc độc hại này. Nó đã chiếm hơn 80% người nghiện rượu, thuốc lá và thuốc phiện trên hành tinh này.

Muốn đình chỉ những loại độc dược này không phải khó, chỉ có những nhà lãnh đạo quốc gia ra lệnh cấm triệt để rượu, thuốc lá, xì ke, ma túy, thuốc phiện thì ngay tức khắc không còn thấy người nghiện ngập nữa.

Theo chúng tôi nhận xét: “Đốt pháo” cũng là một tục lệ truyền thống lâu đời. Thế mà Đảng và Nhà nước ra lệnh cấm đốt pháo, thì trong những ngày Tết, ngày lễ, ngày ma chay, ngày cưới hỏi đều vắng bật không còn tiếng pháo nổ. Nhà nước cấm đốt pháo đã tiết kiệm một số tiền rất lớn cho nhân dân, tránh khỏi những vụ hỏa hoạn, những tai nạn do cầm pháo đốt gây ra, và bài trừ được những chất độc hại do pháo nổ làm ô nhiễm môi trường. Môi trường sống được trong sạch, không bị ô nhiễm nữa. Số người bị tai nạn chết do pháo hàng năm đã chấm dứt.

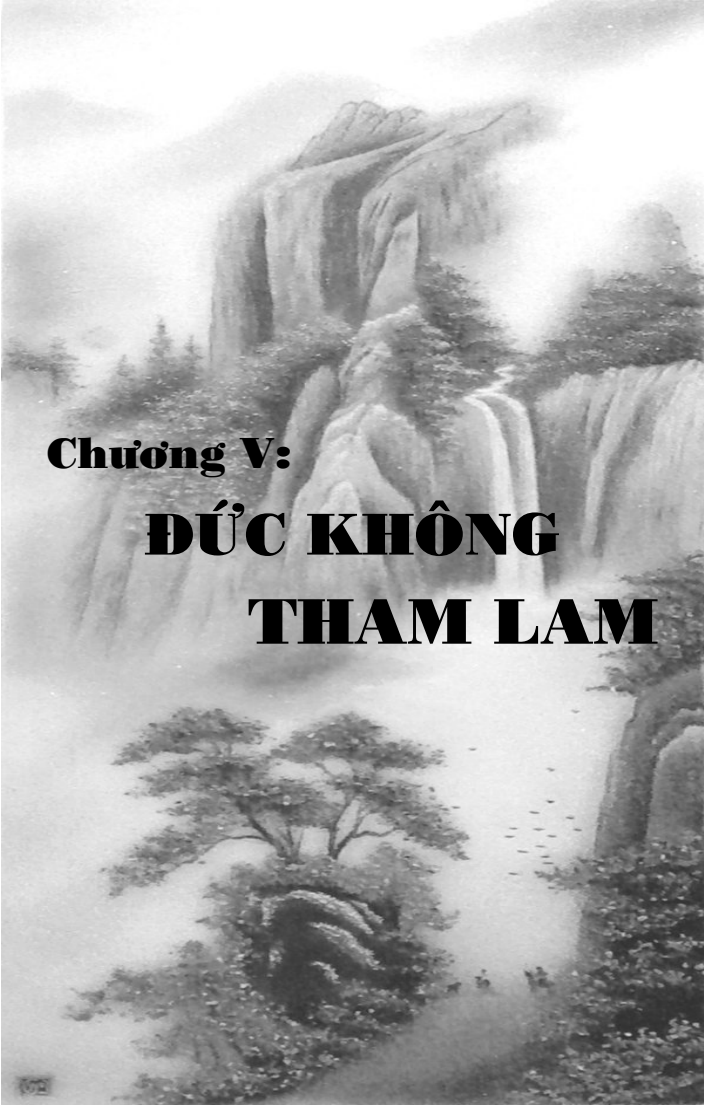
Nếu các nước trên hành tinh này muốn không còn trộm, cướp, du côn, du đảng, gái mại dâm, cờ gian, bạc lận, nạn ăn đút lót, hối lộ, v.v... thì phải đình chỉ rượu, thuốc lá, thuốc Lào, xì ke, ma túy, thuốc phiện. Ra lệnh

cấm sản xuất nghiêm ngặt như lệnh cấm đốt pháo, thì chúng tôi tin rằng: đất nước này và cả thế giới sẽ bình an, trộm cướp sẽ không còn, nạn tiêu cực ăn đút lót không có.

Bởi vậy, rượu, thuốc lá, thuốc phiện, v.v... là những tên giặc lớn của loài người. Nếu loài người không thấy chúng là giặc, mà thấy chúng là bạn, thì thế gian này không bao giờ được bình an và con người mãi mãi sống trong khổ đau.

Nếu cuốn sách này đến tay của các bạn, mà các bạn đang cố gắng khắc phục những cơn nghiện ngập của mình, bằng một nghị lực kiên cường, thì lúc bấy giờ chúng tôi đang ở bên các bạn, chia sẻ sự khó khăn, khổ đau của bạn với một tâm thành thiết tha, trợ giúp các bạn sẽ vượt qua một cách anh dũng và bình an. Khi cai nghiện các bạn gọi chúng tôi nhé!





Chương V:

**ĐỨC KHÔNG
THAM LAM**



THAM LAM LÀ MỘT HÀNH ĐỘNG HẠI MÌNH

“Tham lam” là một hành động tự làm hại mình. Các bạn có tin lời nói của chúng tôi chẳng?

Nếu bây giờ các bạn không tin, các bạn cứ theo dõi những trang sách này thì sẽ thấu rõ. Tâm tham lam sẽ đem đến cho các bạn rất nhiều tai hại và khổ đau, có khi tù tội, mất mạng, v.v...

Tham lam có năm cách:

- 1. Tham tiền bạc, vật chất*
- 2. Tham danh*
- 3. Tham sắc dục (phụ nữ)*
- 4. Tham ăn*
- 5. Tham ngủ*

Trong năm cái tham này, cái tham nào

cũng đem đến tai hại cho các bạn cả. Chúng tôi sẽ lần lượt giải thích giúp cho các bạn hiểu. Vậy tham lam là gì?

Tham lam là một hành động ham muốn của tâm, còn gọi nó là “dục”. Dục có nghĩa là lòng ham muốn của mọi người. Như có lần chúng tôi đã nói với các bạn ở những trang sách trên: *“Lòng ham muốn của con người là nguyên nhân sinh ra muôn thứ đau khổ”*. Nó là một trong bốn chân lý của loài người.

Dục có hai phần:

1. *Dục thiện (đạo đức)*
2. *Dục bất thiện (vô đạo đức)*

Có một tôn giáo chủ trương diệt dục ác, tăng trưởng và nuôi dưỡng dục thiện, nhưng người sau không hiểu ý nghĩa này, nên tưởng giải cho tôn giáo này chủ trương diệt dục, tức là diệt cả dục thiện và dục ác. Diệt cả dục thiện và ác, đó là một triết thuyết ảo tưởng của người sau, không thực tế, thiếu chân thật.

Theo chúng tôi nghĩ, bản chất con người là dục, nếu diệt dục tức là diệt con người. Mà diệt con người để làm gì? Có ích lợi gì? Tôn giáo ra đời vốn giúp con người thoát khổ, chứ đâu phải ra đời dạy diệt con người.

Chính con người do mình tham dục mới đưa ra thuyết diệt dục. Diệt dục để đem lại hạnh phúc cho con người, nhưng không ngờ diệt dục là diệt con người, làm cho con người thành như đất đá. Con người sống mà như đất đá thì còn nghĩa lý gì là con người nữa. Diệt con người thì còn gì là hạnh phúc của con người nữa (chữ hạnh phúc ở đây chúng tôi muốn chỉ cho tâm thanh thản, an lạc và vô sự, chứ không phải theo nghĩa hạnh phúc của dục lạc trai gái lứa đôi, hay sự hoà thuận trong gia đình, cha mẹ nói con cái vâng lời, trên dưới hòa hợp không chống trái nhau).

Bản chất con người là dục, vì thế con người không thể diệt dục mà diệt dục ác pháp, hay nói đúng nghĩa là diệt dục ác. Chính con người thường khổ đau là vì dục ác.

Dục là một bản chất tốt. Người ta làm thiện, muốn cho mình không khổ, người khác không khổ, ấy là dục tốt, dục không làm hại mình, hại người là dục tốt; dục không tham, sân, si là dục tốt; dục không giết hại chúng sanh, không ăn thịt chúng sanh là dục tốt; dục không tham lam, không vọng ngữ, không tà dâm, không nói thêu dệt, không vu khống người, không nói lời hung dữ, thô ác, đó là dục tốt. Đạo đức nhân bản nhân quả là dục tốt. Muốn làm chủ sinh, già, bệnh, chết là

dục tốt...

Ở đây chúng ta không diệt dục thiện, vì dục thiện là đạo đức làm người, mà diệt dục ác, dục ác là vô đạo đức, làm khổ mình, khổ người.

Có một tôn giáo dạy chúng ta **“ngăn ác diệt ác pháp, sanh thiện tăng trưởng thiện”**. Đó là dạy chúng ta diệt dục ác và nuôi dưỡng dục thiện. Nếu không đọc kỹ câu này thì chúng ta sẽ hiểu lầm tôn giáo đó là tôn giáo diệt dục, thì rất oan cho tôn giáo đó. Lời dạy trên đây rất tuyệt vời, nếu con người muốn sống an vui hạnh phúc, thì duy nhất chỉ có lòng ham muốn sống trong thiện pháp (tức là đạo đức làm người) thì mới mong toại nguyện.

Trong cuộc sống con người, chỉ vì những hành động ác mà làm khổ cho nhau. Như vậy, muốn thoát ra mọi sự đau khổ thì cần phải thấu rõ hành động nào thiện, hành động nào ác. Thấu rõ được thì hành động ác không làm, mà luôn làm hành động thiện. Do sự vô minh không rõ thiện ác, nhân quả, mà chúng ta sống thiếu đạo đức làm khổ mình, khổ người, khổ tất cả chúng sanh, nhất là làm khổ mình.

Tóm lại, không diệt dục mà chỉ cần diệt

ác pháp. Ngăn diệt ác pháp là đem lại sự an vui cho mình, cho người. Diệt ác pháp tức là đình chỉ các hành động vô đạo đức nơi thân tâm của mình. Đó chính là đức ly tham.





Tiền bạc và vật chất là cuộc sống của con người. Có người bảo rằng: “Tiền bạc là huyết mạch của con người”. Lời nói này không sai, nhưng tiền bạc phải làm ra bằng mồ hôi nước mắt của mình, bằng trí óc, bằng sức lao động, thì tiền bạc ấy mới xứng đáng là huyết quản trong cơ thể chúng ta.

Còn tiền bạc làm bằng những thủ đoạn gian xảo, lừa đảo, ăn đút lót, bắt chẹt sức lao động của người khác, cân non, đo thiếu, lường lặn, v.v... để có nhiều tiền bạc, để cho cuộc sống của mình trở thành đế vương trên mồ hôi nước mắt và sức lao động của mọi người, thì tiền bạc và vật chất đó sẽ làm hại mình và không biết bao nhiêu tai họa sẽ đến với mình mà không ngờ và không đề phòng được.

Dù tham tiền bạc bằng sức lao động của

mình, nhưng cũng vẫn phải làm khổ mình rất nhiều, cần nên phải lưu ý: **Vốn lòng tham không đáy, do đó tiền bạc có biết bao nhiêu cho vừa, cho đủ.** Vì chưa biết đủ, nên phải cố gắng đem hết sức lao động bằng trí óc hoặc bằng chân tay ra làm. Do tham tiền bạc nên đã tự làm khổ mình mà không biết. Tham tiền bạc này không xấu, nhưng phải biết dừng, không biết dừng thì chúng ta trở thành tên nô lệ cho tiền bạc.

Còn tham tiền bạc do mảnh khoe thủ đoạn gian xảo, lừa đảo, trộm cắp, cướp giết, ăn đút lót, bóc lột sức lao động, v.v... là đáng lên án. Tham tiền bạc theo kiểu này là làm hại mình rất lớn.

Ví dụ: Minh Phụng, Trần Đàm, Năm Cam... đều do tham tiền bạc, dùng đủ loại mảnh khoe thủ đoạn để cướp của nhà nước, của nhân dân và giết người bịt đầu mối, nên bị tù tội chung thân, án tử hình. Tham tiền bạc như vậy đưa đến những tai hại rất lớn cho đời sống của mình, của gia đình và cả xã hội đất nước.

Một người lính cảnh sát kinh tế bị móc ngoặc hoặc ăn đút lót hối lộ, cho hàng lậu thuế vào trong nước, gây nên kinh tế đất nước bị xáo trộn. Nếu ăn đút lót hối lộ cho

thuốc phiện, xì ke ma túy vào trong nước thì gây tác hại cho thanh niên, thiếu niên. Đó là một tai hại rất lớn cho đất nước. Một đất nước mà thanh niên và thiếu niên nghiện ngập thì tương lai đất nước ấy không còn sáng tỏ. Đó là do tham tiền mà tạo ra sự khổ cho nhiều người, nhiều gia đình. Nếu sau này bị phát giác ra được thì phải tù tội chung thân, mang án tử hình không thể tránh khỏi.

Một cảnh sát giao thông ăn dút lót hối lộ để người lái xe phạm luật đi đường, gây tai nạn giao thông, có khi mình chết người khác chết; có khi bị thương trở thành người tàn tật và tài sản bị hư hao nặng, khiến cho nhiều người khổ đau.

Người cảnh sát hải quan ăn dút lót hối lộ cho nhập vào những văn hóa phẩm đồi trụy, sách vở phim ảnh khiêu dâm đã gây ảnh hưởng không tốt cho tuổi trẻ, làm thanh thiếu niên hư hỏng, trụy lạc, khiến cho nền đạo đức quê hương lần lần thoái hóa. Đó là một tai hại rất lớn cho đất nước, mà người cảnh sát tham tiền bạc đã gây tạo nên những sự xấu xa cho quê hương, Tổ quốc.

Những người cảnh sát này sau khi bị cấp trên phát hiện sự ăn hối lộ như vậy, thì họ đồng rủ nhau đi ở tù. Những hành động làm

sai này khiến tâm hồn của những người cảnh sát luôn luôn sống trong lo sợ pháp phòng. Chính tâm hồn lo lắng, sợ sệt là nỗi khổ đau. Cho nên, tham tiền bạc là một hành động làm hại mình.

Tham tiền bằng cách lừa đảo người, cân non đo thiếu, đồ tốt tráo đồ xấu. Đó là những hành động làm hại mình mà không biết.

Việc làm non thiếu, tráo trở như vậy làm sao tránh khỏi tai họa cụt tay, cụt chân. Chỉ một tai nạn giao thông xảy ra là có thể thiếu hụt tay chân một cách dễ dàng.

Có khi bệnh tật xảy ra khiến đui mù, hoặc tai điếc làm cho sáu căn không đầy đủ. Người không tật nguyên trở thành người tật nguyên. Đôi khi người tham không xảy những tai họa trên, nhưng lại chính người thân trong gia đình họ như con cái sanh ra tật nguyên, chân dài, chân ngắn, chột mắt, gù lưng... Đó là hành động gian tham tiền bạc mà xảy ra tai họa như vậy.

Từ hành động làm tiền không chân chánh, tưởng có nhiều tiền là hạnh phúc, là trên hết. Nhưng nào ngờ luật nhân quả không tha thứ cho một ai. Làm những điều không phải thì phải gánh lấy sự không hay. Đừng tưởng có tiền là mua Tiên cũng được. Không đâu, có

tiền nhiều là có tai họa nhiều. Người xưa có lời khuyên bảo chúng ta: **“Tiền bạc là con rắn độc, cần nên tránh xa nó”**. Nhưng người đời có mấy ai tránh xa nó đâu. Thấy tiền bạc là lao đầu tới.

Cho nên, tham tiền bạc nhiều là làm hại mình nhiều, làm hại mình nhiều thì cũng làm khổ mình nhiều.

Lòng tham tiền bạc nhiều thúc đẩy chúng ta làm những điều gian xảo bất chánh, khiến tai họa đến làm cho đời sống chúng ta càng khổ nhiều hơn. Tâm hồn lúc nào cũng bất an, vì sợ mọi người biết việc làm bất chánh.

Dù chúng ta tham tiền bạc chân chánh, thì cũng còn phải ra công sức làm việc ngày đêm mới có tiền bạc. Đổi lấy tiền bạc bằng sức lao động cực nhọc như trên chúng tôi đã nói.

Cho nên, càng tham tiền bạc nhiều thì càng phải cực nhọc và lo lắng nhiều. Vì tham tiền bạc nên tâm trí đâu được nghỉ ngơi, đâu được có những phút giây an lạc thanh thản, vô sự của tâm hồn.

Vì thế, tham tiền bạc là làm hại mình. Làm hại mình như vậy thì không bao giờ có đức bi tâm.

Tham tiền bằng cách cướp giật của người bằng cờ bạc gian lận. Hàng ngày chúng ta đọc báo chí trong nước, có nhiều băng nhóm cướp giật của người khác, hoặc tổ chức cờ gian, bạc lận hàng tỷ bạc. Nhưng những băng nhóm này có tồn tại mãi đâu. Cuối cùng thì rũ nhau đi ở tù và lãnh án tử hình. Của cải tài sản bị nhà nước tịch thu.

Như vậy tham tiền là làm hại mình. Các bạn có thấy đúng không?

Có tiền bạc nhiều ăn ngủ không yên giấc vì lo sợ trộm cướp; có tiền bạc nhiều ăn ngủ không yên giấc vì con cái phá hoại của cải, tài sản; có nhiều tiền bạc thì tâm dục sinh nên ăn chơi, cờ bạc, rượu chè be bét, v.v... Các bạn suy nghĩ những điều này có đúng không?

Có của cải tài sản nhiều cũng là một nỗi khổ, nhưng không có của cải tài sản cũng là một nỗi khổ. Cho nên giàu sang cũng khổ, mà nghèo đói cũng khổ. Đó là một quy luật của cuộc đời, làm người không ai tránh khỏi. Chỉ có những người biết sống đạo đức nhân bản - nhân quả thì mới thoát ra khỏi quy luật này.

Ở đây chúng tôi nói về lòng tham tiền bạc là làm hại mình, làm khổ mình. Thế mà

trong đời có mấy ai hiểu điều này để mà tự ngăn chặn lòng tham tiền bạc, để không làm hại mình. Người hiểu được điều này rất ít, nhưng người làm được điều này lại càng không có.

Bởi khi chúng ta muốn làm một điều gì thì phải cân nhắc kỹ lưỡng, để tránh hậu quả làm khổ mình, làm hại mình. Nhất là về tiền bạc, vì nó là nguyên nhân mang đến cho ta nhiều sự khổ đau.

“Ngày xưa, có một nhà tu hành, khi nhìn thấy vàng bạc châu báu ở dưới một góc ruộng lúa, thì họ vội vàng tránh xa nơi đó. Có người hỏi nhà tu hành:

Sao ông thấy vàng bạc châu báu mà vội vàng rời bỏ nơi đó. Vậy có ý nghĩa gì?

Nhà tu hành đáp:

- Đó là loại rắn độc nhất ông ạ!”

Chúng ta hãy suy nghĩ lời nói này, tiền bạc càng gần chúng ta thì tai họa và sự khổ đau càng nhiều.

Vì cuộc sống, chúng ta phải cần lao để sống, không nên ăn bám vào người khác, chứ đừng nên tham muốn tiền bạc nhiều, nó sẽ đưa chúng ta vào chỗ làm hại chúng ta, nó sẽ đưa chúng ta vào con đường tội lỗi.

Đạo đức không làm khổ mình không chấp nhận lòng tham muốn tiền bạc. Vì thế, người có đạo đức nhân bản - nhân quả thì phải sống trong đức bi tâm, có sống trong đức bi tâm thì mới không làm hại mình, không tham muốn tiền bạc.

Trong xã hội loài người, lòng ham muốn tiền bạc chắc ai cũng không tránh khỏi, nhưng nếu chúng ta để lòng ham muốn tiền bạc sai bảo chúng ta, thì sẽ có những điều tội lỗi mà chúng ta không thể từ chối được.

Một bác sĩ móc ngoặc với bệnh nhân về phòng mạch của mình. Đó cũng là lòng tham tiền.

Một thầy giáo móc ngoặc với học sinh về mở lớp dạy thêm cũng là cách thức tham tiền.

Tham tiền bạc như ông bác sĩ và ông thầy giáo đã đánh mất lương tâm nghề nghiệp cao quý của mình.

Thật ra trên đời này, lòng tham tiền bạc đã đánh mất giá trị đạo đức làm người.

Một người phụ nữ vì tham tiền bạc, phải lấy ông già tuổi hơn cha mẹ, như vậy là đạo đức gì? Một cô gái vì ham tiền bạc phải bán

thân làm nghề mãi dâm, thì giá trị đạo đức làm người đã bị đánh mất. Những cô gái Việt Nam vì tham tiền bạc nên lấy chồng ngoại quốc, nhưng không ngờ cuối cùng lại làm nô lệ, tôi tớ lau chùi, quét dọn nhà cửa và chăm sóc cho một ông già bệnh bán thân. Tham tiền bạc đã đưa con người đi đến những nơi cơ cực, phũ phàng của kiếp làm người, mất hết cả quyền sống tự do.

Một dấu ấn tham tiền bạc trong đầu mọi người, nhất là người phụ nữ này, họ đáng “thương hại” hay đáng “khinh bỉ”. Thưa các bạn?

Một nhà làm tôn giáo vì tham tiền bạc, đã biến tôn giáo ấy thành một nghề nghiệp làm ra tiền như bao nghề nghiệp khác trong xã hội. Nghề làm tôn giáo trông có vẻ tôn kính, oai nghiêm, trịnh trọng hơn tất cả các nghề khác, nhưng lại tệ hại hơn các nghề nghiệp khác. Là vì làm nghề tôn giáo là nghề nghiệp phi đạo đức, vì gieo rắc trong đầu óc mọi người một thế giới siêu hình ảo tưởng, một sự mê tín ngàn đời đã trở thành một nếp nhăn khó bỏ trong đầu của mọi người, khiến cho con người chết cứng trong thế giới ấy. Còn một tai họa ghê gớm hơn nữa, đó là gieo vào lòng mọi người một đam mê huyền lực siêu việt (thần thông). Đến giờ này, hễ ai nói đến

tôn giáo là người ta liên tưởng đến thần thông.

Thực tế, thần thông chẳng đem lại lợi ích gì cho con người cả, chỉ là một trò ảo thuật giải trí, chứ không áp dụng làm lợi ích cho sự sống của loài người.

Vậy mà các nhà làm tôn giáo thường biểu diễn thần thông, để thu hút tín đồ. Đó là một thủ thuật lừa đảo con người.

Thật sự, thần thông chỉ là một năng lực của tưởng uẩn trong ngũ uẩn của một con người, khi một nhà làm tôn giáo thường tập luyện làm cho năng lực tưởng phát triển, để dùng nó tạo ra thế giới siêu hình và những trạng thái lạ lùng. Nhờ đó lừa đảo, dụ dỗ người khác tin tưởng, gia nhập theo tôn giáo của mình. Lấy số tín đồ đông đảo tạo cho mình một thế lực để đương đầu với mọi thế lực khác. Thế lực chỉ phục vụ danh và lợi cho cá nhân của giáo chủ. Chẳng bao giờ chúng ta thấy sự bình an chân thật trong các tôn giáo, mà chỉ là một sự bình an ảo tưởng trong tinh thần của chúng ta mà thôi.

Ví dụ: có bao giờ một tôn giáo đem thần quyền ra dẹp giặc ngoại xâm bao giờ chưa? Hay phải biết bao máu xương của người dân nước ấy đổ xuống kiên cường chống ngoại

xâm. Lịch sử của mỗi dân tộc đã chứng minh điều này.

Đất nước Tây Tạng huyền bí tập trung về những thần thông kỳ lạ ở xứ này. Nhưng khi giặc đến xâm chiếm đất nước này, thì chính Phật Sống Lạt Ma đã chạy bỏ nước đi lưu vong xứ người.

Phật giáo Tây Tạng là thần thông đệ nhất. Sao các nhà sư không đem ra giải cứu quê hương của mình. Vậy những người tu tập theo Phật giáo Tây Tạng có thần thông để làm gì?

Xem thế chúng ta biết, rằng thần thông chỉ là một trò ảo thuật biểu diễn giải trí, chứ chẳng có lợi ích gì cho dân, cho nước. Phải không hỡi các bạn?

Đạo đức nhân bản - nhân quả không chấp nhận những trò lừa đảo, bất cứ những sự lừa đảo nào, dưới những danh hiệu nào? Một khi ngầm chứa bên trong một điều phi đạo đức thì lần lượt nhân quả sẽ làm tan vỡ những tấm bình phong, để mọi người thấy rõ bản chất gian xảo, lừa đảo của tôn giáo.

Tóm lại, tham tiền bạc, vật chất sẽ thúc đẩy chúng ta làm những điều gian xảo và tội lỗi, gây ra biết bao nhiêu đau khổ cho chính bản thân mình. Nhất là điều quan trọng,

chúng ta đã đánh mất lương tri, lương tâm đạo đức làm người. Khiến chúng ta giống như một loài ác thú, chỉ còn biết làm ra tiền bạc để phục vụ ăn uống là trên hết.





“Danh” là một điều cảm dỗ lòng người cũng không thua tiền bạc, vật chất.

Trong đời này con người ai cũng thích khen, khi được người khác khen tặng, ca ngợi mình thì lòng hân hoan, vui mừng, sung sướng, v.v... Đó là **“danh”**.

Danh có nhiều góc độ, nhưng bản chất hiếu danh thì không có người nào khác người nào, hiếu danh ít nhiều là do sự khéo che đậy. Muốn xác định rõ điều này, bất kỳ một người nào khi bị chúng ta chê, là họ buồn bã không vui, mất thiện cảm với mình. Còn khi được khen tặng, thì người nào cũng có vẻ vui mừng, có thiện cảm ngay với người khen.

Trạng thái mừng vui, buồn bã khi được khen hay chê, đó là tâm ham danh. Tâm ham danh thường làm hại chúng ta.

Do lòng háo danh, khiến chúng ta dễ bị người khác lợi dụng bằng sự khen, tặng, thăng quan, tiến chức, v.v... Cho nên, người háo danh ham lợi là những người dễ làm tay sai cho kẻ khác, cho giặc.

Khi đất nước chúng ta bị chiến tranh xâm lược, những người dân bán nước phần đông là những người tham danh, đấm lợi, còn lại một số người bị giặc tuyên truyền đánh lạc hướng theo chúng mà thôi.

Người ham danh, đấm lợi là những người thích vào luồn ra cúi, hầu hạ kẻ trên người trước, thường dùng những lời nói nịnh bợ ton hót. Những tiếng xưng hô vâng vâng, dạ dạ thật là ngọt ngào.

Những hành động họ làm như vậy là họ đã làm hại họ, họ làm cho người khác coi rẻ họ, xem thường họ, khinh bỉ họ. Họ đã đánh mất bản chất của một con người có đạo đức tự trọng, họ đã biến họ thành một tên nô lệ, một tôi tớ trung thành và còn tệ hơn nữa là một con thú vật nuôi trong nhà.

Rõ ràng tâm háo danh là làm hại chúng ta, làm mất bản chất đạo đức tự trọng làm

người. Làm người chúng ta luôn luôn tôn trọng mọi người, nhưng không được cầu danh mà phải luôn cúi để mọi người khinh dễ ta. Người ta khen tặng mình, là vì mình có tài, có đức thật sự.

Đạo đức làm người dạy chúng ta luôn luôn phải biết đứng thẳng trên đôi chân của mình, biết tùy thuận, nhẫn nhục, bằng lòng nhưng không bị lôi cuốn vào ác pháp, chứ không phải luôn lách, cầu cạnh người khác.

Một người tham danh đi mua bằng cấp, nhưng khả năng hiểu biết và chuyên môn không có, nên không làm nên việc lớn, chỉ là một hư vị. Khi mọi người phát giác ra được thì rất xấu hổ, đó là hành động làm hại mình, làm mất mặt với mọi người.

Một học sinh háo danh đêm ngày chuyên cần học gạo, học tử để thi đậu, khi nhận được bằng cấp nhưng khả năng làm việc thường sa sút kém cỏi, làm việc không biết sáng tạo phát minh. Đó là hành động học tập háo danh làm hại mình.

Bằng cấp là một chứng chỉ xác định khả năng kiến thức hiểu biết vay mượn của mình, chứ không phải bằng cấp là một danh dự lớn lao gì cả. Song bằng cấp là một tờ giấy xác định kiến thức hiểu biết vay mượn của chúng

ta ở trình độ đó, chứ không phải nó danh dự gì cả cho ta, thế mà người đời thường lấy bằng cấp làm danh cho mình.

Tham danh là một việc làm hại mình, hại người rất lớn.

Một nhà làm tôn giáo háo danh không nghĩ đến sự lợi ích của tín đồ. Tự kiến giải kinh sách một cách bừa bãi, theo quan niệm riêng tư của mình bằng tưởng giải, lý luận chấp vá, vay mượn tư kiến của người khác để lòe bịp thiên hạ, rằng mình là người có tài, có trí. **Tài, trí gì? Những kiến giải ấy có làm lợi ích gì cho ai đâu? Tu tập gần chết có đạt được những gì?** Tài trí đó là thứ danh hão. Làm cho bao nhiêu người phải hao tổn công sức và tiền của rất nhiều, để xây dựng những ngôi đền vĩ đại gọi là di sản văn minh văn hóa của loài người.

Lòe bịp như vậy để làm gì? Để tạo cho mình một danh lớn các bạn ạ!

Cho nên, những kinh sách kiến giải phát triển sau này không phải làm cho tôn giáo đó trở thành tốt hơn, trở thành hợp với thời đại hơn. Mà làm cho tôn giáo biến thái mất gốc, mất hướng đi đúng đắn của tôn giáo đó. Với việc làm vô trách nhiệm này cũng chỉ vì lòng tham danh, tham lợi mà thôi.

Đời có danh đời, đạo có danh đạo, phần nhiều các trường Đại học tôn giáo đào tạo những ông Tiến sĩ để lãnh đạo tôn giáo. Đó là đem miếng mồi danh lợi văng câu, bủa lưới cho những người háo danh, ham lợi. Chứ thực ra những người tu hành để cầu giải thoát thì rất ngao ngán và sợ hãi miếng mồi danh lợi. **Vì nơi đâu có danh lợi là nơi đó có khổ đau; nơi đâu có danh lợi nơi đó có chiến tranh; nơi đâu có danh lợi nơi đó không có lòng thương yêu chân thật.**

Tôn giáo là nơi lìa xa danh lợi, thế mà tôn giáo lại thả mồi danh lợi để câu móc mọi người thì tôn giáo ấy đâu còn nghĩa tôn giáo nữa. Phải không hỡi các bạn?

Hiện giờ, nhìn miếng mồi danh lợi trong tôn giáo mà chúng ta bắt buộc phải suy ngẫm lại. Nếu tôn giáo cũng là nơi danh lợi thì không nên gọi là tôn giáo. Tôn giáo là nơi tượng trưng lìa xa danh lợi, còn ngược lại thì chúng tôi tin rằng tôn giáo ấy không còn là tôn giáo nữa, mà là một nhóm người buôn Thần, bán Thánh để ngồi trong mát ăn bát vàng. Nếu tôn giáo là nơi danh lợi thì còn gì là đạo đức của con người nữa? Nếu tôn giáo cũng là nơi danh lợi thì trên đời này tìm chỗ nào không danh lợi. Phải không hỡi các bạn?

Tôn giáo tượng trưng cho đạo đức, vậy mà tôn giáo lại đầy dẫy danh lợi, thế thì đạo đức còn ở đâu?

Vì tham lam danh lợi mà loài người trên hành tinh này sống bất an, đầy dẫy khổ đau và ngang trái. Tham danh lợi là một tai họa rất lớn cho loài người.

Vì danh lợi mà thế giới không bao giờ dứt chiến tranh; vì danh lợi mà con người trở thành mù quáng, sống trong ảo tưởng, mê tín lạc hậu, khiến con người hao công tốn sức và tổn của cải tài sản một cách nhảm nhí; vì danh lợi mà con người giày xéo chà đạp lên nhau chẳng có chút lòng yêu thương nhau.

Người tham danh, tham lợi mà không đạt được thì tâm hồn rất là khổ đau. Sau những năm tháng dùi mài kinh sử chờ đến ngày đi thi, lại thi trượt. Người học sinh ấy quá đau khổ, có khi đi đến tự tử. Đó là chạy theo danh mà khổ như vậy. **“Thi không ăn ớt thế mà cay”.**

Người ở đời muốn cho được công thành danh toại. Nhưng khi công không thành, danh không toại thì đau buồn, chán ngán cuộc đời, thường nói ra những lời mỉa mai cay đắng:

*“Ta đại ta tìm nơi vắng vẻ
Người khôn người đến chốn lao xao”*

Nguyễn Bình Khiêm, một danh nhân nước Việt Nam mà tâm hồn còn tiêu cực yếm thế đến như vậy, thì đủ biết danh lợi khó có ai thoát khỏi nanh vuốt của nó.

Xem thế, danh lợi đã làm hại và làm khổ đau cho loài người rất lớn. Nhưng ai là người đã nhìn thấy được lẽ đúng này?

Danh lợi ghê gớm quá. Nhưng trên đời này từ giới tri thức thượng lưu, sang giàu đến những người bình dân, cùng đỉnh đều tham danh, đắm lợi, chưa có một người nào thoát khỏi đường danh, nẻo lợi.

Nếu trong cuộc đời này ai cũng ý thức được rằng: “Danh lợi làm hại mình, hại người”, thì chắc chẳng còn ai chạy theo nó. Cho nên, khi đi học không phải học vì danh lợi mà vì học để có tài, có đức. Học để trở thành người có ích cho mình, cho người và cho xã hội. Có nghĩa là học không phải vì bằng cấp, mà vì đức hạnh làm người; vì nghề nghiệp tinh thông để làm lợi cho mình, cho người và cho xã hội, đất nước. Mục đích học như vậy mới là học chánh đáng. Bằng cấp chỉ là một vấn đề phụ trong vấn đề rèn luyện tri thức và nghề nghiệp.

Từ xưa đến nay, trong các trường học, có những học sinh học dốt, không tài, thiếu đức mà lại thi đậu có bằng cấp này, bằng cấp nọ. Nhưng khi ra làm việc thì những hạng người này là một hạng người làm nguy hại cho xã hội, cho đất nước. Suốt chặng đường dài lịch sử của mỗi dân tộc trên khắp hành tinh này, nơi đâu cũng có hạng người mua quan, bán chức đã chứng minh rõ ràng, họ đã hại dân, hại nước. Đó là những người tham danh đắm lợi, thường là những loại người một nước, sâu dân.

Cho nên chúng ta cần phải biết, vấn đề học thức không phải vì bằng cấp mới học. Bằng cấp chỉ là một mảnh giấy ghi lại khả năng hiểu biết do học tập của mình đạt được ở một mức độ nào đó, nhưng chưa chắc mảnh giấy ấy đã ghi chép tài năng trung thực của mình.

Học thức là để bồi dưỡng thêm kiến thức hiểu biết của mình và tay nghề tinh xảo hơn, để không trở thành kẻ ăn bám vào người khác, vào xã hội, mà phải tự mình vươn lên cuộc sống để xứng đáng làm người có lợi cho mình, cho người.

Khi những sinh viên tốt nghiệp đại học ra trường, đều được cấp chứng chỉ hay bằng cấp

khả năng học lực của họ, chỉ còn lại một số ít chưa đủ điểm đậu, nhưng rồi cũng ra trường đầy đủ chứng chỉ học lực.

Trong số sinh viên được cấp chứng chỉ hoặc bằng cấp, không phải người nào cũng có thực tài. Hầu hết những sinh viên có thực tài rất là ít, còn số đông thì khả năng bình thường.

Ví dụ: trong một lớp học trung cấp có sáu mươi em học sinh, nhưng không phải sáu mươi em đều học giỏi cả. Số đông như vậy nhưng chỉ có 5, 10 em học giỏi, còn bao nhiêu học sinh trung bình và kém hơn. Còn xét về đạo đức tron vẹn, nhất là thời đại này thì tìm một em cũng rất là khó. Như vậy, tìm một người thực tài, thực đức rất là khó. Nhưng tìm người tham danh, tham lợi thì dễ dàng và rất nhiều.

Trong cuộc chiến đấu chống ngoại xâm, mỗi chiến sĩ tài sản chỉ có cây súng và chiếc ba lô trên vai. Cho nên sống chết có nhau, thương nhau hơn anh em ruột thịt một nhà. Nhưng khi giải phóng xong đất nước, có một số anh em thoái hóa, vì chức quyền, danh lợi nên có thể tìm mọi cách hạ thủ nhau để tranh quyền, tranh vị. Thật là đau lòng. Phải không hồi các bạn?

Danh lợi thật là ghê gớm, nhưng bản chất của con người lại thích danh lợi. Do đó, danh lợi dễ cuốn lôi họ vào đường tội lỗi.

Vì bản chất hiếu danh, tham lợi, nên ít có ai thấy tội lỗi của mình. Có ai chỉ lỗi mình sai là mình không thích họ liền. Còn ai khen mình đúng thì thích ngay liền.

Xưa trong thời phong kiến, các nhà vua đều ưa thích nịnh bợ. Do đó, trong triều nào cũng có nịnh thần. Nhà vua thiếu anh minh, nịnh thần lộng quyền, tôi trung phải chịu chết oan, nhà nước đảo điên, dân gian đói khổ, trộm cướp khắp nơi.

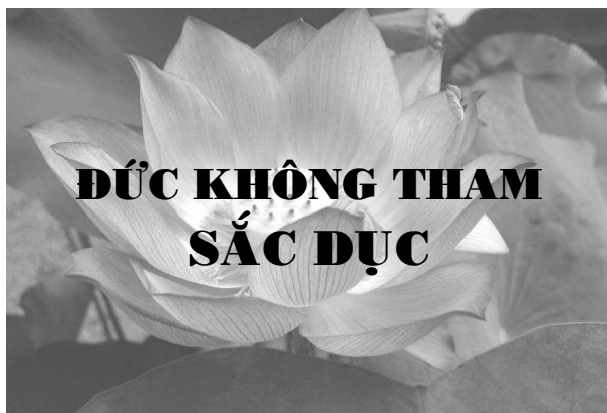
Cho nên, đạo đức không tham danh rất cần phải được học tập, tu sửa lại thâm tâm của mọi người. Muốn tu sửa được thì phải học tập để có một cái nhìn thấu suốt danh và lợi. Danh lợi chẳng qua là một trò hư ảo cám dỗ con người vào đường khổ đau và tội lỗi. Một cuộc sống không tham danh, tham lợi là một cuộc sống cao thượng, biết sống cho mình, cho người. Nhờ thế mình và mọi người sống được an vui và hạnh phúc.

Sống không tham danh, tham lợi, thì tâm hồn mới có những phút thanh thản, an lạc và vô sự.

Nếu không thấu triệt danh lợi, để tâm còn tham đắm là một tai họa rất lớn cho loài người, thì sự khổ đau không thể tránh khỏi. Do danh lợi mà loài người sống trên hành tinh này biết chừng nào mới có bình an và yên ổn.

Bản chất tham danh thường ngấm ngấm trong lòng của mọi người và đang nghiền nát mọi người trở thành cát bụi. Làm người chúng ta nên cẩn thận và tránh xa danh lợi thì mới được an ổn.





Sắc dục có một sự thu hút lôi cuốn rất mạnh với mọi người. Phần đông những nhà đạo đức thường nhắc nhở mọi người: “Phải biết độ sắc dục để bảo trọng sức khỏe”. Trong các tôn giáo đều có sự chủ trương “diệt sắc dục”. Vậy sắc dục là gì? Đây là đối tượng của tâm tham sắc dục? Tại sao lại phải tiết độ sắc dục? Và tại sao lại phải diệt sắc dục? Nó mang đến những tai hại gì?

Sắc dục là danh từ chữ Hán. Sắc có nghĩa là hình thể của thân người nam hay hình thể của thân người nữ. Dục là lòng ham muốn. Vậy sắc dục có nghĩa là thấy thân hình của người khác phái sanh ra lòng ưa thích ham muốn kề cận bên nhau.

Để xác định nghĩa này cho rõ ràng hơn,

chúng ta hãy lắng nghe Đức Thích Ca Mâu Ni nói: ***“Ta không thấy một sắc nào khác, xâm chiếm và ngự trị tâm người đàn ông như sắc người đàn bà. Ta cũng không thấy một sắc nào khác, xâm chiếm và ngự trị tâm người đàn bà như sắc người đàn ông”***. Lời dạy này để cảnh giác chúng ta, sắc dục có một sức mạnh phi thường lôi cuốn và xâm chiếm tâm con người, khiến cho họ không còn sáng suốt.

Sắc dục thường mang đến cho kiếp sống con người một sự thống khổ rất lớn. Nhưng mấy ai đã để ý và thấy sự thống khổ này. Chỉ vì vô minh nên mọi người đắm đuối trong dục lạc sắc dục. Có những người cũng hiểu biết những hành động sắc dục giống như hai con thú vật giao hợp. Hành động giao hoan như vậy là làm khổ mình, khổ người, và khổ mãi mãi từ kiếp này đến kiếp khác. Nhưng hiểu biết là một việc mà cần phải thường xuyên cảnh tỉnh tâm mình, để hướng nó đi về một con đường cao thượng hơn. Vì sắc dục là một hành động hết sức tội lỗi mà mấy ai đã lưu ý. Người ta cứ ngỡ tưởng trai gái ôm nhau hưởng thụ khoái lạc là hạnh phúc, nhưng khoái lạc chỉ là một cảm giác nghiện ngập cấp thời của cơ thể. Nó là một cái lực của nhân quả cám dỗ và thúc đẩy đưa con người

vào quỹ đạo sinh tử luân hồi khổ đau. Vì thế, nó là một sự thật, khổ đau như thật. Khổ đau suốt cuộc đời khi hai người thành vợ, thành chồng. Sự khổ đau ấy không phải chỉ một người, hai người mà nhiều người sau này nữa (con cháu nối tiếp).

Biết hành động sắc dục giống như hai con thú vật, nhưng con người vẫn mê muội lao đầu vào chỗ bất tịnh, uestrực, hôi thối, bẩn thỉu đó. Do hiểu một cách lầm lạc như vậy, nên từ xưa đến giờ, từ những nhà trí thức bậc học đến những hạng bình dân ngu dốt đều không ai thoát khỏi nanh vuốt của sắc dục. Có người cho đó là một vấn đề sinh lý bình thường, nên họ tìm đến những nơi mua bán mãi dâm để giải quyết.

Ôi, thật là ngu ngốc! Một phút truy hoan sắc dục là đã đánh mất đi một năng lực vô giá quý báu trong thể xác và tinh thần của con người. Người đời thường tham đắm sắc dục nên trí óc thông minh lần lần lụi bại. Một nhà phát minh mà tâm còn tham sắc dục thì không thể phát minh những việc vĩ đại được. Một nhà tu hành mà tâm còn tham mê sắc dục thì sự tu hành chỉ phí công, chẳng bao giờ có đủ năng lực làm chủ sự sống chết luân hồi.

Tâm sắc dục tai hại như vậy, nhưng người ta si mê tham dục lạc của nó mà quên đi bốn phận và trách nhiệm đạo đức phải biết thương mình, thương người.

Sau cuộc truy hoan sắc dục, cái gì khổ đau sẽ mang đến cho những người trong cuộc, không thể nghĩ lường được, dù thuận hay nghịch cảnh vẫn phải ôm lấy những sự khổ đau này.





Người phụ nữ là người phải chịu thiệt thòi nhiều thứ đau khổ nhất trong cuộc truy hoan này, họ phải gánh chịu gấp trăm ngàn lần khổ đau hơn người nam:

1/ Cái khổ thứ nhất của người phụ nữ:

Ngày xưa thời phong kiến, người phụ nữ khi lén lút với người nam lỡ có thai thì cả làng xã trói chặt cô gái này, đem bỏ trên một cái bè, thả trôi sông. Chiếc bè không người lái trôi dạt theo dòng nước, mang theo một người con gái vô phước bị trói chặt, trời nắng nóng như thiêu đốt, không có thực phẩm ăn uống, đói khổ vô cùng, cô gái này phải chết.

Chết trong sự hành hạ quá khổ đau. Nhưng trước khi thả bè trôi sông, cô gái này còn bị mọi người chửi mắng, sỉ nhục thậm tệ và còn bị đánh đập không chút xót thương nữa. Bên nước Ấn Độ có một tục lệ hành hạ người phụ nữ quan hệ bất chánh cho đến chết bằng cách ném đá. Ở đó, người ta bắt người phụ nữ ấy trói chặt vào một trụ cây, rồi mọi người cứ lấy đá ném vào người con gái cho đến khi chết mới thôi. Đấy, các chị em phụ nữ đã thấy chưa? Khi nam nữ gần nhau hạnh phúc đâu không thấy, mà thấy toàn là sự khổ đau, mà người phụ nữ lại gánh chịu hết mọi sự khổ đau ấy một mình.

Còn người nam thì sao? Như các bạn đã biết, thời xưa người ta **“trọng nam khinh nữ”**. Cho nên làng xã cũng chỉ phạt lấy có mà thôi. Các bạn sẽ thấy luật pháp của ngày xưa không có công bằng chút nào cả. Hai người nam nữ đồng phạm vào một tội lén lút sắc dục, mà người nữ bị kết tội “khổ nhục tử hình”, còn người nam bị đánh mấy chục roi mà thôi. Đạo đức thời xưa thật là bất công. Phải không hỡi các chị em phụ nữ? Nam, nữ sinh ra cũng là con người như nhau. Tại sao đối xử tàn tệ như vậy? Nếu lịch sử loài người không có những bậc anh thư thì người phụ nữ ngày nay sẽ ra sao? Và có đòi được quyền

nam nữ bình đẳng chẳng? Con người đối xử với con người mà còn như vậy, huống là đối xử với các loài động vật khác.

Hiện giờ, tuy rằng nam nữ được bình đẳng như nhau, nhưng bản chất con người dù nam hay nữ vẫn còn mang đầy bản ngã tự phụ, phi đạo đức làm người, nên cảnh gia đình thường hay có sự rầy rà, bất an. Đây cũng là những điều đau khổ, chứ hạnh phúc gì đâu?

Thưa các bạn! Các bạn có thấy trên đời này có đôi vợ chồng nào không rầy rà, không giận hờn, sống hạnh phúc bên nhau cho đến khi đầu bạc răng long mà không có sự buồn phiền chẳng?

Còn bây giờ thì sao? Làng xã người ta không hành hạ các bạn như xưa, nhưng người ta vẫn cười chê các bạn ạ! Khi gặp các bạn người ta không nói ra thẳng mặt, nhưng người ta không còn quý trọng và cũng không muốn thân cận các bạn. Nếu các bạn gặp những người đàn ông có máu “ba mươi lăm”, thì họ dùng những lời lẽ sỗ sàng, thô lỗ, tục tĩu hoặc những hành động thiếu văn hóa, kém đạo đức trêu ghẹo bạn. Một phút đắm say sắc dục thì giá trị phẩm hạnh đạo đức của các bạn bị đánh mất đi. Phải không hồi các bạn?

Ngày xưa, nhờ sự cực hình của làng xã nghiêm khắc như vậy, mà các cô gái thời xưa mới giữ mình trọn vẹn. Cho nên các bạn gái phải nhớ: **“Một phút truy hoan mà sự khổ đau ngàn trùng phải chịu lấy một mình”**.

Còn thời nay các bạn tự do hơn, không còn bị hành hạ khổ đau bằng mọi sự áp bức nữa, nhưng các bạn phải nhận lãnh những sự khổ đau khác. Lỡ có thai, các bạn đi nạo thai. Nạo thai cũng là một sự hành hạ khổ đau ghê gớm từ thể xác lẫn tinh thần (tội ác giết con). Sự nạo thai nhiều lần thì gây ra những bệnh phụ khoa mà các bạn phải chịu nhận lấy tràn đầy những sự khổ đau ấy suốt cuộc đời của bạn. Các bạn có biết chăng?

2/ Cái khổ thứ hai của người phụ nữ:

Người ta nói rằng: *“Ngày đám cưới là ngày vui nhất, hạnh phúc nhất đời của người con gái”*. Sự thật có như vậy không? Thật sự không phải vậy. Một đám cưới làm cho trang trọng, cỗ bàn linh đình, để hãnh diện với xóm làng thì phải tốn hao rất nhiều tiền bạc, có khi phải đi vay nợ. Các bạn cứ suy nghĩ đi! Ngày đám cưới xong mà mắc nợ thì làm sao mà gọi là ngày vui nhất được. Phải không hỡi

các bạn? Nhà không nợ, khi cưới vợ cho con phải nợ nần thì ai mà không rầu lo. Các bạn nghĩ sao khi cha mẹ nợ nần do đám cưới của các bạn, như vậy thì các bạn có vui không?

Còn về phần các bạn, khi đám cưới xong các bạn sẽ đi hưởng tuần trăng mật. Tuần trăng mật các bạn có biết không? Người ta thường bảo tuần trăng mật rất là hạnh phúc, chứ ít ai dám nói sự thật, chứ sự thật là sự đau khổ các bạn ạ! Vừa mệt nhọc, vừa đau khổ cả về thể xác lẫn tinh thần. Những người nào đã có hưởng tuần trăng mật rồi, thì lời nói của chúng tôi không sai. Cho nên mọi người lầm tưởng đó là ngày hạnh phúc biết bao, nhưng không phải vậy hỡi các bạn!

Chưa phải là hạnh phúc đâu các bạn ạ! Trong sách “Ái Tình Bửu Giám” nói: Khi người phụ nữ giao hợp với người nam lần đầu tiên là người phụ nữ phải chịu khổ đau rất nhiều. **Như vậy, ngày đám cưới là ngày hạnh phúc nhất là ở chỗ nào.** Rõ ràng chúng ta sống trong tưởng, chứ sự thật là một sự khổ đau mà người phụ nữ phải gánh chịu một mình. Rồi đây cảnh mẹ chồng nàng dâu, chị chồng, em chồng. Biết chừng nào cho hết nỗi khổ đau này. Tưởng đám cưới là ngày vui và hạnh phúc nhất đời, nhưng không ngờ ngày ấy là ngày bắt đầu thân cá chậu chim

lồng, mọi sự khổ đau đang trói chặt không còn cách nào thoát ra được như: *“Cá cắn câu biết đâu mà gỡ, chim vào lồng biết thưa nào ra”*.

Người phụ nữ từ đây đã khép mình vào trong lồng kín, không còn như cánh chim trời lộng gió. Cuộc đời của người phụ nữ bắt đầu từ đây chịu khổ muôn ngàn cay đắng. Vậy mà bảo rằng: *“Ngày đám cưới là ngày vui nhất, hạnh phúc nhất đời người con gái”*.

Theo chúng tôi nghĩ: lời nói trên đây là không đúng sự thật. Khi người phụ nữ bước lên xe hoa về nhà chồng là ngày bắt đầu khổ đau nhất cuộc đời. Các bạn phụ nữ hãy suy nghĩ lại đi, lời chúng tôi nói có đúng không?

3/ Cái khổ thứ ba của người phụ nữ:

Khi mới mang thai, ăn uống thường bị ới mửa, ăn uống không được, người xanh xao, vàng vọt... mệt mỏi vô cùng. Đây là cái khổ mà có ai thấy được, gánh được cho người phụ nữ này, chỉ có người phụ nữ phải chịu ôm lấy sự khổ đau này một mình. Các bạn cứ suy ngẫm lại đi, có đúng không? Thế mà người phụ nữ chịu khổ mà còn lại bảo rằng: *“Đó là thiên chức sắp làm mẹ của người phụ nữ”*. Tại sao không bắt người đàn ông lãnh thiên

chức này. Hai người đồng trời truy hoan mà lại bắt một người chịu biết bao sự đau khổ. Vậy mà còn gọi là thiên chức. Như vậy thiên chức có công bằng hay không?

Người phụ nữ quá yếu hèn, rụt rè e sợ, không dám vươn lên giữ vững tay lái “Đức Không Tham Sắc Dục”, để chiến đấu với sự bất công của mặt trận sắc dục, để đòi lại sự công bằng cho mình, mà chỉ còn biết tự an ủi mình bằng câu: *“Phụ nữ thường có khuynh hướng cống hiến và hy sinh”*. Một câu nói tiêu cực để muôn đời âm thầm chịu khổ một mình với thiên chức làm mẹ. Để rồi bao nhiêu giọt lệ khóc thương cho đời người con gái bạc phận. Một phút không giữ tâm tham sắc dục mà phải chịu khổ suốt đời. Phải không hề các bạn?

Cả thế giới này, các bạn có nghe thấy chẳng? Tiếng nói của một người phụ nữ Việt Nam oai hùng, còn vang vọng mãi từ ngàn xưa cho đến ngày hôm nay trên mặt trận sắc dục: *“Cưỡi sóng to, chém cá kình nơi biển Đông, một đời không cúi đầu làm thê thiếp cho người”*. Người có lời nói này mới thật sự là người phụ nữ có khuynh hướng cống hiến và hy sinh mình cho Tổ quốc, quê hương. Chứ cống hiến và hy sinh cho sắc dục, cho con đường sanh tử luân hồi và tiếp nối sự khổ

đau mãi mãi thì còn có nghĩa lý gì nữa? Phải không hỡi các bạn?

Còn về sắc dục, chúng ta không tự chiến thắng mình để sa ngã, chỉ một phút giây hoan lạc mà suốt đời chịu khổ đau. Khi chịu khổ đau không biết than thở và chia sẻ cùng ai, nên tự an ủi mình bằng “*thiên chúc làm mẹ*”, hoặc “*cống hiến và hy sinh*”. Thiên chúc làm mẹ, cống hiến và hy sinh cho con cái, điều này có đúng không các bạn? Con cái là gì vậy các bạn?

Con cái là nợ nhân quả đấy các bạn ạ! Vay nợ thì phải trả chứ sao gọi là thiên chúc, cống hiến và hy sinh?

Nếu tâm không tham sắc dục thì làm sao có vay nợ con cái. Không có vay nợ thì làm sao có thiên chúc, cống hiến và hy sinh. Như vậy, cống hiến và hy sinh cho con cái tức là cống hiến và hy sinh cho tâm tham sắc dục. Nhưng tâm sắc dục là một cuộc truy hoan nơi bất tịnh, uế trước, hôi thối, thấp hèn thuộc về cá nhân của nam nữ của hai người. Dâm dục có gì cao cả đâu mà phải cống hiến và hy sinh. Đúng là chúng ta đang sống trong điên đảo, tự làm khổ mình mà không biết, đang bị luật nhân quả chi phối tác động tâm, khiến cho chúng ta mê muội,

say mê sắc dục để lần bước theo con đường khổ đau cùng tận và để tiếp nối cuộc hành trình luân hồi tái sanh.

Sinh ra làm thân người nữ, với thiên chức gì mà phải chịu khổ đau như vậy. Thật là đau buồn. Phải không hỡi các bạn?

Nếu các bạn không tự chiến thắng tâm sắc dục của mình, không sống một đời sống đức không tham sắc dục thì các bạn phải chịu muôn vàn khổ đau: *“Đàn ông đi biển có đôi, đàn bà đi biển mồ côi một mình”*

4/ Cái khổ thứ tư của người phụ nữ:

Khi mang thai phải chịu nặng nề chín tháng mười ngày, hai chân thường bị phù nề to lớn như chân voi, đi đứng rất khó khăn. Vả lại, lúc ấy đang làm dâu con, nên dâu dám nghỉ ngơi. Mà nếu có được sự nghỉ ngơi thì lại sợ con trong bụng quá to lớn, khi sinh sẽ gặp nhiều khó khăn, có khi mất mạng, nên phải cố gắng làm không dám nghỉ. Từ ngày đám cưới cho đến ngày mang thai có bao giờ người phụ nữ sung sướng được đâu. Vui thì chỉ có một chút xíu như cát trong đầu móng tay, mà khổ thì đau vô cùng tận. Vậy mà bảo: *“Vui nhất, hạnh phúc nhất đời của người con gái”*.

5/ Cái khổ thứ năm của người phụ nữ:

Ngày khai hoa nở nhụy là ngày mừng vui nhất vì nhận thiên chức làm mẹ. Người ta gán cho người phụ nữ năm chữ, nhận “Thiên Chức Làm Mẹ”. Để rồi từ đây, người phụ nữ phải gánh chịu những sự nhọc nhằn đau khổ chỉ có riêng mình.

Cái khổ đau trước tiên mà người phụ nữ phải chấp nhận, đó là cái đau đón mười phần chết, chỉ còn một phần sống là ngày sinh nở. Ngày sinh nở là ngày đau khổ nhất trần ai của người phụ nữ thập tử nhất sanh. Ai có một lần đau đẻ mới biết sanh đẻ là khổ đau tận cùng của những cái đau khổ khác.

6/ Cái khổ thứ sáu của người phụ nữ:

Khi sinh con ra phải đêm ngày bồng bế nuôi dưỡng con, cực khổ trăm bề... Các bạn có thấy chẳng? Một phút truy hoan, cả đời khổ ải.

Một đứa bé sinh ra thì phải có sự bài tiết, nhưng nó có biết dơ sạch gì đâu, nên khi bài tiết nó bài tiết ngay tại chỗ nằm, chỗ ăn, chỗ ngủ, v.v... Lúc bấy giờ, người mẹ phải chịu hôi, chịu thối, lo hốt dọn, lau chùi, tắm giặt quần áo cho con. Sự cực khổ như vậy mà phải

chịu đựng suốt ba, bốn năm trời, chờ con lớn khôn biết bài tiết có nơi có chỗ.

Đó là nói đứa con không đau bệnh, còn nó bệnh đau, thì người mẹ phải chịu cực khổ gấp trăm ngàn lần. Người mẹ phải ôm con thức suốt đêm ru và hát cho con ngủ, nhưng nào nó có ngủ đâu, vì bệnh đau nó khóc suốt đêm, thì người mẹ cũng khóc với con suốt đêm. Các bạn có thấy chăng?

Từ khi bước lên xe hoa, làm dâu, làm vợ và làm mẹ, thì hạnh phúc đâu không thấy, mà chỉ thấy toàn là những sự khổ đau. Khổ đau nào dám than thở với ai, chỉ biết lấy con cái làm nguồn vui cho mình, nhưng cuối cùng con cái nói những lời cay đắng phũ phàng. Thật là, đời là một biển khổ vô cùng, vô tận. Phải không hỡi các bạn?

7/ Cái khổ thứ bảy của người phụ nữ:

Cực khổ như vậy chưa hết đâu các bạn ạ! Hằng ngày các bạn còn lo cho con bú, cho ăn, cho mặc rồi dạy tập nói, tập đi... Cho đến khi được lớn hơn một chút, được cấp sách đến trường thì phải lo việc học hành của con, tiền học phí, tiền sách vở, tiền quà tiêu vật cho con hằng ngày, lo toan cả trăm thứ chi phí. Thường ngày phải luôn nhắc nhở con cái phải

ráng học hành, siêng năng, nhiều khi người mẹ phải ngồi dạy con suốt cả buổi. Phải nói rằng người mẹ đang học bài với con. Những hành động cực khổ vô vàn này nào ai có biết; nào có ai chia sẻ những nỗi khổ cực này chẳng. Phải không hỡi các bạn?

Khi đi học, thấy con về muộn người mẹ lo sợ từng phút, từng giây, chừng nào thấy mặt con về đến nhà thì mới hết nơm nớp lo âu. Đây là những nỗi khổ chứ hạnh phúc chỗ nào đâu. Phải không hỡi các bạn?

Nếu con cái không nghe lời cha mẹ, trốn học đi chơi với bạn bè hư thân mất nết, sa ngã xì ke, ma túy, thuốc phiện hoặc bị bệnh Aids, Sida, HIV, v.v... thì cứ rất khiến cho cha mẹ đau khổ vô cùng. Như vậy là hạnh phúc chỗ nào đâu? Người phụ nữ sinh ra đời là chịu lấy muôn vàn sự khổ đau. Phải không hỡi các bạn? Mọi người nói *“ngày đám cưới là ngày vui nhất”*, là để an ủi số phận của chúng ta, che lấp những sự khổ đau, để chúng ta an phận mà sống trong từng tiếng nức nở *“cống hiến và hy sinh”*.

8/ Cái khổ thứ tám của người phụ nữ:

Như vậy còn chưa hết khổ đau các bạn ạ! Phải lo cho con học hành có nghề nghiệp để

tự nuôi sống thân nó, để tự nó bảo bọc gia đình nó. Khi nó đã có nghề nghiệp thì phải lo dựng vợ gả chồng, nếu vợ chồng con cái của nó hòa thuận thì thôi, bằng bất hòa thì là một nỗi khổ của cha mẹ rất lớn. Ai có con cái thì sẽ thông cảm được điều này.

Nuôi con lớn khôn thì công lao của người mẹ kể sao cho hết. Vậy mà khi lớn khôn nó làm theo ý muốn của nó, cãi lại cha mẹ, còn bảo cha mẹ là áp đặt con cái từ việc học hành đến việc hôn nhân...

Cha mẹ áp đặt con cái để làm gì thừa các bạn? Chỉ vì thương con mình, muốn con mình trở thành người tốt, cuộc sống luôn được an vui và hạnh phúc, không bị ai lừa đảo gạt gẫm. Ngược lại, con cái không hiểu công lao cực nhọc của cha mẹ trăm ngàn lần khó nhọc, lỡ nói ra những lời nói bất hiếu, bất nghĩa, phũ phàng công ơn, khiến cho cha mẹ buồn khổ vô cùng. Con cái bất hiếu như vậy, rồi đây luật nhân quả sẽ phải trả quả báo ấy cho mà xem. Nhưng con cái bị trả quả khổ đau, thì cha mẹ cũng chẳng vui gì. Phải không hỡi các bạn?

9/ Cái khổ thứ chín của người phụ nữ:

Bên cạnh việc ngày đêm chăm sóc, dạy dỗ

con cái, mà còn phải lo tranh thủ làm một người nội chợ đảm đang: đi chợ, nấu ăn, dọn dẹp, giặt giũ cho chồng, cho con. Nếu ở nông thôn người phụ nữ còn phải phụ chồng con chăn nuôi, trồng trọt, cấy cày, gặt hái, v.v... Lại còn phải mang nông phẩm, rau quả... hoặc gà, vịt, cá, tôm... ra chợ bán buôn, đi sớm về trưa, dù con còn bé. Đó là cảnh đầu tắt mặt tối ở riêng, còn cảnh ở chung với cha mẹ chồng, chị chồng, em chồng thì sao?

Ôi! Ngày xưa, cảnh làm dâu của người phụ nữ phải chịu nhiều cay đắng do mẹ chồng, chị chồng, em chồng, họ quá khắc nghiệt và áp đặt mọi việc. Người phụ nữ làm dâu giống như một tôi tớ trong nhà, thức khuya, dậy sớm quét dọn nhà cửa, hầu hạ cơm nước... làm việc quần quật suốt ngày không hở tay. Nghĩ đến cảnh làm dâu con mà người phụ nữ quá sợ hãi, nhưng ngày nay không còn nữa.

Cảnh khổ này chưa hết đâu bạn ạ! Khi gia đình cơm không lành, canh không ngọt... chồng say xỉn... kinh tế thiếu trước hụt sau thì các bạn nghĩ sao? Ôi, khổ tận cùng! Mỗi cái khổ đều đổ trên đôi vai bé nhỏ của bạn. Bạn có biết không?

Chỉ vì một quan niệm sai lầm, nhưng quan niệm ấy đã ăn sâu vào cốt tủy của con người,

rất khó bỏ. Đó là ở đời sống phải có đôi, có bạn. **Bạc làm cha mẹ, tuy biết đời mình đã khổ, nhưng không còn cách nào hơn là phải lo cho con có đôi, có bạn rồi chết mới an tâm.** Còn về phần người con thì sao? Đa số họ đều nghĩ: Có vợ mới lo làm ăn được, hoặc có chồng để nương tựa vào nhau mà sống, chia vui sẻ buồn, tránh cảnh cô đơn buồn tẻ và để có con nhờ về sau. Đại đa số họ rất sợ cảnh độc thân, cô đơn, già yếu, ốm đau không ai lo... nhất là sợ mọi người ăn hiếp... Đó là một nỗi lo xa của mọi người, chứ sự thật không phải vậy đâu! Vì mọi người chưa hiểu luật nhân quả.

Trong cuộc đời này đã xác định rất rõ ràng. Hãy vào thăm những nhà dưỡng lão thì các bạn sẽ rõ. Biết bao nhiêu ông già, bà cả đã từng có chồng, có vợ, có con cái hằn hoi, thế mà hôm nay lại sống cô đơn nơi đây chỉ có một mình, với lòng thương hại của mọi người bốn phương.

Chúng tôi xin trở lại vấn đề. Đã muôn vàn cực khổ nuôi con lớn khôn. Tuổi tác đã già yếu nhưng vẫn còn lo cho đời cháu, đời chắt khi chúng nó ấm đầu sổ mũi. Như vậy, người phụ nữ sinh ra là để chịu khổ muôn vàn, từ khi bước lên xe hoa cho đến ngày xuống lòng đất, ai biết được điều này. Phải không hỡi các

bạn?

Bởi chạy theo tâm sắc dục, người phụ nữ phải thọ chịu sự khổ đau nhiều nhất như trên chúng tôi đã nói. Tục ngữ có câu: *“Đàn ông đi biển có đôi, đàn bà đi biển mồ côi một mình”*. Đúng lắm các bạn!

Cái khổ của tâm sắc dục thì vô cùng tận, nhưng cái lạc thì rất ít như đất trong đầu móng tay.

Xét cho cùng lý của tâm sắc dục vừa làm khổ, lại vừa làm tiêu hủy một năng lực rất lớn của con người. Người đắm chìm trong sắc dục cơ thể thường bệnh tật. Sắc dục là một điều tai hại nhất của con người. Các bạn đừng tưởng rằng: nó là hạnh phúc chân thật của đời người, nên các bạn mới chạy theo để thỏa mãn dục vọng đó. Dục vọng của con người không bao giờ thỏa mãn được, nó giống như người nghiện thuốc lá, thuốc lào, thuốc phiện, v.v...

Ở tâm sắc dục, tìm cầu hạnh phúc đâu không thấy, mà chỉ thấy toàn là một sự mệt mỏi, đau khổ nối tiếp nhau. Nhất là mọi người không ngờ, những hành động truy hoan đó lại là một sự nối tiếp luân hồi tái sinh. Trong sự luân hồi tái sinh là sự khổ đau bất tận từ kiếp này đến kiếp khác. Các bạn ạ.

Theo luật nhân quả trả vay, thì đây là một chuỗi dài thời gian thống khổ ghê gớm từ đời này sang đến đời khác, nối tiếp nhau và luân hồi mãi mãi không bao giờ dứt. “Đó chính con đường sắc dục”, con đường luân hồi tái sinh của muôn loài. Các bạn có nhận ra con đường này chưa? Khi đã nhận ra, các bạn phải làm gì? Hay cứ bỏ trôi đời mình theo dòng nước đục nhân quả, như cánh lục bình trôi trên dòng sông nước.

Người ta đâu biết rằng: giữa những hành động hạnh phúc lứa đôi nam nữ âu yếm nhau, là những hành động đang bị luật nhân quả chi phối, tác động, điều khiển khiến cho đôi lứa nam nữ đắm đuối mê say, để rơi vào cạm bẫy nhân quả. Trên đời này ít có người nào hiểu biết uy lực này, nên không có một người nào thoát ra khỏi định luật nhân quả được. Do đó, tất cả vạn vật trên hành tinh này đều phải chịu chi phối điều hành của luật nhân quả như vậy.

Đó là một sự sinh tồn nối tiếp nhau để sống của vạn vật, nên mọi vật phải chịu chung dưới một qui luật của nhân quả. Chỉ có những người nào sống trọn vẹn đạo đức nhân bản - nhân quả thì mới ra khỏi qui luật này.

Cái khổ triền miên bất tận của luật nhân

quả luân hồi này chưa có ai ngăn chặn đứng được. Muốn ngăn chặn đứng sự khổ đau này, chỉ duy nhất có đạo đức nhân bản - nhân quả ra đời, để cho mọi người thấu hiểu những hành động không làm khổ mình, khổ người, thì mới có thể đình chỉ những cuộc sống truy hoan sắc dục thấp hèn. Trong những hành động đạo đức không làm khổ mình, khổ người, có một hành động dạy chúng ta không tham sắc dục, tức là “Đức Không Tham Sắc Dục”.

Muốn thực thiện đức không tham sắc dục, thì phải thực hiện đời sống “độc thân”. Đời sống độc thân có lợi gì? Có hại gì?

Thưa các bạn! Theo quan niệm của mọi người từ xưa đến nay, nghĩ rằng: Độc thân là một cuộc sống cô đơn buồn chán, trước sau quanh quẽ, chỉ có một bóng, một hình, trông dễ sợ. Khi già yếu, đau bệnh không ai lo cơm nước, thuốc thang... Và sống một mình luôn sợ mọi người ăn hiếp... như trên chúng tôi đã nói.

Thưa các bạn! Các bạn đừng nghĩ như vậy. Nghĩ vậy là các bạn đang sống trong tưởng tri. Chỉ vì người ta chưa biết sống độc thân như thế nào đúng và như thế nào sai? Người

ta thường chứng kiến những người sống độc thân vì hoàn cảnh bắt buộc, chứ họ chẳng bao giờ thích sống độc thân. **Những người hoàn cảnh bắt buộc họ phải sống độc thân như vậy, nên tâm hồn họ cô đơn, buồn chán, khổ đau...** như trên các bạn nghĩ tưởng.

Thưa các bạn! Sống độc thân là một cuộc sống trọn vẹn không làm khổ mình, khổ người; một cuộc sống giữ tròn đức hạnh cao thượng tuyệt vời, thoát ra mọi sự ràng buộc của năm đối tượng dục lạc. Năm đối tượng dục lạc là gì?

1- Danh, quyền thế, chức vị, ngôi cao, lời khen tặng, lời ca ngợi...

2- Tiền bạc, của cải, tài sản, vật chất...

3- Sắc dục, phụ nữ

4- Ăn uống

5- Ngủ nghỉ

Người sống độc thân mà không biết cách sống độc thân thì tâm thường bị ngũ dục lạc lôi cuốn và cám dỗ. Ngũ dục lạc lôi cuốn và cám dỗ mà cố ức chế chịu đựng, không hưởng thụ, thì người ấy phải chịu khổ vô cùng, vô tận. Còn người biết cách sống độc thân lần lượt họ khắc phục tâm mình sống đúng đức

hạnh làm người, xa lìa năm điều tai hại hèn hạ của ngũ dục lạc. Lần lượt chúng tôi sẽ dạy các bạn đủ năm đức hạnh làm người, như các bạn đã học: đức không tham danh, đức không tham lợi, đức không tham sắc dục... Và bây giờ các bạn đang học đức không tham sắc dục. Sự học hiểu này giúp cho các bạn mở mang trí tuệ, có tầm nhìn thẳng vào sự thật cuộc sống của chính các bạn. Hơn nữa, nó còn giúp cho các bạn sống không mơ mộng hão huyền theo ngũ dục lạc thế gian. Ngũ dục lạc là cái bóng hạnh phúc hão huyền, là miếng mồi của nhân quả câu nhử để các bạn sa lưới, mắc câu luân hồi sinh tử, mãi mãi muôn đời chịu khổ đau.

Xét cho cùng tận, người sống độc thân được an ổn và hạnh phúc nhất đời, vì không có đối tượng quấy rầy, không có người làm cho bạn buồn phiền, bất toại nguyện, thương ghét, sợ hãi, lo lắng, phiền não, giận hờn, cay đắng, thù hận, khổ đau, v.v... và không tiêu hao khí lực trong những cuộc truy hoan sắc dục. Sống độc thân là một cuộc sống với tâm hồn thanh thản, an vui và vô sự. Sống hòa mình trong vũ trụ với sự sống của muôn loài, mà không có người hay vật nào làm cho ta bận tâm được, thì đó mới chính là mình đã sống độc thân.

Sống độc thân chính là ta sống cho muôn loài vạn vật với tình thương bao la, rộng lớn vô bờ bến, sống với vạn hữu trong môi trường sống mà duy nhất chỉ có một tâm hồn bất động. Còn sống có nhiều người như trong một gia đình thì phải có nhiều điều nghịch ý trái lòng, phải có lời qua tiếng lại, phải có buồn phiền, giận hờn, to tiếng cãi nhau, v.v... Sống độc thân làm sao có chuyện ấy được. Phải không hỡi các bạn?

Sống độc thân mà không độc thân, vì xung quanh ta còn có nhiều người bạn thân thương, đó là cây cỏ, đất đá, núi sông và các loài động vật nữa, còn sống có gia đình khổ lắm các bạn ạ! Nhất là người phụ nữ. Các bạn nghĩ lại xem có đúng không?

Các bạn thường nghĩ rằng: sống độc thân, đến khi già yếu, bệnh tật không ai lo, chết trong cô đơn buồn tẻ một mình, v.v... Vì nghĩ như vậy, nên khi con cái lớn khôn thì lo dựng vợ gả chồng, để sống có đôi, có bạn, có nương tựa vào nhau, giúp đỡ nhau khi già yếu, khi bệnh tật, khi chén cơm, manh áo, khi ly nước, thuốc thang, v.v...

Nhưng khi hai người nam nữ, sống chung nhau, đã đem lại cho nhau muôn trùng sự khổ đau và còn nhiều cảnh trái ý nghịch

lòng, mà chúng tôi đã nói trong sách này. Sống không làm khổ mình, khổ người là sống độc thân, sống độc thân không có nghĩa là ta sống ích kỷ riêng cho ta.

Vì thế, người sống độc thân là người biết sống những đức hạnh cao quý làm người. Biết sống những đức hạnh cao quý làm người là biết vượt ra khỏi bản tính dục lạc của loài động vật. Nếu loài người không vượt ra khỏi ngũ dục lạc này thì cuộc sống chỉ là những loài động vật mà thôi.

Sắc dục là một định luật sinh tồn của vạn vật trong luật nhân quả mà chúng tôi đã nói ở trên. Từ loài cỏ cây thảo mộc thực vật, cho đến những loài bò, bay, đi, chạy, nhảy, động vật nói chung, tất cả đều chịu qui luật sắc dục sinh tồn, để sinh sôi nảy nở.

Cho nên, **con người thực hiện đức không tham sắc dục là làm cho định luật nhân quả đình chỉ.** Luật nhân quả này đình chỉ thì toàn bộ ác pháp trên thế gian này cũng sẽ không còn nữa, và như vậy thế gian sẽ hết khổ đau. Cuộc sống của con người đã trở thành cuộc sống Thiên Đàng.

Như chúng tôi đã nói ở trên: sắc dục là qui luật sinh tồn của vạn vật, nếu biết tiết độ nó ở mức bình thường thì loài người ít khổ. Còn

ngược lại, nếu sắc dục thái quá thì gây tai hại cho loài người, cho xã hội. Và như vậy, sắc dục thái quá nó mang đến những tai hại gì?

1- Bản thân bệnh tật. Bệnh tật thường truyền nhiễm qua đường sinh dục như: vi trùng bệnh giang mai, vi trùng bệnh HIV, Aids và các loại bệnh phụ khoa khác ngày càng nhiều hơn, v.v...

2- Gia đình bất an. Có nghĩa là chồng lấy vợ người này vợ lấy chồng người khác, khiến cho đạo nghĩa chung thủy gia đình một vợ, một chồng mất đi, gây nên tình trạng thương tâm cho con cái xa cha hoặc mất mẹ.

3- Tệ nạn mãi dâm khắp nơi trong xã hội. Một đất nước mà nơi đâu cũng có gái mãi dâm là một đất nước chưa có văn hóa, văn minh lành mạnh, giá trị người phụ nữ quá thấp kém, nói đúng hơn là đất nước đó thiếu đạo đức làm người.

4- Dân số đông, dân trí kém và tệ nạn xã hội quá nhiều. Do hàng loạt đa số con cái được sinh ra từ khoái lạc của tâm tham sắc dục, chứ không từ sự ý thức tiết độ tình dục, không từ sự nhận thức rõ trách nhiệm của cha mẹ là: Nuôi con đúng tiêu chuẩn và dạy bảo con nên người hữu ích. Trong giai đoạn đất nước đang phát triển khoa học công

nghệ hiện đại này, thì sự học của con cái càng phải được cha mẹ chăm sóc kỹ lưỡng để học tập đến nơi đến chốn, thì trình độ học thức mới theo kịp mọi người, mới làm lợi ích cho gia đình và xã hội. Hiện giờ, tình trạng học thức của trẻ em chung cả nước chưa đạt tiêu chuẩn kiến thức phổ thông. Thường thường, cấp trung học phổ thông có 12 lớp, nhưng trẻ em mới học đến lớp 9, sĩ số học sinh giảm đi rất nhiều vì học lực, vì hoàn cảnh. Đó là những nỗi lo của bậc làm cha mẹ, của những nhà lãnh đạo đất nước. Vì thế, đức không tham sắc dục cần phải được giữ gìn nghiêm chỉnh. Nhất là mọi người phải sáng suốt thấy trách nhiệm và bốn phận ngăn chặn những hành động khiêu dâm, gợi dục của mình và của những người khác. Vì dâm dục là một hành động không biết thương mình, làm hại mình. Gây tổn thương giá trị đức hạnh của người phụ nữ chung cả nước.

Gái mãi dâm là những phụ nữ chỉ biết sống có tiền, không biết giá trị phẩm hạnh đạo đức bản thân của mình; không biết giữ giá trị chung cho giới phụ nữ Việt Nam; không biết noi gương những bậc anh thư Trưng Vương, Triệu Ẩu, Ý Lan, v.v... Những bậc này luôn luôn giữ gìn giá trị phụ nữ quê hương tổ quốc của mình.

Một phụ nữ làm gái mại dâm là đã làm sỉ nhục cho giới phụ nữ nước đó. Giới phụ nữ nước đó bị sỉ nhục là nước đó bị sỉ nhục. Các bạn phụ nữ có biết chăng?

Hỡi các bạn phụ nữ! Các bạn có biết chăng? Dưới mắt một người khác phái, phụ nữ mãi dâm chỉ là một công cụ giải trí cho nam giới. Là một con người có giá trị như bao nhiêu người khác, mà quý bạn đã tự biến mình thành một món đồ chơi cho kẻ khác, thì còn có nghĩa lý gì là một con người nữa. Phải không hỡi các bạn?

Thưa các chị em phụ nữ! Chúng ta sống không phải chỉ có tiền bạc mới sống được. Còn có nhiều cách sống cao thượng hơn, không phải ở tiền bạc vật chất, mà ở tinh thần tự lực tự cường, biết đứng thẳng trên đôi chân của mình; biết vươn lên và vượt qua những nỗi khó khăn gian khổ của cuộc đời. Chứ không phải vì cảnh nghèo đói mà đi bán thân nuôi miệng; chứ không phải vì cảnh nghèo đói mà đi làm thê thiếp hầu hạ cho người.

Những cô gái lam lũ đầu tắt mặt tối, tay làm hàm nhai, nhưng giá trị người phụ nữ ấy không bị chà đạp, không bị ai coi rẻ. Còn chị em son phấn lòe loẹt, quần áo đẹp đẽ, giày

dép cao sang, nhưng giá trị của người phụ nữ này, coi chừng đừng không đúng vị trí và khả năng của mình, thì sẽ bị chôn vùi dưới lớp bùn như hôi thối. Chị em có biết chăng? Đó là những gái mãi dâm, gái bán bia ôm, gái bán cà phê ôm, gái nhảy ở các vũ trường, v.v...

Đạo đức làm người không chấp nhận những người phụ nữ ăn mặc bày da, hở thịt, hoặc bó sát người khêu gợi dâm dục. Người phụ nữ ăn mặc như vậy là gợi lòng sắc dục của người khác phái, đó là một hành động thiếu đạo đức và văn hóa là người. Hành động đó làm sỉ nhục quê hương Tổ quốc. Các chị em phụ nữ có biết chăng?





Đạo đức làm người không chấp nhận những người phụ ăn mặc bày da, hở thịt, hoặc bóc lột người khêu gợi dâm dục. Người phụ nữ ăn mặc như vậy là gợi lòng sắc dục của người khác phái, đó là một hành động thiếu đạo đức và văn hóa làm người. Hành động đó làm sỉ nhục quê hương Tổ quốc. Các chị em phụ nữ có biết chăng?

Cách ăn mặc và trang điểm của gái mãi dâm là họ đã tự tố cáo chính họ: **“Tôi là những người tham tiền nhất, và cũng là thèm khát sắc dục nhất”**. Đó là gây sự chú ý và mong mỏi nhiều “khách” đến để thỏa mãn những dục lạc trên. Chính những điều này mà các chị em bị mọi người khinh rẻ và xem thường là loại vi trùng độc, mang đến

nhiều bệnh tật cho xã hội. Các chị em có thấy điều này chẳng?

Còn những cháu gái nhà lành, những học sinh, những thiếu niên nhi đồng mới lớn lên thì sao? Họ cũng chạy theo thời trang, bắt chước thói ăn mặc hở hang và trang điểm như vậy thì với dụng ý gì? Khó phân biệt?! Theo chúng tôi nghĩ: Đây cũng là chịu ảnh hưởng xấu của xã hội mà thôi. **“Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”**. Lối ăn mặc và trang điểm đó không những tác dụng đến tâm sắc dục cho người khác phái bên ngoài, mà chính nó cũng còn tác dụng đến tâm sắc dục bản thân của các cháu gái nữa. Từ đó, các cháu dễ mạnh dạn lao vào con đường chồng vợ để thỏa mãn tâm thèm khát sắc dục ấy, để rồi chuốc lấy vô vàn khổ đau.

Các chị em đừng chạy theo “mode” hở hang trang điểm của thời đại khoa học các nước Tây Phương mà biến mình thành một người kém văn hóa, vô đạo đức theo tinh thần đạo đức của người Á Đông. Chị em phụ nữ là những người có nét đẹp đề đạo đức âm thầm, kín đáo, sâu sắc, khả kính tâm hồn của người Đông Phương, thì hãy chấp nhận những “mode” ăn mặc kín đáo, lịch sự, cao quý và đẹp sang, để theo gương những bậc anh thư của dân tộc Việt Nam: *“Cưỡi sóng to,*

chém cá kình nơi biển Đông, một đời chẳng cúi đầu làm thê thiếp”. Đúng vậy, người phụ nữ Việt Nam thà chết chứ không vì tiền bạc mà làm thê thiếp cho người; mà làm gái mãi dâm; mà làm trò vui chơi lãng loạn cho người khác phái. Phải không hề chị em?

Các chị em đừng thấy những người phụ nữ ngoại quốc vào Việt Nam ăn mặc hở hang, mà cho là đẹp, là tốt. Đó là lối ăn mặc khêu gợi dâm dục, biến họ trở thành một con thú vật lỏa lồ cơ thể, để cho người khác phái có cái nhìn thèm thuồng, ham muốn dục vọng hạ tiện. Chính những người thanh niên ngoại quốc họ đã nói với chúng tôi: Những hình ảnh ăn mặc hở hang, bó sát của phụ nữ, đã làm cho họ chán ngán. Không bằng phụ nữ Việt Nam ăn mặc kín đáo, trông trang nhã và thanh lịch. Nghe những lời nói này, khi ăn mặc hở hang, bó sát người thì chị em nghĩ sao. Có thấy mình xấu hổ không? Có tủi nhục không?

Một con thú vật không có trí thông minh như con người, nên khi dâm dục có thời tiết. **Còn con người dâm dục không có thời tiết, mà cứ khiêu dâm, gợi dục như vậy thì là một tai họa rất lớn,** ảnh hưởng cho sức khỏe và tuổi thọ. Nhờ có trí thông minh, nên con người biết cách ăn mặc kín đáo, tiết

độ dâm dục, giữ gìn đức không tham sắc dục.

Ngày xưa, ông bà, cha mẹ của cha mẹ chúng ta đều ngủ riêng, không ngủ chung một giường, một chõng như ngày nay. Đó là sự tiết độ dâm dục rất hay. Ngày nay, chúng ta cũng nên noi theo gương hạnh này, để giữ gìn sức khỏe và tuổi thọ, để hạn chế sự sinh đẻ, để kế hoạch hóa gia đình một cách tuyệt vời.

Này các chị em phụ nữ! Đức hạnh phẩm giá của người phụ nữ Việt Nam phải được gìn giữ trong sạch, thanh khiết như những tâm hồn của những bà mẹ anh hùng liệt sĩ vì chồng, vì con, vì nước chung lưng đấu cật với nam giới chống lại giặc ngoại xâm. Dù cho máu đổ thịt rơi vẫn không chùn bước, làm “me Tây, me Mỹ”.

Bia ôm, cà phê ôm, vũ trường là một loại quán mãi dâm trá hình buôn bán nước uống. Cho nên, những cô gái buôn bán trong quán này thường ăn mặc hở hang, nhảy múa hoặc ca hát khiêu vũ theo tiếng trống đàn xập xình, hoặc ngồi âu yếm, vuốt ve bên những chàng trai điểm đàn, du dương, v.v... Thậm chí, họ thu hút cả những ông già tuổi tác lớn hơn cha mẹ, những người nam lương thiện, chất phác, và cả những hạng người sang giàu

có tầm cỡ thì vào những quán thanh lịch hơn, những khác sạn kín đáo hơn, tiện nghi hơn, có nhiều phương tiện dẫn đến thỏa mãn tâm sắc dục hơn như: máy điều hòa, âm nhạc, tắm gội, xoa bóp, massa, rượu bia, thuốc lá đầy đủ với sự tiếp đón, hầu hạ của các cô gái...

Thế mà các cô gái này trơ trên cộ dựa, nũng nịu, rờ rẫm mặt mày, đầu cổ, v.v... giữa ban ngày. Đó là những hành động khiêu dâm gợi dục vô văn hóa, vô đạo đức, buôn bán dâm ô thật là xấu hổ và đau lòng cho những bậc làm cha mẹ có những đứa con gái hư thân, mất nết làm như vậy.

Hỡi các chị em phụ nữ! Chúng ta là dân tộc Việt Nam có những trang sử oai hùng bất khuất của những bậc anh hùng, anh thư; có một nền đạo đức đẹp đẽ thâm kín của người Đông Phương. Vậy, chúng ta hãy làm gì cho xứng đáng với quê hương này, với dân tộc này?

Đừng để cho những dân tộc khác trên thế giới xem thường và khinh dễ dân tộc chúng ta, nhất là phụ nữ Việt Nam. Phải không hỡi các chị em?

Kính thưa các chị em! Những hành động trong những quán bia ôm, cà phê ôm, vũ trường như vậy có đúng là những hành động

của người phụ nữ Việt Nam không? **“Cưỡi sóng to, chém cá kình nơi biển Đông, chẳng cúi đầu làm thê thiếp cho người”.** Chị em có nghe tiếng nói của Triệu Ẩu, người phụ nữ Việt Nam từ ngàn xưa, còn vang vọng mãi trong lòng người Việt Nam chăng? Hay chị em chỉ là một món đồ chơi để khiêu dâm gợi dục cho người khác phái, để truy hoan một cách nhơ nhuốc, bẩn thỉu.

Các chị em có thấy hai con thú vật giao cấu với nhau không? Những con vật không phải là con người, chúng không có trí tuệ như chúng ta, nên khi cơ thể chúng động dâm là chúng chạy như điên, như khùng để giải quyết cơn động dâm đó, chứ đâu phải cơn động dâm đó là hạnh phúc gì đâu? **Tại sao con người lấy dâm dục làm hạnh phúc?**

Còn chúng ta là con người sao lại gợi dâm, khêu dục để rồi có những hành động như một con thú vật động dâm?

Kính thưa các chị em! Như trên chúng tôi đã nói: “sắc dục” là một định luật sinh tồn của muôn loài, nó không phải là một món đồ chơi để loài người dùng nó giải trí. Các chị em có thấy chăng? Khi chị em dùng nó làm một nghề để sống thì chị em đã phải trả một giá quá đắt:

1- Tất cả bệnh tật khổ đau về phụ khoa mà người phụ nữ phải gánh chịu một mình.

2- Đánh mất giá trị phẩm hạnh đạo đức của người phụ nữ.

3- Từ khi có chồng cho đến khi chết, chị em là những người chịu cực nhọc và khổ đau nhất trên đời.

Những việc làm như vậy các chị em có buồn tủi, xấu hổ cho thân phận mình không? Cuộc đời của quý chị em từ nơi trong sạch, khi cha mẹ sinh ra chưa một vết nhơ bẩn nào, như tấm vải trắng tinh khiết. Ai đã làm cho nó dơ bẩn? Có phải tự quý chị em làm chăng? Quý chị em đã tự chôn mình nơi ế trước, bẩn thỉu, hôi thối và còn tự để cho kẻ khác giày vò lên thân xác của mình.

Kính thưa quý chị em! Tiền bạc đâu phải là một vật tối tôn cho cuộc sống này. Tiền bạc càng nhiều thì càng khổ đau. Có ai giàu mà không khổ đau bao giờ. Phải không hỡi các chị em?

Sắc dục tăng trưởng là đưa xã hội loài người đi đến rối loạn, trộm cướp, bất an, thoái hóa mất đạo đức làm người, biến con người tệ hơn loài thú vật. Do đó, chị em có thấy chăng? Tệ nạn hiếp dâm

trẻ em xảy ra rất nhiều. Một nỗi đau của mọi người mà không có gì hàn gắn vết thương đau này được nữa. Phải không hỡi các chị em?

Bởi loài vật sắc dục có thời tiết hẩn hoi như chúng tôi đã nói ở trên, còn con người không có thời tiết, nên phải biết tiết độ trong sắc dục. Vì thế, ăn mặc phải được cẩn thận kín đáo, không được bày da hở thịt, không được bó sát người tạo hình dáng... kích thích tâm sắc dục!

Người phụ nữ có quyền ăn mặc Âu phục rộng rãi như nam giới để được gọn gàng trong lao động, nhưng không nên mặc quần áo quá chật, tạo hình dáng khiêu dâm gợi dục là không tốt. Phải sửa sai ngay lại lối ăn mặc này!

Người phụ nữ ăn mặc bó sát người tạo hình dáng khiêu dâm gợi dục, là có ý độ dâm dục nơi tâm mình. Lấy hình dáng dục của mình để chinh phục người khác phải chạy theo tâm dục. Nhưng chạy theo dâm dục xác thịt như vậy thì lòng yêu thương chân thật của nam nữ đối với nhau trong tinh thần không còn là chân thật nữa, mà chỉ có tình yêu trong dâm dục xác thịt. Nhưng khi tình yêu dâm dục xác thịt đã thỏa mãn thì tình nghĩa vợ chồng không còn được chọn vẹn.

Cho nên vợ chồng thường lục đục rầy rà, gia đình bất an. Nếu không có cha mẹ đôi bên khéo léo, cứng rắn dàn xếp thì vợ chồng sẽ keo rã hồ tan (ly dị). Một trăm cặp vợ chồng mới lập gia đình, nếu cha mẹ nghe theo con cái thì một trăm gia đình đều ly dị cả.

Thường có những gia đình do chồng hay vợ ngoại tình đều do tâm tham sắc dục mà ra, khiến cho gia đình bất an, con cái đau khổ và đau khổ mãi mãi. Bởi tâm tham sắc dục khiến cho con người lỗi đạo nghĩa làm người và còn đem đến biết bao nhiêu là sự đau khổ, thế mà người ta không nhận rõ, cứ mê muội tưởng sắc dục là hạnh phúc. Thật là ngu si, điên đảo.

Này các chị em phụ nữ! Khi viết đến đây, chúng tôi không cầm được những giọt nước mắt thương tâm. Vì chúng tôi đã thấy rất tường tận luật nhân quả về thân phận người phụ nữ. Họ sinh ra làm thân nữ giới là phải gánh chịu mọi sự khổ đau của kiếp làm người. Chính ngay bản thân của họ từ khi sinh ra là đã có sẵn một sức lực vô hình thúc đẩy, khiến họ trang điểm làm dáng, làm đẹp, mặc dù chưa có ai dạy họ điều này. Cho nên người ta thường nói rằng: đó là bản chất tự nhiên của người phụ nữ.

Thưa các chị em phụ nữ! Đó không phải là bản chất tự nhiên của các chị em, mà đó là qui luật của nhân quả tác động cấu tạo cơ thể của các chị em, có những tế bào hoạt động những phận sự này. Do đó, trong tuổi ngây thơ vô tình các chị em vẫn thấy thích trang điểm hơn phái nam, còn phái nam biết trang điểm lúc cơ thể phát triển. Mục đích của luật nhân quả là kết hợp các duyên, cấu tạo cơ thể của người nam cũng như của người nữ có một cơ chế tác động rất mạnh mẽ về tình dục, để tạo ra một lộ trình sinh tử luân hồi, và trên lộ trình ấy không có một loài vật nào thoát ra khỏi mọi sự khổ đau do chính từ trường thiện ác của hành động do chính loài vật đó tạo ra. Khi nhận ra được những điều này chúng tôi quá sợ hãi, vì chính hành động của các chị em, lại làm khổ cho chính mình.

Thưa các chị em phụ nữ! Điều mà chúng tôi muốn nói ở đây: Các chị em cũng là một con người như nam giới, nhưng trên đường sinh tử luân hồi này, **tại sao chị em phụ nữ lại phải chịu khổ gấp trăm ngàn lần hơn nam giới? Như vậy, luật nhân quả có công bằng hay không?**

Thưa các chị em! Luật nhân quả rất công bằng, không có thiên vị một người nào cả và cũng không ăn đứt lót của ai. Các chị em

mang thân người nữ chịu thọ khổ nhiều là do hành động thân, miệng, ý của các chị em tạo ra. Xin các chị em vui lòng đón đọc Đạo Đức Làm Người tập III, thì sẽ hiểu rõ qui luật nhân quả qua bản tính thiếu đạo đức về ngôn ngữ, đạo đức về tư duy, đạo đức về mỗi hành động của cơ thể mà phải thọ thân người nữ để chịu những quả khổ nhiều hơn.

Tóm lại, chúng tôi xin có một lời khuyên và đưa ra một phương pháp giúp cho các chị em phụ nữ để vượt qua những cơn thúc đẩy của sắc dục quá mạnh, khiến cho các chị em không đủ sức bình tĩnh, sáng suốt trấn áp thân tâm mình.

Muốn chiến thắng được tâm sắc của thân tâm mình, thì hàng ngày các chị em nên quán sát thân phận của mình sinh ra mang thân nữ nhi khổ như thế nào? Đọc tám điều khổ trong sách này thì chị em sẽ rõ. Và khi đã rõ thì mỗi khi tâm sắc dục vừa mới khởi lên thì chị em nên nhớ lại tám điều khổ này và nhắc tâm mình: ***“Sắc dục là con đường đau khổ nhất của người phụ nữ, tôi đừng nên chạy theo nó, phải chấm dứt ngay liền!”*** Nếu câu này nhắc nhở không có kết quả, thì chị em nên nhắc câu khác: ***“Tôi là một con người đứng đắn, nhất định phải chiến thắng bản năng sinh lý của mình!”***

Không thể để tâm dục ấy phát triển tự do như bản năng loài thú vật!” Với những câu tác ý này không có kết quả thì chị em nên nương vào hơi thở ra vào mà tác ý câu này: **“Hít”**. Khi tác ý hít xong thì hít vô, khi hít xong tác ý **“Thở”**. Khi tác ý thở xong thì thở ra và cứ tác ý như vậy, chỉ trong vòng một phút đến năm phút tâm sắc dục sẽ biến mất. Đây là một phương pháp đối trị cấp thời chặn đứng tâm sắc dục, chị em nên cố gắng tập luyện, nó có lợi ích rất lớn.

Để đối trị tâm sắc dục về lâu dài, thì chị em nên tư duy về thân phận người phụ nữ, từ khi bước lên xe hoa cho đến ngày chết, sự khổ đau đeo theo chị em như hình với bóng, cho nên khổ đau lại càng khổ đau hơn...

Đức Thích Ca Mâu Ni dạy: **“Thân người dù nam hay nữ đều hôi thối, ứ trước, bất tịnh như nhau”**. Khi quán sát như vậy để chúng ta hiểu rõ về thân phận con người không có gì quý báu, đẹp đẽ, cao cả. Thân người chỉ là những chất bất tịnh hợp lại lập thành, bên ngoài phủ lên một lớp vải che đậy, Nếu không tắm giặt và dùng nước hoa để làm mất mùi hôi thối, thì thân người không khác một đồng rác bẩn thỉu.

Đức không tham sắc dục là một đức hạnh

thanh khiết, giúp cho mọi người vượt thoát con đường sinh tử luân hồi. Cho nên, áp dụng nó vào cuộc sống con người không phải là một việc dễ làm, dễ chiến thắng. Vì áp dụng nó vào đời sống là đi ngược nhân quả, hay nói cách khác là đi ngược lại dòng đời. Do điều này, nó đã chỉ định hai nẻo rất rõ ràng:

1- Con đường của những bậc Thánh đi

2- Con đường của phàm phu đi

Vậy, bây giờ chúng ta nên chọn con đường nào đây? Chúng ta đang sống trong một thế giới chao đảo, không quân bình, nó không phải đầy hoa tươi cỏ đẹp, mà cũng không phải toàn là gai góc. Với ai lạc quan cho thế giới này là tuyệt đối vui tươi thì sai, không đúng, mà ai bi quan cho thế giới này toàn là khổ đau thì cũng sai nốt. Bởi vì khổ, vui chính do lòng ham muốn của con người tạo ra. **Lòng ham muốn mà đạt được thì vui; lòng ham muốn mà không đạt được thì khổ. Khổ vui là sự vô thường**, cho nên nó không vui hoài mà cũng không khổ hoài. Do không thường hằng nên vui cũng là khổ. Vì thế, đời là một chuỗi ngày dài đau khổ, nhất là người phụ nữ, sinh ra là để gánh mọi sự khổ đau trong cuộc đời này. Vả lại, mang thân người phụ nữ hàng tháng phải chịu tanh

hội thối từ thân của mình bài tiết ra.

Suy tư cho thấu suốt thân phận con người, chúng ta nên chọn con đường Thánh hiền mà đi. Con đường Thánh hiền đi thì không bao giờ có tâm sắc dục. Sự khoái lạc của tâm sắc dục chỉ như cát trong đầu móng tay. Có nghĩa là con đường phàm phu đi sự an lạc chỉ có một chút xíu, tức là thời gian an lạc ấy rất ngắn ngủi, mà phải chịu khổ đau vô lượng cho đến khi chết, nhưng chết chưa phải là hết khổ. Rồi tiếp tục thân khác, trải qua vô lượng kiếp khổ đau như vậy. Đó là lộ trình của người phàm phu đi. Còn con đường Thánh nhân đi, thì sự an lạc của thân tâm thanh thản, vô sự như cát đại dương. Có nghĩa là sự an lạc sẽ được kéo dài mãi mãi vô tận thời gian. Vì không có một chương ngại pháp nào tác động vào được trong thân của người ấy. Nếu tâm hồn bất động trong một trạng thái an lạc như vậy, thì họ không còn tương ứng với bất cứ một ác pháp hay một thiện pháp nào trên thế gian này, nên họ không còn tái danh luân hồi. Tại sao vậy?

Vì tâm họ bất động, không còn bị các pháp thế gian cám dỗ và xâm chiếm. Ở trạng thái tâm bất động này sẽ tương ứng với mùa xuân vĩnh cửu. Vì thế mới gọi là con đường Thánh hiền đi, con đường này không còn một

chút xíu tâm sắc dục.

Thưa các chị em! Muốn không còn đau khổ nữa thì tâm sắc dục phải được đoạn trừ. Đoạn trừ bằng cách nào?

Xin các chị em nên tiếp tục đọc trọn bộ sách Đạo Đức Làm Người, sẽ có một phương pháp dạy tập luyện trau dồi thân tâm hằng ngày. Và cuối cùng sẽ đoạn diệt được tâm sắc dục, tâm phiền não, tâm sân hận, tâm lo lắng và sợ hãi, v.v...





ĐỨC KHÔNG THAM SẮC DỤC VỚI CÁC BÁC, CÁC CHÚ

Hỡi các bác và các chú! Các bác, các chú đã nghĩ gì mà bước chân vào những vũ trường, quán bia ôm, cà phê ôm? Nơi đó là nơi mua bán mãi dâm; nơi đó là nơi không phải để giải trí lành mạnh; nơi đó là nơi không phải để các bác, các chú vào; nơi đó là nơi ổ bệnh tật nan y như: Giang mai, Aids, Sida, HIV, v.v... nơi đó là nơi sản xuất ra những kẻ ăn chơi trác táng, đồi trụy, du côn, du đảng, v.v... Những tay anh chị, những đàn em đầu trộm đuôi cướp cũng xuất phát từ nơi đó. Những người này đã làm những việc cho mọi gia đình đau khổ, cho xã hội mất trật tự, an ninh; nơi đó các cháu gái mua bán bia ôm, cà phê ôm, lấy văn nghệ ca hát nhảy múa khiêu vũ che đậy trá hình buôn bán dâm. tuổi

tác các cháu ấy nhỏ hơn con cháu của các bác, các chú. Các bác, các chú có biết chăng?

Cớ sao các bác và các chú lại vào quán ngồi uống bia hoặc cà phê, rồi cộ dựa với những cô gái nhỏ tuổi hơn con cháu của mình. Làm như vậy các bác, các chú có thấy được không? Có xấu hổ không? Có nhục nhã với tuổi tác của mình không?

Đạo đức làm người, nhất là đức không tham sắc dục không chấp nhận những hành động này. Các bác, các chú có biết không? Những hành động này là những hành động vô đạo đức. Các cháu gái này như con cháu của các bác, các chú, thế mà ngồi bên nhau cộ dựa như vậy là khiêu dâm gợi dục, các bác các chú có tránh khỏi không? Hay là ôm con cháu của mình để truy hoan sắc dục. Như vậy các bác, các chú nghĩ sao? Tuổi tác của các bác, các chú như thế này mà hành động như thế kia thì chẳng khác nào là một con thú vật, chứ đâu phải là một con người nữa. Phải không hỡi các bác, các chú?

Tuổi tác của các bác, các chú là tuổi tác chững chạc của một con người đã từng nếm vị cuộc đời nhiều cay đắng và khổ đau. Không lẽ các bác, các chú không hiểu sao? Lại truy hoan với các cháu tuổi còn nhỏ hơn con cháu

của mình, thì các bác, các chú có thấy nhục nhã không?

Đời sống của con người đạo đức đang bị đi xuống dốc. Ngày nào cũng xảy ra và đem đến cho con người biết bao nhiêu là thống khổ, cay đắng. Thế sao các bác, các chú lại nở nhần tâm diệt đạo đức nữa? **Năm mươi, sáu mươi tuổi rồi mà còn truy hoan với một cô gái tuổi nhỏ hơn con cháu của mình, đó là hành động phá hoại đạo đức làm người.** Các bác, các chú có biết không? Các bác, các chú có biết đạo đức là gì không?

Đạo đức là những hành động không làm khổ mình; không làm khổ cho mọi người; không làm khổ chúng sanh; không làm cho gia đình tan nát; không làm nhục cho bản thân mình; không làm trò cười chê nhạo báng cho thiên hạ. Đạo đức là những hành động thường được mọi người chấp nhận ca ngợi và tán thán.

Kính thưa các bác, các chú! Người có tuổi tác lớn như cha mẹ, như ông bà thì phải sống đúng nghĩa làm bậc cha mẹ, ông bà, chứ không thể có những hành động truy hoan với các cháu như vậy, thì coi sao được và còn nghĩa lý gì là chú, là bác, là ông bà nữa, v.v... Một người lớn tuổi phải sống cho ra người lớn

tuổi, phải đúng đạo đức làm người lớn tuổi, đừng để con cháu xem thường, khinh chê, v.v... **“ông già này, ông già nọ”**. Nhất là các bác, các chú phải làm gương tốt về đức hạnh cho con cháu soi. Có được như vậy các cháu mới tôn trọng và cung kính các bác, các chú. Chứ các bác, các chú có những hành động **“ba mươi lăm”**, thì làm sao các cháu kính trọng và tôn quý được. Phải không hỡi các bác, các chú?

Thưa các bác và các chú! Tất cả các cháu gái cũng như các cháu trai trong đất nước Việt Nam nói riêng và cả thế giới nói chung là con cháu của các bác, của các chú. Vậy thì các bác, các chú phải đối xử như thế nào? Thương yêu như thế nào? An ủi giúp đỡ các cháu như thế nào là đúng nghĩa và trách nhiệm bổn phận của các chú, các bác?

Đời là một chuỗi ngày dài đầy đau khổ mà mọi người cần phải chiến đấu từng giây, từng phút để giữ gìn đạo đức làm người không làm khổ mình, khổ người. Cho nên, đời sống của con người có gì là hạnh phúc đâu? Không lẽ cuộc đời chưa từng dạy các bác, các chú một bài học, để hiểu thế nào **“đời là khổ”** sao? Vậy mà các bác, các chú lại còn chui vào quán bia ôm, cà phê ôm, vũ trường huyền ảo, mơn trớn với những cháu gái bé nhỏ

này. Hình ảnh này để lại trong tâm hồn của các cháu một vết nhơ vô đạo đức khó quên: **“Già không nên nết”**.

Đức không tham sắc dục không chấp nhận một ông già gần chết mà lấy một người vợ trẻ. Tại sao vậy? Tại vì mang đến cho đời nhiều tội lỗi khổ đau như:

1- Vô đạo đức nhất: Sau khi ông chết để lại một cô vợ trẻ tuổi còn đôi mươi, và như vậy phải chịu suốt đời góa chiếc, chẵn đơn.

2- Vô đạo đức thứ hai: Nếu vợ cả còn sống thì nổi đau khổ, cay đắng, thù hận của hai người phụ nữ này biết chừng nào quên?

3- Vô đạo đức thứ ba: Một ông già sành đời lớn tuổi như cha mẹ, khéo léo dụ dỗ, làm mê hoặc con gái của người ta, khiến cho cha mẹ đau khổ và cả gia đình cô gái buồn phiền bất an.

4- Vô đạo đức thứ tư: Tuổi tác lớn như cha mẹ mà ôm lấy một cô gái như con, cháu của mình, thì lương tâm, trách nhiệm bốn phận đạo đức làm người ở chỗ nào chấp nhận được nữa?

Nếu muốn bảo rằng tình yêu không ranh giới ở tuổi tác, thì đó là lối lý luận che đậy tâm ngu si đang đấm đuổi si mê sắc dục giữa

nam nữ. Vậy tình yêu là gì?

Nếu muốn hiểu biết hai chữ tình yêu cho đúng nghĩa, thì chúng ta nên xét về nhân quả. Nếu không có nhân quả thì không nhân duyên gặp nhau, không có nhân duyên gặp nhau thì làm sao gọi là tình yêu.

Tình yêu chẳng qua chỉ là nhân duyên của nhân quả. Một trò đùa trên sân khấu của nhân quả, chứ tình yêu có nghĩa lý gì đâu mà gọi yêu đương. Trang Tử đã hiểu được một nửa nghĩa này do bà vợ phụ bạc. Nên khi vợ chết, Ông vừa ngồi vỗ trống cơm vừa hát: *“Vợ chết trước là vợ mình, vợ chết sau là vợ người ta”*. Đúng vậy, tình yêu ở chỗ nào? Vì đạo lý Nho giáo áp đặt quá khắt khe với nữ giới: *“Chính chuyên một chồng”*, hay: *“Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử”*. Đó là lối áp đặt của chế độ phong kiến, chứ con người thì không phải như vậy.

Ngày nay, đạo đức Nho giáo áp đặt của chế độ phong kiến được cởi bỏ, mà nền đạo đức nhân bản - nhân quả chưa được thay thế vào, thì có thể một tai họa rất lớn cho con người. Bằng chứng nam nữ được bình quyền như nhau, nên trai gái ôm nhau nhảy múa, ngồi sát bên nhau cười cợt, hôn hít không như ngày xưa: *“Nam nữ thụ thụ bất thân”*. Có

nghĩa là trai gái không được gần nhau. Gần nhau thì như: *“Lửa gần rơm không trèm thì trụa”*, hay: *“Lửa gần rơm lâu ngày cũng bén”*. Những lời dạy này không sai. **Hiện giờ, nam nữ truy hoan sắc dục một cách bừa bãi, gây ra một tệ nạn xã hội to lớn**, mà các nhà lãnh đạo phải nhức óc, đau đầu. Vì tuổi trẻ là mầm non của Tổ quốc.

Trong cuộc sống hằng ngày, trai gái yêu nhau cũng chỉ làm theo qui luật của nhân quả, để thực hiện con đường sinh tử luân hồi qua sự cảm dỗ khoái lạc tình dục, chứ chẳng có gì là yêu thương. Yêu thương là những danh từ chỉ cho tình cảm nam nữ gắn bó trong tình dục, để thực thi qua sự hôn phối theo luật pháp thế gian, để trói buộc nam nữ thành chồng thành vợ. Nhờ có nhiều người chứng kiến nên tránh cảnh ly dị hoặc nay chồng này mai vợ khác.

Cho nên nói tình yêu không ranh giới ở tuổi tác là một cái lý để áp đặt người phụ nữ chịu thiệt thòi nhất: *“Trai năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên một chồng”*.

Một người phụ nữ già khó tìm một người chồng trẻ. Ngược lại, một ông già tìm nhiều người vợ trẻ rất dễ dàng. Cho nên, nói tình yêu không ranh giới tuổi tác là sai.

Không có tình yêu, mà chỉ có sự mê muội say đắm lẫn lộn trong qui luật của nhân quả. Khi luật nhân quả đi qua rồi, là để lại một hậu quả cay đắng và phũ phàng của kiếp người, mà không thể chuộc lại được như thừa ban đầu của con người chưa nhiễm ô tình dục.

Còn bảo rằng có tình yêu chân thật của tuổi trai gái mới lớn lên, thì điều này cũng không đúng, đó là những mối tình lãng mạn của trai gái tuổi còn đôi mươi bông bột, chưa chín chắn trong cuộc đời. Cho nên gặp những điều gì trắc trở dám sống dám chết với nhau. Đó là thứ tình yêu mê muội lãng mạn. Trên đời này không có ai yêu thương mình bằng chính mình, vậy mà mình còn chưa yêu thương mình mà bảo rằng tình yêu chân thật đối với người khác, thì làm sao ai tin được. Phải không hỡi các bác, các chú?

Các cháu gái này tuổi còn trẻ dại, chưa biết và chưa hiểu đời là một chuỗi ngày đau khổ của kiếp người, tưởng rằng: đời chỉ có tiền là hạnh phúc, là muốn gì cũng được, “*có tiền mua tiền cũng được*”. Vì ý nghĩ nông cạn như thế, nên tham tiền mà bạc bán thân nuôi miệng; vì tham tiền bạc mà ăn mặc cho sang đẹp; vì tham tiền mà lấy một ông chồng già tuổi lớn hơn cha; vì tham tiền bạc nên làm một nghề bẩn thỉu, tồi tệ, hèn hạ nhất

trong các nghề. Nghề bán chôn nuôi miệng không phải là một nghề nghiệp, mà là một hành động tham sắc dục và tham tiền bạc. Cho nên các bác, các chú phải làm gương sáng đạo đức cho các cháu soi, chứ lẽ đâu các bác các chú có những hành động “*ba mươi lăm*” với các cháu nhỏ như vậy thì còn ra gì!

Thưa các bác, các chú! Đất nước ta là một đất nước hiền lành nằm dọc theo biển Thái Bình Dương. Dân tộc ta là một dân tộc anh hùng. Lịch sử đã ghi chép lại những trang sử oai hùng chống giặc phương Bắc, dẹp giặc phương Nam, đuổi giặc phương Tây như Trưng Vương, Triệu Ẩu, Ngô Quyền, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Quang Trung Nguyễn Huệ và thời hiện tại là Hồ Chí Minh. Đất nước anh hùng như vậy thì các bác và các chú phải làm sao cho xứng đáng quê hương xứ sở này, với tổ tiên của chúng ta, thì chúng ta mới không hổ thẹn mặt với những người xưa.

Vì thế, đạo đức làm người các bác và các chú phải thực hiện cho bằng được. Nhất là đức không tham sắc dục, để các bác các chú có một tâm hồn được trong sạch và không lầm lỗi, để không đánh mất danh dự của bản thân, danh dự của đất nước mình, quê hương mình. Phải không hồi các bác các chú?

Các bác và các chú làm được điều này là một tấm gương sáng cho cháu, con. Để các cháu con xin hứa: nguyện mãi mãi noi theo gương sáng của các bác và các chú, sống một đời sống giữ gìn đức không tham sắc dục, để các độ tuổi của cháu con từ thiếu niên, thanh niên, trung niên đều được vui trong sức khỏe, trẻ trong tâm hồn, hồn nhiên trong cuộc sống hiện tại và mai sau.



**ĐỨC KHÔNG THAM
SẮC DỤC
VỚI THANH NIÊN
VÀ THIẾU NIÊN**

Hỡi các bạn trẻ thanh thiếu niên! Các bạn là những mầm non của Tổ quốc, các bạn là sức mạnh để bảo vệ và xây dựng đất nước, quê hương này. Các bạn có biết không? Có sao các bạn nghĩ gì mà bước chân vào những nơi vũ trường, quán bia ôm, cà phê ôm, v.v... nơi nhạc xập xình với đèn xanh, đèn đỏ mờ mờ, ảo ảo khiêu dâm gợi dục; nơi đó là nơi mua bán mãi dâm; nơi đó là những ổ bệnh tật nan y; nơi đó không phải là nơi giải trí lành mạnh; nơi đó là nơi biến các bạn trở thành kẻ ăn chơi trác táng, trụy lạc, đàng điếm; nơi đó biến các bạn trở thành những tên du côn, du đảng; nơi đó là nơi biến các bạn thành những tay, đầu trộm đuôi cướp,

quây xóm phá làng, làm rối trật tự an ninh xã hội; nơi đó sẽ đưa các bạn vào tù ra khám; nơi đó biến các bạn trở thành kẻ say sưa giấc mả, nằm đường, ngủ chợ; nơi đó biến các bạn trở thành những con nghiện ngập thuốc lá, thuốc Lào, xì ke, ma túy, thuốc phiện, v.v... Các bạn có thấy chẳng?

Hỡi các bạn thanh niên và thiếu niên! Các bạn là mầm non của Tổ quốc, là rường cột của nước nhà. Tổ quốc đang trông chờ các bạn đấy. Sức sống và tương lai của các bạn đang lên. Để làm tròn trách nhiệm và bổn phận của người thanh niên đối với gia đình, cha mẹ và đất nước, quê hương, thì các bạn phải cố gắng học tập để trang bị cho mình một kiến thức hiểu biết và một nghề nghiệp chuyên môn, để không phụ lòng cha mẹ và quê hương đang mong chờ các bạn. Các bạn có hiểu nỗi lòng này chẳng?

Tại sao con người của các bạn đang trong sạch, thanh khiết; đang trau dồi những kiến thức đạo đức, văn hóa, khoa học kĩ nghệ, y học, pháp luật, v.v...; đang trở thành những người học trò giỏi, những người thợ lành nghề, những đứa con hiếu thảo, những công dân tốt, v.v... mà lại chui đầu vào những chỗ ô nhiễm, bẩn thỉu, bất tịnh của giới ăn chơi, đàn đấm, dĩ hòa, cờ gian, bạc lận, v.v...

Các bạn có biết chẳng? nơi đó là nơi nguy hiểm đối với các bạn. Nó sẽ giết chết đời sống của các bạn. Tương lai của các bạn sẽ mịt mù.

Bước chân vào những nơi này, nơi mà khiêu dâm gợi dục, nam nữ ngồi kề cận bên nhau hoặc ôm nhau, hoặc nhảy theo tiếng nhạc, đàn ca kích động, thì làm sao tránh khỏi tuổi trẻ như các bạn không sa ngã vào đường sắc dục. **Mà đã sa ngã vào đường sắc dục thì cũng giống như người nghiện thuốc lá, thuốc phiện, thuốc lào, rượu, v.v... Làm sao bỏ được hỡi các bạn?** cai nghiện là một điều rất khổ đau.

Từ con đường nghiện ngập sắc dục sẽ đưa các bạn vào những con đường nghiện khác như: thuốc lá, thuốc lào, thuốc phiện, xì ke, ma túy, bài bạc, v.v... quá dễ dàng.

Các bạn hãy vào thăm những trường cai nghiện xì ke, ma túy, thuốc phiện, v.v... Rồi mới nhìn thấy những thực trạng đau lòng của tuổi trẻ thanh niên, thiếu niên nam nữ đang vật mình trong cơn nghiện. Thân hình của các bạn ấy tiêu tụy, gầy ốm, gương mặt thiếu não. Thật là đáng thương! Các bạn có biết không? Ai đã làm cho các bạn ra nông nổi này? Một phút vui chơi lầm lạc mà phải ôm

hận cả đời. Các bạn có biết chẳng? Cha mẹ của các bạn đã không còn nước mắt khóc cho các bạn nữa.

Có khi nào các bạn thanh niên, thiếu nữ đã bước vào thăm bệnh viện phụ khoa chưa? Trong các bệnh viện phụ khoa, **thường thấy cảnh nạo thai cho các bạn tuổi còn học sinh, đó là một hiện tượng vô đạo đức, người giết người, mà chính là người mẹ trẻ - người mẹ giết con.** Thật là đau lòng nhất! Phải không hỡi các bạn? Tội lỗi này thuộc về ai???

Hiện giờ, hầu hết thanh niên và thiếu niên nam nữ tuổi còn học trò mà vẫn sa ngã vào đường sắc dục, chỉ vì những người làm cha mẹ, cô bác lớn tuổi thiếu ý thức về đạo đức làm người, mà chỉ biết lợi nhuận quá lớn, gợi đúng tâm lý sắc dục của tuổi thanh niên, thiếu niên nam nữ, nên đua nhau mở vũ trường, quán bia ôm, quán cà phê ôm và những nơi ăn chơi cờ bạc trác táng, khiến cho thanh niên, thiếu niên nam nữ như con thiêu thân lao đầu vào chỗ chết mà không biết. Trách nhiệm này thuộc về ai hỡi các bác, các chú? Nếu chúng ta không làm, thì trách nhiệm này thuộc về ba hạng người trong xã hội phải chịu:

1- Những nhà lãnh đạo đất nước

2- Những người làm cha mẹ

3- Cá nhân của mọi người.

Ra đường, bất cứ nơi đâu cũng thấy phụ nữ ăn mặc hở hang, ăn mặc bó sát người khoe gợi sắc dục, và quán lều bia ôm, cà phê ôm mọc lên không một làng nào, xã nào mà không có. Do tình trạng khắp mọi miền đất nước như vậy. Nên thảo nào thanh niên và thiếu niên nam nữ làm sao không hư thân mất nết được? Làm sao không trở thành du côn, du đảng được? Làm sao không rượu chè bài bạc được? Làm sao không sa ngã làm gái mãi dâm được? Làm sao không nghiện ngập rượu chè, xì ke, ma túy, thuốc phiện, thuốc lá, thuốc Lào được, v.v...? Làm sao không mắc bệnh Giang mai, Sida. Aids, HIV...?

Chánh quyền, nhà nước phải đau đầu nhức óc. Vì mầm non tương lai của Tổ quốc. Phải làm sao đây? Và bảo vệ như thế nào? Còn gia đình, cha mẹ thì chỉ biết buồn khổ, chứ cũng chẳng nghĩ ra cách nào để giải quyết được, khi con cái đã rơi xuống hố thẳm nghiện ngập.

Hiện giờ công an phải vất vả dẹp từ băng nhóm này chưa xong, thì lại phải dẹp băng nhóm khác. Từ ngày đuổi giặc ra khỏi đất

nước, thống nhất Bắc, Trung, Nam một nhà, những thanh niên, thiếu nữ sa ngã vào đường ăn chơi trụy lạc hư thân mất nết ngày càng nhiều hơn, khiến cho những người có lòng yêu nước thương dân phải đau lòng xót dạ.

Tham sắc dục làm hại mình và làm hại xã hội, biến con người tệ hơn loài thú vật. Ngày xưa, trong thời phong kiến, nhà vua nào tham sắc dục thì đất nước bất an, giặc giã và trộm cướp nổi lên khắp nơi, thiên tai lũ lụt, động đất mưa gió không thuận hòa, khiến mùa màng thất bại, v.v... Các bạn có thấy không? Lịch sử Trung Hoa còn ghi lại: Trụ Vương mê Đắc Kỷ mà nhà Thương bị diệt vong; U Vương mê đắm Bao Tự mà nhà Châu bị xóa tên; Đường Trung Tông Lý Trị mê Võ Tắc Thiên mà nhà Đường bị mất, v.v...

Bước chân đến một đất nước nào đó, mà thấy phụ nữ ăn mặc hở hang thì biết ngay đất nước đó không có đạo đức làm người. Thường người dân đất nước đó sống không chung thủy, vợ chồng hay ly dị, con cái hay đau khổ vì thiếu tình thương và sự chăm lo chu đáo của cha mẹ.

Sống khiêu dâm gợi dục như vậy thì văn hóa nước đó sẽ đồi trụy, dân tộc nước đó sẽ

có nhiều bệnh tật về đường sinh dục khổ đau. Nước đó dù có nền kinh tế phát triển, nhưng vẫn không mang lại cho đất nước đó một nền đạo đức tốt đẹp hơn. Nước đó dù có một nền văn minh tốt đỉnh, thì sự văn minh ấy cũng chỉ là một tai họa lớn cho đất nước đó mà thôi, chứ chưa phải là một hạnh phúc chân thật cho dân nước đó.

Cuộc sống của con người đã chứng minh cho chúng ta thấy tâm tham sắc dục là tai hại. Nếu không biết hạn chế được tâm sắc dục, thì tham vọng cũng từ đó phát triển to lớn. Tham vọng càng to lớn thì đạo đức càng triệt tiêu, đạo đức bị triệt tiêu thì sự sống của con người phải chịu nhiều cay đắng khổ đau. **Nếu con người tâm tham vọng nhiều, thì có thể đi đến tận diệt sự sống trên hành tinh này. Tại sao vậy?**

Như chúng tôi đã nói ở trên, tâm sắc dục là con đường sinh tử. Sống khiêu dâm gợi dục là dọn cho con đường sinh tử mở cửa. Con người có tính tham đắm tâm sắc dục nhiều là con người sắp đi vào cõi chết.

Người tham sắc dục cũng như người lấy sắc dục làm nghề nuôi sống, là một điều tai hại nhất cho bản thân họ. Hậu quả họ phải gánh chịu ở ngày mai.

Người tham sắc dục tuổi thọ kém dần, sức khỏe suy yếu như trên chúng tôi đã nói, đầu óc không sáng suốt. Trong thời phong kiến, các vua chúa đắm mê sắc dục đều yếu tử. Việt Nam có một vị vua đắm mê sắc dục, nên khi hội triều ông không thể ngồi được, thường nằm nên gọi ông là Ngọa Triều Hoàng Đế.

Người tham mê sắc dục, tinh lực bị hao mất, do tinh lực bị hao mất nên ý chí nghị lực cũng không còn. Do đó, người tham sắc dục không bao giờ làm nên và duy trì việc lớn, chỉ là phường ăn chơi, trác táng... Quây làng phá xóm, khiến cho mọi người sống bất an.

Do ý chí nghị lực không có, người tham sắc dục sẽ không làm nên và duy trì được những việc lớn nào cả, tâm tính họ thường ích kỷ, nhỏ mọn, hẹp hòi, v.v...

Muốn thắng được giặc sinh tử luân hồi, Phật giáo cấm triệt để dục tử của mình: **“Phải đoạn diệt tâm sắc dục”**. Có đoạn diệt được tâm sắc dục thì tu hành mới mong có thể tu hành chứng quả A La Hán. Quả A La Hán không dành cho những người tâm còn sắc dục. Dù chỉ còn sắc dục một chút xíu như hạt cát trong đầu móng tay thì quả A La Hán kia cũng khó mà hưởng được mùi vị.

Chúng tôi xin nhắc lại, quả vị A La Hán của đạo Phật là một quả vị tu hành gian khổ trải qua nhiều thử thách, vì thế nó có khả năng làm chủ mọi sự đau khổ của kiếp người.

Cho nên, quả vị A La Hán là một quả vị rất khó làm. Đòi hỏi người làm được việc này thì phải chấm dứt tâm sắc dục. Nếu không chấm dứt tâm sắc dục thì tinh lực bị hao mòn, tinh lực bị hao mòn thì không đủ sức tu tập chứng quả A La Hán.

Do đó, chúng ta xét thấy người còn tâm sắc dục, thì khó mà làm nên việc lớn của bậc vĩ nhân, như trên chúng tôi đã nói.

Đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, khổ người nói thì dễ, nhưng mà sống thực hiện làm cho đúng là một điều rất khó. Khó, nhưng không phải là không phải là không làm được. Làm được nó thì đem lại cho đời sống chúng ta một hạnh phúc to lớn vô cùng.

Như chúng ta đã biết, tâm tham sắc dục sẽ đưa đến tai hại rất nhiều cho chúng ta, vừa làm cho vật chất tinh lực của cơ thể hao mất, và vừa làm cho tinh thần suy yếu mất hết nghị lực kiên cường. Biến chúng ta thành những người tiêu cực, yếm thế, chán đời bạc nhược, v.v...

Do sự hiểu biết lợi hại của tâm sắc dục như vậy, chúng ta phải cân nhắc kỹ lưỡng. Đầu tiên, về tâm sắc dục chúng ta nên ngăn chặn và hạn chế, không cho nó phát triển quá trớn. Vì thế, nên tránh xa nơi có phụ nữ ăn mặc hở hang, tránh xa xem phim ảnh đồi trụy; không nên xem hình ảnh phụ nữ lỏa thể, tránh xa những món ăn kích thích dâm dục; tránh xa những lời nói tục tĩu, thô lỗ, khiêu dâm gợi dục; tránh xa những loại sách báo văn chương đồi trụy, khiêu dâm gợi dục như thơ Hồ Xuân Hương, v.v...

Muốn lợi ích cho bản thân, cho tinh thần của mình luôn sáng suốt và khỏe mạnh, thì phải ngăn ngừa như trên chúng tôi đã nói, thì mới thực hiện được “Đức Không Tham Sắc Dục”. Đức không tham sắc dục được giữ gìn trọn vẹn thì chúng ta phải dùng tư kiến tư duy về sắc dục, thấu suốt lý về khổ đau của tâm sắc dục, thấu suốt lý nhân quả hấp thụ nam nữ đi đến tâm say đắm sắc dục.

Khi tư duy về sắc dục là phải tư duy nơi thân bất tịnh, uế trước, hôi thối, nơi bài tiết những chất bẩn thỉu. Thân người nam cũng như thân người nữ, không có thân nào là sạch sẽ tốt đẹp cả, chỉ toàn là chất bất tịnh nhất trong thân. Thân người cũng ví như một thùng rác, nơi chứa những đồ bất tịnh,

uế trước.

“Đức không tham sắc dục” giúp cho chúng ta không làm hại chúng ta, giúp chúng ta sống một đời sống thanh tịnh trong sạch; giúp cho chúng ta thực hiện đạo đức thương mình, không đem tai họa, bệnh khổ vào thân.

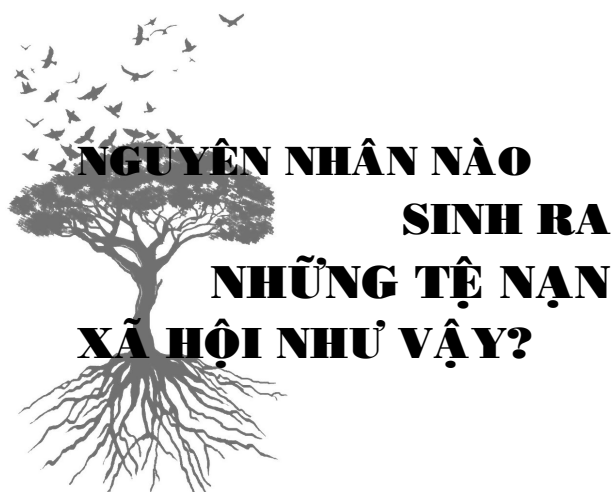
Nếu giữ gìn được đức không tham sắc dục thì có lợi ích lớn cho mình, cho người và cho xã hội...

Có những triết học hiện sinh quan niệm cuộc sống con người chỉ có hiện tại và chết là hết, nên cho rằng: “Sống là để hưởng thụ”. Vì thế, họ khuyến khích thanh niên nam nữ lặn xả vào cuộc sống hiện sinh để hưởng thụ cho thỏa mãn, cho “xả lảng” cuộc đời. Nhưng các bạn có biết chăng? Nhà triết học này chưa hiểu tâm tham dục của con người là tâm không đáy. Cho nên, **hưởng thụ xả lảng để được thỏa mãn dục vọng, nhưng làm sao thỏa mãn dục vọng được.** Cuối cùng, nhà triết học này chẳng đạt được thỏa mãn nên ôm chân ngựa khóc, không ngờ con ngựa đã ông ta chết. Đây, các bạn có thấy gương hiện sinh hưởng thụ xả lảng của nhà triết học này chăng? Phải đi đến chỗ chết một cách rất là oan uổng và thảm thương.

Cuộc đời này đã chứng minh cho chúng ta

thấy: **“Người nào sống để hưởng thụ cho thỏa mãn dục vọng của mình, thì cuối cùng sẽ thân tàn ma dại, khổ đau tận cùng”**. Chẳng bao giờ tìm sự an vui hạnh phúc trong dục vọng mà có được. Nếu đời sống con người không có ý thức về đạo đức nhân bản không tham sắc dục thì thế gian này loài người khó được an vui - dứt khổ.





NGUYÊN NHÂN NÀO SINH RA NHỮNG TỆ NẠN XÃ HỘI NHƯ VẬY?

Những bối cảnh tạo nên tâm tham sắc dục gồm có: quán bia ôm, quán cà phê ôm, vũ trường, phim truyện không lành mạnh, tranh ảnh lố lẽ, 80% là những bài hát, điệu nhảy múa kích động tình yêu nam nữ; các chất kích thích như rượu, thịt, thuốc lá, ma túy; sự thiếu kín đáo, thiếu gương mẫu của cha mẹ; sự thiếu giáo dục của nhà trường, chưa hề truyền dạy đạo đức nhân bản- nhân quả: đức không tham sắc dục. Sự thiếu cương quyết truy quét văn hóa đồi trụy, truy quét tệ nạn xã hội.

Các nhà lãnh đạo đất nước cần phải quan tâm những trò giải trí vui chơi không lành mạnh đang được phổ biến rất rộng rãi khắp cùng trong đất nước. Thứ nhất là quán bia

ôm, cà phê ôm, vũ trường, các sòng bạc, ca nhạc, kích động nhạc, phim ảnh, quảng cáo, truyền thanh, truyền hình, v.v... Vậy ảnh hưởng của ca nhạc, kích động nhạc, phim ảnh, quảng cáo, các loại quán bia ôm, cà phê ôm, vũ trường, v.v... Có tác dụng đến tâm sắc dục của tuổi trẻ như thế nào?

Tại sao ngày xưa, tuổi trẻ thanh niên, thiếu niên nam nữ không bị sa ngã vào đường sắc dục nhiều như hiện nay?

Trong thời đại văn minh khoa học ngày nay, điều này cũng không phải khó hiểu. Vì ngày xưa ăn mặc kín đáo, không có những ca nhạc, kích động nhạc khiêu dâm gợi dục, không có những quán cà phê ôm, quán bia ôm, vũ trường như trên chúng tôi đã kể. Vì thế, người xưa không có lối sống đồi trụy như thanh thiếu niên ngày nay. Nhất là ở nông thôn lại càng không có thanh niên, thiếu niên đồi trụy.

Thời đại văn minh khoa học kỹ nghệ phục vụ cho con người đầy đủ vật chất, nên những nơi và những phương tiện giải trí cần phải được các nhà lãnh đạo đất nước có trách nhiệm, bốn phần chỉ đạo cho những người có trình độ đạo đức cách mạng, đạo đức con người nghiên cứu kỹ lưỡng, rồi mới cho phép mở mang những nơi giải trí lành mạnh có

đạo đức. Có như vậy thì thanh niên và thiếu niên nam nữ mới không sa ngã vào con đường đồi trụy mãi dâm, rượu chè hút xách, nghiện ngập xì ke, ma túy, thuốc phiện...

Phần đông người ta chỉ biết có nguồn lợi tức lớn, không nghĩ đến tương lai mầm non của Tổ quốc, nên mở mang nhiều khu giải trí thiếu tính đạo đức như: những quán bia ôm, cà phê ôm, vũ trường. Thường phụ nữ nơi đó ăn mặc hở hang hoặc ăn mặc bó sát người tạo hình dáng... kích thích tâm sắc dục, nên đưa đến tình trạng thanh thiếu niên nam nữ hư hỏng.

Tờ báo Công An TP Hồ Chí Minh, thứ bảy 10-5-2003, có đăng một tin tức về thiếu niên hư hỏng như sau: **KHI HỌC TRÒ VÀO CUỘC... NHẬU**

“Hôm mới đây, người đi đường chứng kiến cảnh tượng đau lòng, khi thấy ba thiếu niên đuổi đánh một người đàn ông đáng tuổi bố mình trên đường Bà Huyện Thanh Quan gần ngã tư Điện Biên Phủ - Quận 1 (TPHCM). Tìm hiểu nguyên nhân đơn giản chỉ vì người đàn ông vô ý quệt vào tay một thiếu niên, khi cả ba đang tản bộ dưới lòng đường. Người đi đường xúm lại can ngăn, ba thiếu niên còn hầm hè cảnh cáo rồi mới “tạm tha” cho người

đàn ông. Nhìn dáng đi xiêu vẹo, lão đảo của ba thiếu niên trong màu áo học trò, mặt mày non choẹt, đỏ bừng, hơi rượu phả ra nồng nặc, ai cũng lắc đầu. Mọi người thốt lên: *“Bọn này mới đi nhậu về, học trò mà hư đến thế đấy!”*.

Tại các con đường tập trung nhiều quán nhậu “đặc sản” như lẩu bò đường Thị Sách; lẩu cá kèo đường Bà Huyện Thanh Quan, lẩu dê đường Lê Văn Sỹ, sò huyết đường Bình Giã... người ta dễ dàng bắt gặp nhiều toán học trò, trên ngực dính phù hiệu, cụng ly trăm phần trăm một cách điệu nghệ. Lý do dễ gây độ nhậu rất đơn giản như: có xe mới, mua cái áo mới, đôi giày mới hoặc mới quen một em “hơi bị chiến”... thế là rủ nhau ra quán nhậu khao. N.T.H học sinh lớp 11 trường Lê Quý Đôn - Q1 nói: “Em mua cái áo chỉ có hơn 100 ngàn đồng mà tiền “rửa” áo đã đi đứt 250 ngàn”. Còn H.D.T học sinh lớp 12 trường Bùi Thị Xuân - Q1 có vẻ bi đát hơn khi gia đình tậu cho chiếc xe Future để đi học: *“Đám bạn em bắt khao mà phải nhậu ở làng nường và uống bia Heiniken, hóa đơn thanh toán gần 2 triệu đồng, báo hại em phải để xe lại cho gia đình lên chuộc về”*. Đó là đối với những quý tử con của gia đình khá giả, còn đối với học trò là con nhà bình dân,

lao động thì các bữa ăn nhậu có phần “giảm ga” hơn. N.T.M.K học sinh trường Nguyễn Trãi - Q4 kể: *“Hôm nào có tiền bon em uống bia hơi, còn hẻo quá thì vào quán cóc làm xi để với con mực hoặc trái xoài cũng xong”...*

Khi được hỏi, vì sao các em đang ở tuổi học sinh lại tập tành uống bia, rượu? Một số học sinh trường Bùi Thị Xuân cho biết: *“Do bạn bè nói khích, do muốn thử cảm giác say rượu...”* và muôn vàn lý do khác. Nhưng xét trên góc độ tâm lý, các em đang ở tuổi thành hình nhân cách, luôn muốn tự khẳng định mình. Hơn nữa, trong vài năm trở lại đây, do đời sống kinh tế ngày một cao, để phục vụ cho nhu cầu giải trí, ăn uống cho mọi người, các quán nhậu, các nhà hàng mọc ra nhan nhản. Cộng với một nguyên nhân nữa, theo tôi tác động không nhỏ đến tâm lý của các em, đó là các bộ phim Hàn Quốc chiếu hàng ngày trên các kênh truyền hình, hình ảnh các thanh niên Hàn Quốc thất tình hoặc buồn bã thường mượn rượu để giải sầu, hầu như phim nào cũng có.

Trong độ tuổi tâm lý các em phát triển chưa ổn định, hay bất chước và chưa ý thức hết được việc làm của mình thì việc các em tập tành đua đòi cũng là điều dễ hiểu và liệu điều gì sẽ xảy ra cho các em, khi các em

không còn làm chủ được bản thân? Men rượu cộng với tính khí bốc đồng của tuổi trẻ dễ dẫn các em vào những việc làm, hành vi sai trái, có thể gây tác động xấu đến trật tự, an ninh xã hội. Trong khi các em vẫn còn đang trong độ tuổi thiếu niên, chưa đủ năng lực để chịu trách nhiệm về hành vi của mình trước pháp luật. Hậu quả sẽ không lường hết, nếu các em bị bọn xấu lợi dụng.

Mặc dù chưa là hiện tượng đáng báo động, nhưng phòng bệnh hơn chữa bệnh, giải khuây bằng rượu trong học sinh là một dấu hiệu mạnh nha tại một số trường học, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gia tăng thành lối sống thiếu lành mạnh, có hại đối với tuổi học trò. Gia đình và xã hội cần quan tâm hơn nữa đến việc dạy dỗ con em mình. Nhà trường cần đẩy mạnh việc giáo dục bồi dưỡng nhân cách đạo đức cho học sinh, tăng cường các hoạt động phong trào Đoàn viên thanh niên giúp các em ý thức được việc gì nên làm và không nên làm. Mỗi quan hệ nhà trường - gia đình - xã hội cần thường xuyên chặt chẽ, bằng tấm lòng và ý thức quan tâm đến giáo dục, rèn luyện nhân cách đạo đức và lý tưởng sống cho các em. Có như vậy, chúng ta mới mong muốn đào tạo được một lớp kế thừa trẻ trung, năng động, đầy nhiệt huyết trong sự công

ngiệp hóa - hiện đại hóa đất nước”.

Bùi Thanh Sơn

Trên đây, là bài báo xác định một sự thật đã xảy ra ở TPHCM. Theo chúng tôi được biết, không những ở thu đô Hà Nội, TPHCM, mà ở các thị xã, thị trấn các tỉnh huyện và ngay trong thôn ấp, thanh niên và thiếu niên vẫn tập tành rượu chè, chặn đường chặn xá xin tiền, cướp giật hoặc trêu trọc các cô gái, dùng những lời nói và hành động thiếu văn hóa đạo đức... để cảnh báo gia đình - học đường - xã hội cần phải quan tâm đến con em của mình để giúp đỡ chúng ý thức được sống như thế nào là đúng và như thế nào là sai. Sai là làm hại mình, hại người và làm hại cho xã hội. Do đó, lúc này mọi người càng không thể làm ngơ, mà phải thấy trách nhiệm bốn phận của mình đối với những mầm non của Tổ quốc.





TÁC HẠI CỦA PHIM ẢNH ĐÔI TRUY ĐỘC HẠI

Muốn bài trừ những tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn mại dâm. Tệ nạn này đã có từ ngàn xưa. Ngày nay, vật chất đầy đủ và du nhập lối ăn mặc hở hang của Tây phương, nên nó lại phát triển quá mạnh, khiến cho trẻ em thanh thiếu niên tuổi mới 13, 14 đến 18, 20 mà đã bị nhiễm ô tình dục, xảy ra nhiều bệnh tật nan y như HIV... Đó là một nỗi lo của gia đình và xã hội. Vì trẻ em là mầm non của đất nước. Nếu gia đình và xã hội không lo cho các em, thì các em sẽ trở thành một gánh nặng. Bằng chứng những trường cai nghiện, trị bệnh Aids được thành lập, những cuộc truy quét gái mãi dâm để giáo dục và hướng nghiệp cho các chị em thì sự hao tốn những ngân khoản của nhà nước cũng không

phải là ít. Dù thành lập những trường cai nghiện, trị bệnh Aids; dù truy quét và giáo dục hướng nghiệp như vậy, nhưng tệ nạn xã hội vẫn còn mãi và có chiều hướng còn gia tăng hơn nhiều. Tại sao vậy?

Bài trừ tệ nạn xã hội thì phải bài trừ nơi gốc của nó, chứ bài trừ nơi ngọn thì làm sao hết được. Vậy gốc của nó ở đâu?

Gốc của nó là chị em phụ nữ ăn mặc hở hang, ăn mặc bó sát người tạo hình dáng... khiêu dâm gợi dục. **Muốn bài trừ những tệ nạn xã hội, mãi dâm, thì trước tiên Chánh phủ phải ra lệnh cấm phụ nữ không được ăn mặc hở hang, ăn mặc bó sát người tạo hình dáng.** Nếu người nào ra đường ăn mặc không kín đáo bắt buộc phạt tiền, người phụ nữ ngoại quốc đến Việt Nam ăn mặc hở hang cũng phạt tiền như vậy. Trong những gian hàng buôn bán, người phụ nữ phải ăn mặc kín đáo nghiêm chỉnh, còn ăn mặc hở hang lôi thôi mà đứng bán hàng thì cũng phạt tiền. Trong các quán hay tiệm ăn uống, nhà hàng, khách sạn, câu lạc bộ, v.v... Người phụ nữ đều phải ăn mặc kín đáo, nghiêm chỉnh, nếu ngược lại thì cũng phạt như trên.

Kế đến Bộ Văn Hóa - Thông Tin phải ra

lệnh kiểm duyệt hủy bỏ văn hóa đồi trụy như: sách vở, phim ảnh, ca nhạc, nhạc kích động, bài hát, băng, đĩa, v.v... có hình thức và nội dung xấu.

Chúng tôi xin góp ý với Ban Biên Tập phim truyện dài truyền hình: Hiện giờ đạo đức con người đang trên đà xuống dốc. Nền trách nhiệm của đài truyền hình rất là quan trọng và to lớn đối với quê hương, đất nước. Vì là ngành thông tin và giáo dục khắp mọi miền đất nước. Cho nên, những phim ảnh trước khi được đưa lên đài phát sóng thì phải kiểm duyệt chặt chẽ, cắt bỏ toàn bộ những đoạn phim khiêu dâm gợi dục. **Bởi vì những hình ảnh khiêu dâm gợi dục kích động rất mạnh thanh niên, thiếu niên nam nữ, khiến họ không còn sức làm chủ được mình,** từ đó dễ đi đến chỗ sa ngã không có khó khăn. Từ sa ngã trên đường sắc dục thì lại dễ dàng sa ngã vào những con đường hư hỏng khác như: gái mại dâm, rượu, thuốc lá, thuốc lào, thuốc phiện, xì ke, ma túy, v.v... Mà nếu nghiện ngập như vậy thì phải có tiền, mà muốn có tiền thì phải bài bạc gian lận, từ bài bạc gian lận thì đưa đến những tên du côn, du đảng, trộm cắp, cướp giật, giết người, v.v... Hiện giờ, ngành Công An hình sự phải ngày đêm truy lùng những

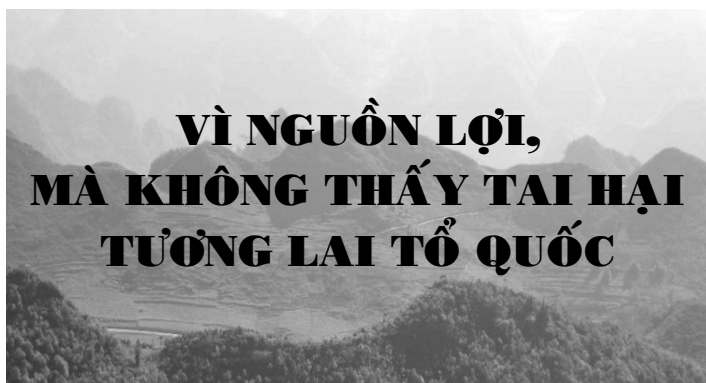
bằng nhóm gái mại dâm, bằng nhóm cờ gian bạc lận, bằng nhóm buôn thuốc phiện lậu, bằng nhóm cướp của giết người, bằng nhóm rượu chè say sưa quây xóm phá làng, v.v... làm bất an xã hội.

Nhất là những đoạn phim quảng cáo, không nên đưa những hình ảnh cô gái ăn mặc hở hang, bó sát người tạo hình dáng, vì những hình ảnh đó là những hình ảnh khiêu dâm gợi dục đối với những thanh niên và những thiếu niên khi tuổi mới lớn lên, chúng dễ bị ảnh hưởng và bắt chước. Chúng cho đó là những cái đẹp hợp thời, chứ đâu biết rằng đó là lối ăn mặc kém văn hóa, vô đạo đức. Theo chúng tôi thiển nghĩ, quảng cáo không phải cứ lấy hình ảnh phụ nữ ăn mặc hở hang, bó sát người tạo hình dáng mà quảng cáo ăn khách hàng được. Chúng tôi xin kêu gọi Ban Biên Tập phải biên soạn những hình ảnh quảng cáo trên các kênh truyền hình, phải ý thức quảng cáo như thế nào mà đạo đức làm người được thể hiện trong vẻ đẹp kín đáo, vừa quảng cáo mặt hàng làm kinh tế, vừa xây dựng nền đạo đức cho quê hương xứ sở. Ấy là một việc làm cao quý nhất trong ngành truyền thông tin tức và giáo dục khắp mọi tầng lớp nhân dân trong cả nước.

Các nhà làm phim trong nước, cũng như

những phim ảnh của các nước khác du nhập vào Việt Nam, thì phải được cơ quan hữu trách kiểm duyệt chặt chẽ loại trừ những phim ảnh đồi trụy, những phim ảnh con heo theo kiểu Tây phương. Nếu những loại phim này không được loại trừ và đốt bỏ, thì sẽ ảnh hưởng rất xấu cho tuổi thanh niên và nhất là tuổi thiếu niên nam nữ. Vì ở tuổi này tâm hồn các em còn trong trắng và ngây thơ, về tâm lý rất hiếu kỳ, nhiều tính tò mò, cái gì cũng muốn biết, nên dễ bắt chước và dễ đắm nhiễm. Một khi đã đắm nhiễm, nghiện ngập thì cuộc đời đã hết.





Những người đầu cơ trục lợi về phim ảnh, họ rất khéo léo cho thuê, cho mượn bằng cách rỉ tai với các em, các em lại rỉ tai với các em nữa và như vậy loại phim đồi trụy được phổ biến khắp nơi. Theo chúng tôi được các cháu trẻ tuổi cho biết, phim “Cô giáo Thảo” là hay nhất trong các phim đồi trụy. Đây là một loại phim Việt Nam do người Việt Nam đóng, chứ không phải phim ngoại quốc. Vậy, chánh quyền các cấp nên lưu ý những nghệ sĩ điện ảnh này. Họ là những nghệ sĩ điện ảnh thiếu trách nhiệm bốn phần đối với quê hương Tổ quốc, dám đóng những phim đồi trụy như vậy để đầu độc những trẻ em mới chập chững bước chân vào đời.

Muốn bài trừ tệ nạn mãi dâm mà không bài trừ tận gốc nó, chỉ có truy quét gái mãi

dâm cũng không bao giờ hết gái mãi dâm. Bằng chứng báo chí đăng tin tức hằng ngày. Công an mở những cuộc truy quét gái mãi dâm, nhưng càng ngày gái mãi dâm càng đông hơn.

Muốn truy quét gái mãi dâm tận gốc thì chính phủ ra lệnh: **“Cấm phụ nữ ăn mặc hở hang, ăn mặc bó sát người tạo dáng khiêu dâm gợi dục; cấm các loại quán bia ôm, cà phê ôm, vũ trường; cấm các loại nhạc kích động, khiêu vũ; cấm những phim ảnh đồi trụy...”** Dem đạo đức nhân bản - nhân quả - Đức Không Tham Sắc Dục dạy trong các trường học, từ cấp 1 đến đại học cho những học sinh và những sinh viên thấm nhuần đạo đức không tham sắc dục. Có như vậy thì tệ nạn mãi dâm sẽ chấm dứt.

Hiện giờ, trong nước có nhiều nơi đang phổ biến những băng, đĩa phim ảnh đồi trụy lén lút, bằng cách buôn bán hoặc cho mượn lậu, khắp nơi trên mọi miền đất nước.

Tệ hại nhất là từ khi điện khí hóa đi vào nông thôn và đường xá nông thôn được nâng cấp, cho nên những loại quán bia ôm, cà phê ôm mọc lên như nấm, thường trong thôn xóm có những quán mang tên nghe rất hấp dẫn

như: Quán đồng quê, quán cây Mít, quán cây Dừa, quán cây Chanh, quán Gáo, quán cây Xoài... Những loại quán này phần nhiều phục vụ khách hàng là những cô gái ăn mặc hở hang và bó sát người, tạo hình dáng khiêu dâm gợi dục. Mỗi đêm từ những quán trá hình này. Vì tương lai đất nước, Chánh quyền các cấp tại mỗi địa phương cần phải quan tâm và lưu ý những quán cà phê ôm, quán bia ôm... đèn xanh, đèn mờ.

“Mười năm trồng cây, trăm năm trồng người”. Đó là nhiệm vụ của mỗi gia đình và xã hội. Gia đình cha mẹ thì phải gần gũi con cái răn dạy “Đức Không Tham Sắc Dục”, nói sự lợi hại về sắc dục cho con cái hiểu, để tự bản thân nó cảnh giác đề cao. Vả lại, bệnh Aids là bệnh thời đại rất nguy hiểm. Còn về phần xã hội, trách nhiệm và bốn phận Chánh quyền các cấp từ Trung ương đến địa phương phải ra lệnh đình chỉ các quán bia ôm, cà phê ôm, vũ trường... Vì những nơi đó sinh hoạt không lành mạnh. Nhất là ngành Công An cần phải truy quét và phạt rất nặng những người mua dâm và gái mãi dâm.

Còn về phần học đường thì Bộ Giáo Dục cần phải cho những người chuyên môn biên soạn sách dạy về đạo đức nhân bản - nhân quả cho các em học sinh từ sơ cấp đến Đại

học, nhất là đức ly tham sắc dục để các em hiểu biết về đường dâm dục rất là tai hại cho bản thân, gia đình và đất nước, khi chưa đúng tuổi lập gia đình mà lập gia đình quá sớm là rất tai hại cho sức khỏe và cuộc sống dễ bị tan vỡ.





BÁO CHÍ

Báo chí là một cơ quan thông tin cho toàn dân cả nước bằng hình ảnh và văn chương, cho nên báo chí rất quan trọng. Nếu những bài báo và những hình ảnh được đăng trên báo mà không thấy trách nhiệm và bổn phận quan trọng của những nhà làm báo đối với tương lai của đất nước, thì có thể nguy hại đến nền đạo đức của dân tộc, mà đạo đức bị nguy hại thì tệ nạn xã hội xảy ra không thể lường được.

Khi đọc báo chí thì hình ảnh trên báo sẽ đập vào mắt của độc giả trước nhất. Nếu hình ảnh phụ nữ ăn mặc hở hang khiêu dâm gợi dục, thì phải biết tờ báo đó không đúng đắn, thiếu văn hóa, thiếu đạo đức, và đang làm một việc phá hoại nền đạo đức của dân tộc. Tại sao có những phong trào bài trừ tệ nạn xã hội, trong đó có bài trừ gái mãi dâm?

Muốn bài trừ gái mãi dâm thì phải bài trừ những hình ảnh khiêu dâm gợi dục.

Thế sao báo chí và truyền hình lại đưa hình ảnh phụ nữ ăn mặc hở hang, ăn mặc bó sát người tạo dáng khiêu dâm gợi dục được đăng trên báo, được truyền trên các kênh? Vậy thì bài trừ chỗ nào?

Vì nền đạo đức nhân bản - nhân quả của dân tộc; vì tương lai mầm non của Tổ quốc; vì hạnh phúc của mỗi gia đình; vì đạo đức bản thân của mỗi người. Chúng tôi xin kêu gọi những nhà lãnh đạo đất nước hãy nghiên cứu, suy tư tìm ra những manh mối. Hiện giờ nên đặt ra những câu hỏi: tại sao và tại sao những phong trào bài trừ truy quét tệ nạn xã hội mà không chấm dứt được? Lại còn có thể phát triển nhiều hơn, nhất là tệ nạn gái mãi dâm, thanh thiếu niên rượu chè say sưa quậy phá xóm làng, từ thành thị đến nông thôn, nạn xì ke ma túy, nhiễm bệnh HIV, v.v... Nhìn chung khắp đất nước, nơi đâu cũng có quán bia ôm, cà phê ôm, hát ka-rao-kê, đèn xanh, đèn mờ thì nơi đó có gái mãi dâm, có du côn, du đảng, v.v...

Phụ nữ ăn mặc hở hang, bó sát người tạo dáng khiêu dâm gợi dục... là những hạng người ăn mặc giống các cô gái mãi dâm. Những nữ ca sĩ, những nữ diễn viên điện

ảnh, những phụ nữ trình diễn các kiểu áo quần, giày dép... thường ăn mặc hở hang, nhưng các nhà làm báo, đài truyền hình không lưu ý, nên vô tình đưa hình ảnh khiêu dâm gợi dục trên báo, trên kênh của mình, làm cho tờ báo, đài truyền hình mất vẻ trang nhã, thanh lịch, kín đáo, đạo đức đẹp đẽ của Đông phương.

Nhất là những trang quảng cáo trên báo, trên lịch, trên kênh truyền hình, **thì báo nào, đài nào chúng tôi cũng thấy có hình ảnh phụ nữ ăn mặc hở hang. Do đó, bảo sao tệ nạn xã hội chấm dứt được?** Mà ngày càng gia tăng nhiều hơn, đó là lẽ đương nhiên.

Cơ quan ngôn luận báo chí đang đóng một vai trò truyền thông tin tức không kém phần quan trọng. Như đài truyền thanh, truyền hình mà không thấy trách nhiệm bốn phận của mình đối với quê hương Tổ quốc đang hiện đại hóa, kỹ nghệ hóa đất nước, để theo kịp các nước tiên tiến trên thế giới. Chỉ cần truyền thông tin tức sai lệch một chút xiu là đạo đức dân tộc bị đánh mất. Bởi vì đất nước đang mở cửa đón nhận nền văn minh thế giới. Trong nền văn minh thế giới có những cái tốt, nhưng cũng có những cái xấu. Nếu

chúng ta không biết loại trừ những cái xấu ra, thì một tai hại cho mầm non của Tổ quốc sẽ sa ngã và nhiễm ô. Bằng chứng hiện giờ thanh niên và thiếu niên nam nữ tuổi còn thơ ngây, tuổi còn học sinh mà đã sa ngã vào đường tình dục, rượu chè, xì ke, ma túy... Thì chúng ta là những hàng cha mẹ và ông bà của các cháu, chúng ta nghĩ sao và làm gì? Hay làm ngơ trước tệ nạn xã hội như vậy? Hay chúng ta đón nhận những loại văn hóa đồi trụy, kém đạo đức của văn minh Tây phương? Hay truy quét trên ngọn mà không truy quét tận gốc của nguyên nhân? v.v...

Hỡi các nhà lãnh đạo đất nước, các cấp, các ngành có thẩm quyền! Đừng vì một lợi nhỏ của những nhà máy thuốc lá, những nhà máy rượu bia, những vũ trường, những quán bia ôm, cà phê ôm... mà để cho mầm non của Tổ quốc hư hoại, đạo đức Đông phương nhân bản - nhân quả mất đi, là một sự thiệt thòi rất lớn cho dân tộc, quê hương xứ sở này.

Ví dụ: nhạc kích động, nhạc trẻ là một loại nhạc Tây phương kích động dâm dục giữa thanh niên nam nữ. **Phim ảnh Tây phương, Hàn Quốc, v.v... trai gái ôm nhau hôn hít, ăn mặc hở hang, rượu chè say sưa...** khiến cho tuổi thanh niên và thiếu niên nam nữ mới lớn, tính tò mò dễ bắt

chước, nên thường chạy theo những hình ảnh đó. Rồi cũng ăn mặc hở hang như những diễn viên điện ảnh, cũng bắt chước làm kiểu tóc giống như diễn viên điện ảnh. Thì thử hỏi các bạn nghĩ sao về tương lai đất nước của chúng ta? Nó sẽ đi về đâu?

Quê hương và dân tộc của chúng ta đã từng nếm mùi vị cay đắng khi đất nước bị giặc xâm chiếm cai trị. Ngàn năm giặc phương Bắc, trăm năm giặc phương Tây. Biết bao nhiêu xương máu của tổ tiên, của ông cha và của anh chị em chúng ta phải đổ trên mảnh đất quê hương này mới có được những ngày độc lập như hôm nay. Tại sao chúng ta lại dễ dàng chấp nhận những văn minh kém văn hóa, kém đạo đức nhân bản để đưa con em chúng ta đi vào con đường xấu xa tội lỗi làm khổ bản thân, làm khổ gia đình, làm suy đồi tương lai mầm non của đất nước.

Còn nhiều cái phi đạo đức nhân bản - nhân quả của các nước khác ùa vào đất nước chúng ta, khiến cho tệ nạn mãi dâm, hút, chích xì ke, ma túy... càng ngày càng gia tăng. Đó là một nỗi lo của các gia đình, bổn phận và trách nhiệm làm cha mẹ có con cái; đó là một nỗi lo của đất nước, bổn phận và trách nhiệm của các nhà lãnh đạo vì mầm non tương lai của Tổ quốc.



BÀI TRỪ TỆ NẠN CỜ BẠC, SỐ ĐỀ, XÂY DỰNG CUỘC SỐNG MỚI

Những người được học đạo đức nhân bản - nhân quả, có trí tuệ biết thương mình, thương người, không làm khổ mình, không làm khổ người, mới không mắc dính vào trò chơi đánh cờ, đánh bài ăn tiền này. Còn thì đại đa số những người trên trái đất này, có máu đam mê cờ bạc đều bị đắm nhiễm.

Biết chỗ tâm tham tiền bạc của con người và đồng tiền là mạch sống, mà ai cũng phải có, với lòng tham không đáy của con người, khi có một lại muốn có mười, có trăm, có nghìn, có vạn, v.v... do những chỗ yếu điểm này, mà các nhà kinh doanh đồng tiền từ cổ xưa cho tới nay đã nghĩ ra các trò ăn tiền này, và nó cứ phát triển lớn mạnh lên theo sự tiến hóa của loài người.

Chúng tôi xin đơn cử nêu ra một số trò chơi ăn tiền như là: trò chơi cờ tướng, trò chơi cờ vua, trò chơi cờ người, trò chơi cờ thế, v.v... Về trò chơi đánh bài có: trò chơi tổ tôm, trò chơi đánh chắn, trò chơi đánh xóc đĩa, trò chơi đánh tam cúc, trò chơi đánh ba cây, trò chơi đánh tá lả, trò chơi đánh đầu đít, xỏ số, xỏ số điện tử, bao lô và số đề, v.v... Về hai con vật giao đấu với nhau như: chọi gà, chọi chim, chọi cá, chọi dế v.v... và trò chơi cá cược trong trận giao đấu thể thao, nhất là những trận giao đấu tranh giải quốc tế như bóng đá. Những trò chơi ăn tiền bằng nhiều cách như vậy đang thịnh hành ở nước ta, và đang diễn ra từng ngày, từng giờ. Chưa nói đến các nước khác trên thế giới này, thì còn có biết bao nhiêu trò chơi ăn tiền khác nữa.

Những trò chơi ăn tiền nhiều và đa dạng như vậy, cho nên người đời ghép lại gọi chung là **“cờ bạc”**.

Người ham mê cờ bạc thân thường trộm cắp, lừa đảo, gian lận, lời nói thô thiển, tục tĩu, cộc cằn, lật lọng, việc có nói không việc không nói có. Ý nghĩ thì thâm hiểm, thường nghĩ ra mưu kế sâu hiểm để lừa đảo mọi người, giành phần thắng về mình, tâm địa độc ác, giết người không gớm tay.

Tệ nạn cờ bạc đang là một nỗi lo lắng cho tất cả mọi người có lương tri, không riêng gì cho các nhà lãnh đạo đất nước.

Nó đang lan tràn khắp mọi miền đất nước, từ thành thị đến nông thôn, từ miền xuôi đến miền ngược, tận trong hang cùng ngõ hẻm.

Cờ bạc đã, đang và sẽ lan tràn vào từng hộ gia đình. Có những gia đình cả ba thế hệ (ông bà, cha mẹ và con cái) đều đánh cờ bạc bằng hình thức này, hay hình thức khác. Có gia đình không bố mẹ, thì các con đều tham gia chơi cờ bạc.

Cờ bạc trên các quán nước, các nhà hàng, người ta chơi xóc đĩa, người ta bày những bàn cờ trên vỉa hè, trên ngã ba, ngã bảy.

Cờ bạc lan tràn vào các trường học, nơi công sở, nhà máy, xí nghiệp và các lực lượng vũ trang.

Cờ bạc ở đâu cũng thấy diễn ra, không hình thức này thì hình thức khác. Trên đoàn tàu hoả Thống Nhất xuyên Bắc Nam, các nhân viên ở đây cũng đánh bạc suốt đêm. Một lần đi trên tàu chúng tôi đã từng chứng kiến các nhân viên này ngồi chơi trò tá lả.

Thưa các bạn! Ai mà chẳng biết cờ bạc không hình thức này, thì hình thức khác.

Trong cuộc đời mình có ai chẳng từng chứng kiến những người chuyên cờ bạc có làm giàu, làm có bao giờ không? Có ai chuyên cờ bạc mà được mọi người tôn trọng và kính nể không? Hay bị mọi người khinh bỉ và xa lánh và gọi bằng cái tên **“kẻ cờ bạc”**.

Đất nước mất trật tự an ninh cũng từ tệ nạn này, nhiều thói hư tật xấu của con người cũng từ cờ bạc. Cướp của giết người cũng từ cờ bạc. Ăn trộm, ăn cắp cũng từ cờ bạc, v.v...

Đạo đức làm người không còn, luân thường đạo lý làm người không có. Một khi đã ngồi vào sòng bạc thì tình cha con, anh em không còn nữa, **“ngoài anh em, trong cờ bạc”**.

Chúng tôi xin nêu ra một mẩu chuyện để chứng minh cho lời nói trên: “Ở phố Đội Cấn, phường Cống Vị, Hà Nội ai chẳng biết ông Q., vì ông là tay nổi tiếng là người chơi cờ bạc. Một lần ông ngồi chơi xóc đĩa, có cậu con trai ngồi bên cạnh. Khi chủ xóc đĩa xong, cậu con trai bảo ông đặt tiền vào cửa cậu ta chỉ. Ông ta không nghe, khi chủ cái mở bát thì đúng cửa cậu ta chỉ và ông ta thì thua.

Cậu con trai tức giận và chửi ông: “Đ... mẹ bảo đặt cửa này lại không nghe”. Các bạn có nghe thấy chẳng? Chỗ cờ bạc cha con đối xử nhau đâu còn đạo lý tình nghĩa gì. Phải

không hỏi các bạn? Tan cửa nát nhà, con cái hư hỏng cũng vì cờ bạc.

Chúng tôi lại xin nêu ra mẫu chuyện thứ hai để các bạn suy ngẫm, xem một gia đình này có cửa tan nhà nát hay không nhé!

“Chúng tôi được biết ông S. ở phố Trần Nhân Tông, Hà Nội qua một người bạn. Ông S hiện đang công tác tại bộ N, và được cử đi công tác tại nước ngoài, thường bớt chi tiêu, giành giùm tiền bạc gửi về cho vợ và các con. Nhờ số tiền đó, vợ ông lo cho con cái ăn học đỡ vất vả.

Bà vợ ông là một cán bộ y tế, đang công tác tại một bệnh viện. Tính bà rất ham mê cờ bạc, sẵn tiền ông gửi về bà lao vào số đề, bao lô, xổ số. Ngoài việc ở cơ quan ra, bà quên đi tất cả mọi việc, lao vào cờ bạc, quên luôn cả trách nhiệm làm mẹ, là phải thay chồng đi vắng nuôi dạy con cái. Đứa con gái lớn của bà không ai kiềm chế học hành, nên ăn chơi quá trớn, xa đà theo đám bạn bè hư thân mất nết, trở thành cô gái nhảy mãi dâm với người nước ngoài. Khi bà biết thì ôi thôi, chuyện đã rồi! Mấy năm công tác ở nước ngoài, nay ông S. trở về thấy cảnh vợ con như thế, cửa nhà xơ xác chẳng còn gì, chỉ còn là một căn nhà trống rỗng, lạnh lẽo, đầy khổ

đau, bi đát của sự khốn cùng...”

Thưa các bạn, các bạn thử hình dung xem tâm trạng của ông S lúc đó, có giống tâm trạng nhân vật Từ Hải trong truyện Kiều của cụ Nguyễn Du chăng?

“Cờ bạc là bác thằng bần

Cửa nhà bán hết cho chân vào cùm”

Câu ca dao này được truyền tụng từ ngàn xưa, từ thế hệ này đến thế hệ khác, nó được lưu truyền trong dân gian, để nhắc nhở những người ham mê cờ bạc, đừng có lao sâu vào con đường cờ bạc đỏ đen, thì không sao tránh khỏi vong gia bại sản và tù tội.

Ai cũng biết cờ bạc là tai họa cho mình, thế nhưng một khi cờ bạc ngấm sâu vào máu thịt, nó kích thích tâm tham lam thèm khát, nghiện ngập như là nghiện rượu, nghiện thuốc lá, thuốc Lào, thuốc phiện... không làm sao bỏ được.

Thưa các bạn! Các bạn đã chứng kiến, dù chỉ là một lần người chơi cờ bạc mà lâm vào cảnh như câu ca dao trên mà chúng tôi đã nói, thì các bạn có còn tham đắm cờ bạc nữa không? Hay mặc kệ...

Chúng tôi xin nêu ra mẩu chuyện thứ ba này nữa, để các bạn suy ngẫm tai hại lớn lao

của việc mê cờ bạc: “Ở phố Trần Cao Vân, độc nhất có một ngôi nhà cao bốn tầng, nằm trong khu vực buôn bán lớn thứ hai, sau chợ Đồng Xuân, Hà Nội.

Đó là ngôi nhà của gia đình chú M., chú làm việc trong một công ty kinh doanh mà ai ở phố này cũng biết, vợ chú buôn bán tại nhà, gia đình kinh tế khá giả do tài buôn bán của vợ chú. Thấy làm ăn buôn bán của vợ kiếm tiền bạc dễ dàng và chóng làm nên, nên chú xin thôi việc ở công ty kinh doanh, về cùng buôn bán với vợ.

Mấy năm làm ăn buôn bán, gia đình chú trở nên giàu có, chú dùng đồ đạc trong nhà đều là đồ tốt, đồ “xịn”: xe gắn máy loại đắt tiền, đồng hồ Radô Thụy Sĩ thời thượng, hút thuốc lá ba số năm, Dul Hil. Ai mời chú thuốc khác, chú bảo không hút được vì ho.

Còn vợ chú thì ăn mặc sang trọng như các bà quý phái, phấn son trang điểm cầu kỳ, mỗi khi đi đâu thì xe đưa, xe đón.

Thế rồi bất đi một vài năm, không thấy chú đến chơi. Hôm nay thấy chú đi chiếc xe Sim Sơn của Đức sản xuất, quần áo mặc xuềnh xoàng, đầu đội mũ mềm, không còn chải chuốt nữa. Chú ghé vô thăm và nói chúng tôi biết: Hiện giờ chú không còn ở phố

Trần Cao Vân nữa, mà chuyển xuống ở Thanh Nhàn và chuyển sang làm nghề xe ôm đưa đón khách, để sinh sống và nuôi các cháu. Số nhà không cho biết (chú có ý dấu). Còn vợ chú sau khi chuyển xuống Thanh Nhàn không còn nghề buôn bán nữa, và đã chuyển sang làm nghề quốc cấm. Đó là nghề buôn bán và tiêm chích xì ke, ma túy, thuốc phiện, nên bị công an bắt và đang ở trong tù.

Nói tới đây thì có một ông khách đến thăm chúng tôi, sau khi chào hỏi nhau, chúng tôi cùng ngồi. Ông khách chìa bao thuốc lá Điện Biên đầu lọc mời chú, chú cầm một điếu trên tay, đầu cúi gục, còn tay kia cầm vành mũ kéo che mắt, vì những giọt nước mắt đang thấm ướt hàng mi...”

“Lô đề ra đề mà ở”, đây là trò chơi cờ bạc đang diễn ra hàng ngày cùng với xổ số, nó chỉ nghỉ ba ngày Tết Nguyên Đán trong năm. Cờ bạc đang là tệ nạn nhức nhối trong cả nước, từ thành phố đến nông thôn, từ miền xuôi đến miền ngược, từ người già đến các cháu nhỏ, khi biết tiêu tiền đều ham thích, đắm nhiễm. Khi đã dính mắc vào thì rất khó bỏ, vì tính hấp dẫn và lôi cuốn của cờ bạc đối với những ai có máu tham tiền, vì bỏ 1000đ được 70.000đ (số đề), bỏ 1000đ được 80.000đ (bao lô).

Ngoài ra, các nhà kinh doanh đồng tiền còn nghĩ ra những câu ca dao để kích động lòng tham lam cờ bạc của con người như: “sáng gieo, chiều gặt”, v.v...

Thấy sự nguy cơ của tệ nạn cờ bạc, xổ số, lô đề này đang là một tác hại không nhỏ, ngày một gia tăng và đây cũng là những đầu mối của những tội ác sẽ phát sinh, đưa con người ham mê lô đề, lâm vào cảnh màn trời chiếu đất, cùng cực khổ đau... Cho nên, người có lương tri đã kịp thời ngăn ngừa, răn nhắc những người ham mê lô đề, nên tỉnh thức và bình tâm trở lại, bằng câu ca dao của thời hiện đại mà chúng tôi đã nói ở trên.

Thưa các bạn! Chúng tôi xin hỏi: “Trong đời mình, ai đã từng chứng kiến những người chơi lô đề, có ai làm giàu được không? Và có ai chơi lô đề phải ra đề ở chưa?”

Chúng tôi xin kể ra câu chuyện thứ tư này, để các bạn suy ngẫm về việc chơi lô đề. Nếu cứ tiếp tục không biết dừng lại thì tương lai sẽ ra sao? Còn bây giờ, dừng lại thì chưa muộn các bạn ạ!

“Chúng tôi có cháu gái, con ông anh, cháu lấy chồng ở gần chợ Mơ cuối phố Bạch Mai, Hà Nội. Hai vợ chồng cùng làm một xí nghiệp thuộc cục Nông Nghiệp, Hà Nội. Hai

vợ chồng rất tâm đầu ý hợp, chịu khó làm ăn. Nhưng cũng rất ý hợp, tâm đầu về vấn đề cờ bạc, xổ số và lô đề. Mới đầu chỉ là chơi cho vui, sau thấy có lợi được, sinh ra ham, có lúc lại thua, sinh ra gỡ lại, và cứ tiếp tục như vậy theo ngày tháng trôi đi. Lúc đầu còn có tiền, rồi cái máu lô đề nó ngấm vào người lúc nào không biết, hết tiền thì đi vay để đánh, lúc được, lúc thua, cái bóng dáng của lô đề nó hiện, nó ẩn như ma quỷ...

Ngày qua, tháng lại nối tiếp nhau, rồi một hôm, bỗng chủ nợ xuất hiện và đưa ra sổ ghi nợ 5, 7 chục triệu đồng. Vợ chồng bàn nhau chỉ còn cách bán nhà để trả nợ. Và thế ngôi nhà được bán đi trả nợ. Khi trả xong nợ, số tiền còn lại cũng chỉ đủ thuê một chỗ ở trong ngõ cho bốn người. Còn chút ít, cháu làm vốn chạy chợ để nuôi sống bốn người qua ngày. Cháu gái lớn con cháu đang tuổi đi học, còn nhỏ cũng phải thôi học để phụ giúp cho mẹ.

Cả hai vợ chồng đã không còn làm ở xí nghiệp nữa, chồng thất nghiệp, con thôi học. Cả nhà chỉ trông vào tài xoay sở của cháu, buôn bán gì cho lại, những gì có đã làm mất đi, do ham mê lô đề. Trong lúc đạo đức con người đang xuống cấp, coi thương trường như chiến trường, giành giật đánh chửi nhau vì miếng cơm manh áo”.

Nếu vợ chồng cháu không biết dừng lại, mà còn mướm cờ bạc lô đề, và những người ham mê còn gia tăng mỗi ngày... thì sẽ nát cửa tan nhà, đất nước bất an.

Nhà nước không có biện pháp nghiêm cấm lô đề như nghiêm cấm đốt pháo, thì đoạn đê từ cầu Thăng Long đến bến phà Khuyển Lương dài tới 20 cây số đang chờ đón... và những con đê trong cả nước sẽ chờ đón họ. Phải không thưa các bạn?

Sự mê tín nảy sinh do những con bạc và chủ đề không phải là ít. Có con bạc nào lại không đến đền nọ, miếu kia để cầu Thần, Thánh, Trời, Phật phù hộ cho trúng lô đề, trúng xổ số, dù chỉ là một lần thôi. Có chủ đề nào không đến đền nọ, miếu kia, chùa nọ, tháp kia, tháp nọ để cầu cho bản lô đề của mình ngày nào cũng trắng không?

Dù chỉ là một lần? Không, các bạn ạ! Họ không chỉ một lần mà nhiều lần. Phường, xã nào trong cả nước chẳng có một vài chủ đề. Hàng tháng cứ vào ngày mùng 1 và ngày 15 Âm lịch, họ sắm sửa lễ vật đi đến đền kia miếu nọ, chùa nọ tháp kia để cầu Thần, cầu Thánh, cầu Trời, cầu Phật. Nhìn vào họ ai mà chẳng biết. Còn con bạc thì khỏi nói.

“Có một lần chúng tôi đến chùa Quang

Hoa ở tỉnh Bắc Giang, gặp sư bà trụ trì ở đây đang gieo hai đồng tiền (xin quẻ âm dương). Thấy chúng tôi là khách, sư bà không có ý dấu diếm. Nhìn vào cách làm của sư bà thuần thục và điêu luyện, tay trái cầm chiếc đĩa, còn tay phải, hai ngón tay được đặt lên hai đồng tiền cổ. Khi hai đồng tiền được tung lên, nó bay lượn múa may rồi rơi xuống đĩa, một đồng ngửa, một đồng xấp, cộng theo tiếng à của những người xung quanh sư bà B.

Sư bà phán: như thế này nhất âm, nhất dương, một lần xin được ngay. Các Ngài đã cho số.. cứ thế về mà đánh, hôm nay trắc là trúng rồi.

Chúng tôi biết rằng: việc xin âm dương này thường diễn ra hàng ngày. Ở đây, người đến xin đều là những con bạc lô đề, xổ số. Có một người ở cạnh chùa nói nhỏ với chúng tôi như vậy”.

Thưa các bạn! Đây là mẩu chuyện thứ năm, chúng tôi xin kể ra để các bạn suy ngẫm về sự mê tín trong cờ bạc. Nếu các bạn muốn chứng kiến cho tường tận, ở miền Bắc vào dịp đầu năm và các ngày mùng 1, 15 Âm lịch hàng tháng. Mời các bạn về thăm đền Bà Chúa Kho ở tỉnh Bắc Ninh. Bà Chúa Xứ ở tỉnh An Giang Châu Đốc và Bà Đen ở tỉnh

Tây Ninh miền Nam, thì các bạn sẽ rõ sự mê tín vì cờ bạc làm hao tiền tốn của của đồng bào dân chúng quá lớn, nếu tính ra có đến hàng tỷ tỷ bạc hằng năm.

Cờ bạc mê tín không những chỉ diễn ra ở trò chơi như chúng tôi nêu ở trên, mà nó còn diễn ra trong các cuộc thi đấu thể thao, nó không chỉ lan tràn ở trong nước mà còn lan tràn khắp thế giới, tính sát phạt lẫn nhau thật to lớn và tàn bạo.

Nhất là trong các cuộc thi đấu bóng đá tranh cúp thế giới. Mỗi lần cá cược trong mỗi trận chung kết là một chiếc xe gắn máy Dream, hoặc vài ba, bốn chục triệu là chuyện bình thường. Còn ở nước ngoài thì con số cá cược không thể tính được.

Trước khi vào cuộc cá cược, các con bạc này cũng rất mê tín, họ đến các chùa đền, miếu, đình thắp nhang, đặt lễ vật rất cung kính, cầu Thần, Thánh, Trời, Phật phù hộ cho họ thắng cuộc.

Thưa các bạn! Các bạn đã có một lần chứng kiến cảnh này chưa? Chúng tôi xin nêu ra một mẫu chuyện cờ bạc cá cược trong thể thao, trong thi đấu tranh giải thế giới. Đây là câu chuyện thứ sáu để các bạn suy ngẫm và thấy cờ bạc là tệ nạn, nó không chỉ dừng ở

xổ số, lô đề, mà nó còn lan tràn trong mọi lĩnh vực.

“Cháu T. nhà ở phố Khâm Thiên, Hà Nội, là con trai út của ông anh chúng tôi. Thấy cháu đi bộ đến thăm, dáng vẻ mệt mỏi và căng thẳng, chúng tôi ngạc nhiên hỏi: Xe đâu mà cháu đi bộ? Cháu chỉ cười, không trả lời và bước vào nhà. Chúng tôi mời cháu ngồi, nhưng cháu không ngồi, chỉ lẳng lặng đi đến bàn thờ Phật, rất cung kính rút ba nén nhang, châm lửa cắm vào bát nhang, rồi hai tay cháu chắp trước ngực xá lạy ba lần, rồi cầu nguyện chư Phật, Thần, Thánh, Trời phù hộ gì đó một hồi lâu, xong xá lạy lui ra. Ở chơi một lúc lâu, nhưng không thấy nói gì cả. Thấy tâm trạng lạ lùng và bất an như vậy, nên chúng tôi cũng không hỏi. Sau đó, cháu chào chúng tôi ra về. Nhưng đêm đó cháu không về nhà. Sáng hôm sau, cả nhà phân công nhau đi tìm các nơi mà cháu hay đến.

Chúng tôi trả lời: “Ba giờ chiều hôm qua cháu có đến đây”, và kể lại cho mẹ cháu nghe những sự việc xảy ra như đã nói ở trên. Mẹ cháu đã bớt lo lắng, nhưng sự buồn rầu thì không thay đổi.

Sau khi uống một ngụm nước, mẹ cháu hỏi chúng tôi: “Chú có xem trận bóng đá trên

truyền hình hôm qua không?”

Chúng tôi trả lời: “Không, vì hôm qua bận nhiều công việc”.

Mẹ cháu nói: “Cứ mỗi lần có đá bóng nó lại xin tiền, khi thì vay tiền người này, người khác, rồi mang xe đi cờ bạc, cá cược. Đã 5, 7 lần rồi, tôi đều phải đi chuộc lại, ít nhất cũng 5 triệu, có lần cả chục triệu. Lần này thì chắc là chiếc xe Dream mất hẳn. Nói đến đây, như không còn kìm giữ được nữa, mẹ cháu đã khóc, những giọt nước mắt chạy dài trên má... Chúng tôi chỉ còn biết an ủi: “Thôi sự đã rồi, chị hãy bình tâm trở lại đi”.

Trong cờ bạc, ai là người được và ai là người thua? Đã là chơi cờ bạc thì ai cũng muốn là mình thắng, mình được, chứ chẳng có ai muốn mình thua, mình thất bại cả. Cho nên, người chơi cờ bạc tìm mọi cách, miễn sao mình là người thắng được. Cho dù phải gian lận, dối trá, mê tín, dị đoan đến cỡ nào cũng được. Bởi thế, trong dân gian có câu: **“cờ gian, bạc lận”** là thế.

Nên các con bạc thường đến đền này, miếu nọ, chùa kia, tháp ấy, để cầu xin, để cúng bái lễ lạy, để bói toán, xóc thẻ, xin âm dương (gieo tiền), xem ngày giờ tốt để đi đánh bạc, bói bài tây, bói Kiều. Người có học hành thì

xem kinh dịch, v.v... cầu Thần, Thánh, Trời, Phật để cho họ chúng xổ số, lô đề, v.v...

Mỗi một con bạc thường đánh cờ bạc riêng theo ý thích, theo tính toán riêng, theo kinh nghiệm lâu năm. Cờ bạc và sự bần chí, mà ít có con bạc nào theo được.

“Ở gần nhà chúng tôi, có ông S., ông là một người sành cờ bạc, tổ tôm, chắn cạ, v.v... ông đều biết. Nhưng xổ số, số đề thì ông thích chơi hơn. Từ khi có xổ số, số đề, tính đến nay có mấy chục năm, gần như nửa cuộc đời ông gắn liền với nó. Ông đã nghĩ ra những cách đánh số đề độc đáo, và sự bần chí của ông thì các con bạc khác không theo được, chỉ còn biết thán phục.

Ông có cách chơi số đề 10 số, trong 10 số đó ông tính toán số đầu có số từ không đến chín; số đuôi từ số chín lùi đến số 0. Trong 10 số thì có một số ông gọi là “chung thân”, chơi đến khi nào ra số đó thì ông thay số khác, và số tiền ông tăng dần lên theo số ngày đánh số đó.

Ví dụ: ông đánh số chung thân là 28, ngày đầu là 1000đ, ngày hôm sau ông tăng lên 2000đ, cứ như thế ông tăng lên cho đến khi nào ra số 28 thì ông thay số khác. Còn chín số kia ra ông thay số khác vào, ông gọi là:

“lấy ngắn nuôi dài”.

Với cách chơi số đề như vậy, nên vật chất tiện nghi trong nhà một ngày nhiều lên, ông dùng toàn đồ “xịn”... Ông đã là một con bạc vang bóng một thời, các chủ đề nhìn thấy ông đều phải kiêng nể. Nhiều khi ông ra ghi số đề, các chủ đề chỉ ghi cho ông số tiền giới hạn, không dám ghi phóng tay.

Có ước vọng sẽ mua một chiếc Dream mới, ông sẽ đi đến tất cả những nơi ông đã ở và đã đi qua trong khắp các miền của đất nước, thăm bạn bè và những nơi danh lam thắng cảnh.

Với tâm trạng hồ hởi phấn chấn, ông S. bước vào trận. Ông thay mười con số mới, con số “chung thân” mới sẽ là con số giúp ông thực hiện được ước vọng.

Ngày tháng cứ qua đi, đã qua một năm, chín con số “lấy ngắn nuôi dài” của ông đã thay thế nhiều lần, mà con số “chung thân” của ông nó chưa ra, ông không nản. Rồi năm thứ hai cũng qua đi. Đã sang năm thứ ba, con số “chung thân” vẫn chưa ra, các con số lấy “ngắn nuôi dài” của ông nó cũng ra thưa dần. Những chiếc nhẫn trên ngón tay của ông nó cũng rời khỏi, các đồ đạc trong nhà cũng bớt đi...

Có những hôm mà con số “chung thân” của ông, chủ đề đã ghi lên đến 100.000đ và ông cứ ghi lúc lên, lúc xuống như vậy không nản chí.

Thấy ông S. quá ham mê, ngày một lao sâu, đã có người bạn thân tình nhắc khéo. Cứ cái đà này con số “chung thân” của ông còn lâu mới ra, đây chắc phải có “tiền tẩn”.

Nhưng ông đâu có nghe, và đã gần hết năm thứ ba, chỉ còn một tháng là đến Tết cổ truyền, mà con số “chung thân” của ông vẫn biệt tăm. Ông S. hoàn toàn hoang mang, không còn đủ sức, đủ lực để theo con số “chung thân”.

Tết cổ truyền qua đi đã một tháng, và ông cũng từ biệt con số “chung thân” hơn hai tháng. Hôm nay bước sang năm thứ tư, chủ đề báo tin con số “chung thân” của ông hôm nay đã ra, mời ông ra lấy tiền (chế diếu).

Ông S. trong lòng uất hận, nuôi tiếc những tháng năm vàng son đã trải qua nửa cuộc đời lao vào cờ bạc, xổ số và số đề. Hôm nay gần hết cuộc đời, đang là những chuỗi ngày còn lại dài âm u...”

Thưa các bạn! Chúng tôi kể về mẩu chuyện thứ bảy này, để các bạn thấu rõ khi đánh cờ bạc, thì ai là người được và ai là

người thua? Những người cờ bạc là những người bị kẻ khác lừa đảo, chứ không bao giờ người cờ bạc lừa được ai hết, người cờ bạc là người ngu nhất.

Người được 100% trong các canh bạc, bao giờ cũng là các “sòng bạc”, các “chủ chứa” và “chủ đề, chủ lô”, v.v... Còn các con bạc bao giờ cũng là kẻ thua, kẻ thất bại. Cho nên **“cờ bạc là bác thằng bần”**, Phải không hỏi các bạn?

Người ham mê cờ bạc, xổ số, số đề, bao lô, v.v... là những người không biết sống đạo đức làm người, nên đức thương mình với những người cờ bạc thì không bao giờ có. Nên họ nói thương họ mà kỳ thực họ chẳng thương họ chút nào.

Thương mình sao lại đi vào những sòng bạc, chủ chứa, để rồi lúc nào tâm trạng cũng nơm nớp, lo sợ bị công an bắt.

Thương mình sao lại đi vào các sòng bạc, chủ chứa, để họ cầm tiền bạc của mình. Còn nếu được bạc, trong người cầm vài chục triệu đồng, thì lúc nào cũng ở trong tâm trạng phải đề phòng, có khi mất mạng.

Thương mình sao lại vào các sòng bạc, chủ chứa, để đầy dọa tẩm thân, thức thâu đêm suốt sáng, ăn uống thất thường, tiêu hủy trí

tuệ, tiêu hủy thời gian, để rồi chuốc tai họa vào thân, **“tiền mất tật mang”**.

Những người chưa thương mình mà bảo thương người khác, thì đó là một điều phi lí, làm sao tin được. Phải không hỡi các bạn?

Người ham mê cờ bạc là người chuyên làm khổ mình, khổ người, **“máu tham khi thấy hơi đồng là mê”** (truyện Kiều). Chỉ vì máu mê cờ bạc, tham lam trong phút chốc mà sản nghiệp của ông cha để lại, tiền bạc, của cải của mình làm ra bằng mồ hôi nước mắt khó khổ tan tành theo mây khói vào tay người khác. Trở về với hai bàn tay trắng, biến mình thành kẻ bụi đời gian dối, lừa đảo, bịp bợm, lưu manh, trộm cắp cướp giết.

“Cờ gian bạc lận”, lấy của cải tiền bạc sản nghiệp của người ta bằng mọi thủ đoạn đê tiện. Khiến cho gia đình người ta lâm vào cảnh màn trời chiếu đất, con cái người ta đói khổ phải bỏ cả học hành.

Hôm nay thắng bạc, lấy của cải tiền bạc của người ta, gây ra tai họa cho người. Và như vậy là hành hạ làm khổ người. Rồi đây ngày mai sẽ có người khác lấy của cải tiền bạc, gây ra tai họa hành hạ mình, làm khổ mình, chứ không bao giờ tránh khỏi.

Luật nhân quả công bằng và công lý, dù cho trốn tránh nơi đâu, dù cho lấy cái chết để chạy trốn cũng không thể thoát được.

Chúng ta không thể lấy một nền kinh tế vay mượn, chấp vá, không có nhân bản như xổ số, số đề hiện đang có trên các thành phố, các tỉnh trong toàn quốc. Xổ số, số đề chỉ là một trò chơi lấy túi nợ bỏ túi kia mà thôi. Các tệ nạn cờ bạc, cá cược, xổ số, số đề trong xã hội mà chúng tôi đã nêu ở trên, sẽ nảy sinh ra các tệ nạn khác như: trộm cắp, cướp của giết người, hoặc những tệ nạn khác nữa như: rượu chè, thuốc lá, thuốc lào, xì ke, ma túy, mãi dâm, du côn, du đảng làm mất trật tự an ninh trong xã hội.

Chúng tôi kiến nghị với Nhà nước, cần kiên quyết dẹp bỏ những gì là nơi phát sinh ra tội phạm, dù có lợi cũng cần dẹp bỏ, như chúng ta đã dẹp bỏ tệ nạn đốt pháo.





CẦN GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC KHÔNG THAM LAM

Thưa các bạn! Đức không tham cờ bạc là một đức hạnh trong nhóm đức không tham lam. Tham lam là một tính xấu, tính muốn lấy của cải, tiền bạc của người khác làm của cải, tiền bạc của mình. Từ tính tham lam ấy mới sản sinh ra nhiều tính xấu khác như: tính ham mê cờ bạc, tính tham lam trộm cắp, tính tham lam ăn đút lót, tính tham danh, tính tham sắc dục, tính tham của cải tài sản, vật chất, tính tham ăn, tính tham ngủ, tính tham chơi, tính lười biếng, v.v... đó là toàn bộ những tính xấu xa.

Từ những tính tham lam đó mới đưa con người vào con đường trụy lạc: rượu, thuốc lá, thuốc Lào, thuốc phiện, xì ke, ma túy, mại dâm, v.v...

Từ những tính tham lam truy lạc đó mới đưa con người vào con đường tội lỗi, làm cho bản thân và gia đình đau khổ, xã hội bất an, nên gọi là tệ nạn xã hội.

Thấy xã hội bất an, mầm non của Tổ quốc đang bị lôi cuốn và sa ngã vào cảnh truy lạc, các nhà lãnh đạo đất nước đang tìm mọi cách để bài trừ những tệ nạn này.

Ngành công an ngày đêm truy quét, nhưng bọn tổ chức cờ gian bạc lận, gái mãi dâm, buôn bán xì ke, ma túy ngày lại càng tinh xảo hơn...

Tệ nạn xã hội có như ngày hôm nay là nguyên nhân do tính tham lam của con người. Vậy, muốn tệ nạn xã hội chấm dứt, thì phải truy quét tính tham lam của con người. Truy quét tính tham lam của con người phải như thế nào?

Xưa, Bác Hồ dạy: **“cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư”**, đó là những đức hạnh của người cán bộ. Những đức hạnh của người cán bộ này nằm trong toàn bộ đức không tham lam. Cho nên, truy quét tệ nạn xã hội là phải giáo dục đạo đức không tham lam. Muốn giáo dục đạo đức không tham lam thì phải soạn thảo một giáo trình Đạo Đức Không Tham Lam.

Biến đạo đức không tham lam trở thành một môn học cho trẻ em từ sơ cấp đến đại học. Như vậy cũng chưa đủ, đạo đức này còn phải được truyền dạy trong các trường giáo dục và đào tạo: từ trường sư phạm mầm non đến cao đẳng, đại học sư phạm, và các trường dạy nghề ở mọi ngành trong xã hội (sĩ, nông, công, thương)...

Như vậy, môn học Đạo Đức Nhân Bản - Nhân Quả làm người rất cần thiết cho mọi người. Vì thế, nó phải được phổ cập và học tập rộng rãi trong nhân dân. Có như vậy thì tệ nạn xã hội mới chấm dứt và chấm dứt tận gốc.

Hiện giờ, chỉ có truy quét tệ nạn xã hội bằng ngành Công An thì chiến sĩ công an phải vất vả vô cùng, và đôi khi còn phải hy sinh mạng sống của mình với băng nhóm xã hội đen nữa. Bằng chứng báo chí đã đăng tin tức, nhiều anh em chiến sĩ Công An đã hy sinh bảo vệ an ninh cho xã hội. Thật là đau xót vô cùng.

Theo chúng tôi thiên nghĩ, Nhà nước nên chia đều công cuộc truy quét tệ nạn xã hội cho ba ngành:

1- Ngành Công An

2- Ngành Giáo Dục

3- *Ngành Văn Hóa - Thông Tin*

Ngành Công An thì áp dụng vào luật pháp truy quét nghiêm khắc, xử phạt đúng đắn theo pháp luật hiện hành. Ra lệnh cấm ăn mặc hở hang, ăn mặc bó sát người tạo hình dáng khiêu dâm gợi dục. Cấm những nơi chứa chấp gái mãi dâm như: các quán bia ôm, quán cà phê ôm, vũ trường, nơi chứa cờ bạc... Cấm sản xuất thuốc lá, các loại rượu, thuốc Lào, thuốc phiện, xì ke, ma túy... Cấm không cho nhập cảnh phụ nữ ngoại quốc ăn mặc hở hang. Cấm không cho văn hóa, phim ảnh đồi trụy vào nước, cấm các loại thuốc lá, các loại rượu không cho vào nước. Còn nếu không cấm nghiêm ngặt như vậy thì những cuộc truy quét tệ nạn xã hội không bao giờ hết.

Ngành Giáo Dục truy quét tệ nạn xã hội bằng cách biên soạn sách giáo khoa dạy về môn **“Đạo Đức Nhân Quả Làm Người”** từ lớp 1 đến đại học, nâng môn học này có hệ số điểm cao hơn các môn học khác. Trong các kỳ thi học kỳ, thi chuyển cấp, thi tốt nghiệp đều phải có điểm đạo đức lý thuyết và thực hành cụ thể. Không thể xét, xếp loại đạo đức A, B, C chung chung nữa. Bởi vì trường học là nơi đào tạo những người có đức, có tài. Người có đức, có tài là người làm lợi ích lớn cho xã hội. Người có tài mà không có đức là làm hại

cho xã hội. Cho nên, môn học Đạo Đức Nhân Bản - Nhân Quả rất quan trọng trong sự nghiệp xây dựng đất nước, vì người không tài mà có đức vẫn luôn luôn không làm hại mình, hại người, hại gia đình và đất nước. Còn những người có tài mà không có đức, thì nên coi chừng những người này, họ sẽ ăn cướp tiền của nhà nước và nhân dân...

Giáo dục trong các trường học như vậy chưa đủ, mà còn phải đưa môn học đạo đức này phổ cập đến mọi tầng lớp nhân dân, từ thành thị đến nông thôn.

Ngành Văn Hóa - Thông Tin truy quét tệ nạn xã hội bằng cách kiểm duyệt chặt chẽ các loại văn hóa, loại trừ những văn hóa đồi trụy có tính cách khiêu dâm gợi dục; có tính cách đánh đập, trộm cắp, cướp của, giết người như: phim ảnh, sách báo, đài truyền thanh, truyền hình, v.v...

Ngành Giáo Dục có làm được như vậy cộng với ngành Công An biết áp dụng luật pháp nghiêm chỉnh, cùng Ngành Văn Hóa - Thông tin kiểm duyệt văn hóa chặt chẽ, thì cuộc truy quét tệ nạn xã hội sẽ thành công tốt đẹp, đem lại hạnh phúc cho mỗi gia đình an vui và xã hội nhân dân có trật tự, đất nước phồn vinh và thịnh trị.



Trong báo Thuốc và Sức Khỏe và báo Công an Thành Phố Hồ Chí Minh, có bài viết về sự tai hại của thuốc lá, chúng tôi xin được trích dẫn ra đây để các bạn suy ngẫm: thuốc lá cũng là một tai hại lớn của xã hội loài người.

Bài báo Thuốc và Sức Khỏe số 237 viết: “Quan sát người hút thuốc, ta thấy họ có thói quen hay khạc nhổ”

Vì sao vậy?

Bình thường, khi ta thở, những hạt bụi to trong không khí bị lông mũi chặn lại, và bị chất nhầy trong mũi kết dính thành mảnh mang màu của bụi, đỏ hay đen tùy theo vùng đất ta đi ngang qua. Những hạt bụi nhỏ nhờ gặp chất nhầy nên chặn lại ở vùng hầu -

họng, chỉ những hạt bụi thật nhỏ mới vào được đến khí phế quản. Trên mặt lớp tế bào niêm mạc trong lòng khí phế quản, có một lớp lông luôn luôn chuyển động để quét những hạt bụi nhỏ và chất nhờn trong lòng khí phế quản ra; chất này khi lên đến hầu họng, vì ít nên thường bị nuốt một cách vô ý thức.

Ở người hút thuốc, khí phế quản luôn luôn bị hóa chất có trong khói thuốc kích thích, đi đôi với tình trạng viêm mãn tính, nên lượng dịch này phát sinh khá nhiều; khi dịch này bị đẩy ra đến hầu họng, người hút thuốc thấy khó chịu, ngứa cổ. Vì vậy, nên họ phải khạc ra ngoài, tạo ra một tật xấu, kém văn minh.

Lúc người hút thuốc lá hít mạnh vào, nhiệt độ ở đầu điều thuốc là 700 - 800 C, làn khói nóng chỉ đi qua một đoạn đường ngắn là vào đến miệng thanh quản. Niêm mạc của những bộ phận này luôn luôn trong tình trạng nóng bỏng, làm giảm cảm giác ngon miệng khi ăn. Chính vì vậy, người cai nghiện thuốc lá ăn ngon hơn, nhiều hơn và lên cân.

Lâu nay, các cơ quan y tế và thông tin đại chúng đều cho biết rõ dù hút thuốc lá cách nào, điều thuốc có hay không có đầu lọc, xì gà, thuốc Lào, chủ động hay thụ động đều đưa

đến nhiều nguy cơ cho sức khỏe:

=> Nhiều bệnh phát sinh: bệnh phổi, tim mạch, ung thư..

=> Tuổi thọ giảm.

=> Tử vong tăng.

“Phải dứt khoát loại trừ những lập luận bào chữa cho tệ nạn hút và nghiện thuốc lá, như: một vài hơi thuốc làm tỉnh con người, một điếu thuốc làm đỡ buồn ngủ khi cần thức, mấy điếu thuốc giảm cơn buồn, chung vui một lúc cùng bạn bè... tất cả đều lừa phỉnh bản thân, để xa vào những nguy cơ nặng nề”.

Hiện nay, trong khi số người hút thuốc lá ở các nước phát triển bị thu hẹp, các hãng thuốc lá nổi tiếng lại phải chi trả những món tiền khổng lồ bồi thường các tác hại do thuốc lá gây ra, nên họ cần mở thị trường mới ở các nước đang phát triển, với những vòl bạch tuộc hấp dẫn. Các bạn trẻ hãy cảnh giác! Chính vừa rồi, tổ chức y tế thế giới (WHO) cũng đưa ra công ước chống thuốc lá trên toàn cầu, cốt là để bảo vệ sức khỏe cho nhân dân các nước, và cho cả nhân loại.

Với bài báo y học này, đã xác định thuốc lá là một tai hại rất lớn cho con người, gây ra

hao tổn và bệnh tật. Vậy chúng tôi xin các nhà lãnh đạo đất nước, hãy quan tâm vì sức khỏe của nhân dân, ra lệnh cấm nhập thuốc lá, cấm trồng trọt cây thuốc lá. Do đó, hàng năm nhân dân trong nước sẽ tiết kiệm được một số tiền rất lớn, vì không phải chi phí cho bệnh tật và thuốc lá.

Báo Công An Thành Phố Hồ Chí Minh số 65, ra ngày 31-5-2003, có đăng tin tức thống kê của tổ chức Y tế thế giới, cho biết số người tử vong trên thế giới vì hút thuốc lá:

“Theo tổ chức Y tế thế giới, thuốc lá có liên quan tới 2.700.000 ca tử vong mỗi năm. Với đà này, **người ta dự báo tới năm 2025, con số tử vong do các bệnh có liên quan đến thuốc lá có thể lên tới mười triệu người (mỗi năm)**”.

Hàng năm, thuốc lá đã gây tử vong hơn một nửa triệu phụ nữ ở các nước phát triển. Tổ chức Y tế thế giới ước tính ở các nước này, tỷ lệ hút thuốc ở nam giới và phụ nữ tương tự nhau, vào khoảng 30%. Và ở một số lớn các nước phát triển, trẻ em gái vị thành niên hút thuốc lá nhiều hơn trẻ em nam. Tại các nước đang phát triển, khoảng 50% phụ nữ hút thuốc.

Ở Mỹ và khối liên hiệp Anh, có nhiều phụ

nữ hút thuốc lá. Thuốc lá gây các bệnh ở phụ nữ cũng giống các bệnh ở nam giới và tỷ lệ tử vong gần bằng nhau. Hiện nay, 20 - 25% số người đã bị chết do thuốc lá. Một phần ba số tử vong này ở lứa tuổi dưới 65. Theo tổ chức Phẫu thuật ở Mỹ, 40% bị tử vong do bệnh tim trong lứa tuổi này, 30% chết do ung thư các loại. Trong 20 năm qua, tỷ lệ tử vong ở phụ nữ do ung thư phổi tăng gấp đôi ở Nhật, Na Uy, Ba Lan, Thụy Điển và khối liên hiệp Anh; tăng hơn 200% ở Australia, Đan Mạch, New Zeland, hơn 300% ở Canada và Mỹ.

Tại Mỹ, tỷ lệ tử vong do ung thư phổi của phụ nữ không hút thuốc lá không thay đổi trong vòng 20 năm qua, nhưng tỷ lệ ung thư phổi của phụ nữ hút thuốc lá lại cao hơn.

Thuốc lá còn tác động đến sức khỏe sinh sản, làm tăng nguy cơ sảy thai, đẻ con nhẹ cân.

Thuốc lá còn làm mãn kinh đến sớm hơn, làm rỗng xương ở người mãn kinh.

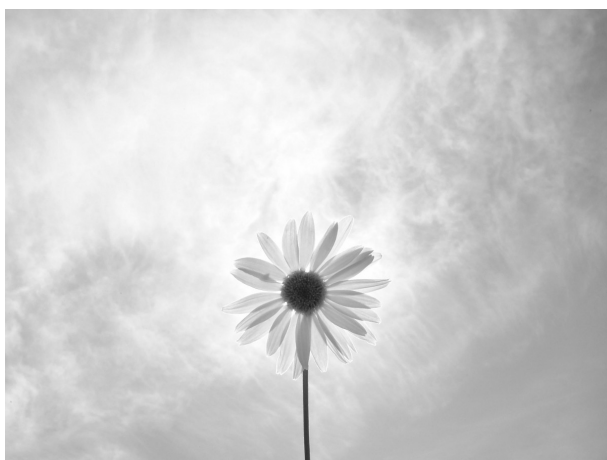
Người phụ nữ còn chịu ảnh hưởng của khói thuốc lá do người khác hút. **Vợ của những người nghiện thuốc lá nặng cũng có nguy cơ mắc bệnh ung thư phổi”.**

N.X

Qua bài báo trên, đã xác định sự tai hại của thuốc lá. Có thể gọi đây là tiếng báo động cho mọi người khắp toàn cầu biết. Chúng tôi tin tưởng rằng, một ngày nào đó tổ chức Y tế thế giới sẽ thống kê những tai hại do rượu gây tử vong cho loài người còn khủng khiếp hơn nhiều về thuốc lá.

Vì sức khỏe con người trên hành tinh này, các nhà lãnh đạo các nước trên thế giới hãy đồng ra lệnh cấm sản xuất thuốc lá và rượu, thì loài người mới có một cuộc sống an vui chân thật.

HẾT TẬP II



MỤC LỤC

Lời nói đầu	7
Chương I: Đạo đức không làm khổ mình ..	13
Luật nhân quả	14
Có ba nơi xuất phát luật nhân quả	20
Đạo đức thương mình	24
Đức từ tâm	32
Rèn luyện đức từ tâm	37
Chương II: Chân lý sống của loài người	
không phải là tôn giáo và triết học	41
Triết học, tôn giáo và chân lý	42
Bốn sự thật của con người	49
I/ chân lý thứ nhất	49
II/ chân lý thứ hai	50
III/ chân lý thứ ba	50
IV/ chân lý thứ tư	51
Ý nghĩa của mỗi chân lý	54
I/ chân lý thứ nhất: “khổ”	54
II/ chân lý thứ hai: “nguyên nhân sinh ra khổ”	57
III/ chân lý thứ ba: “tám phương cách” ..	58
IV/ chân lý thứ tư: “một trạng thái thanh thản, an lạc, vô sự của tâm”	61

Xác định sự thật về đạo đức	66
Chương III: Xây dựng đạo đức	
trong cuộc sống của con người	75
Đức thương mình	76
Đức từ tâm	80
Đức bi tâm	93
Chương IV: Hút thuốc lá là một hành động	
làm hại mình	97
Hút thuốc lá	98
Uống rượu làm hại mình	106
Thuốc phiện làm hại mình	117
Chương V: Đức không tham lam	137
Tham lam là một hành động hại mình	138
Tham tiền bạc và vật chất	143
Đức không tham danh	155
Đức không tham sắc dục	166
Đức không tham sắc dục với phái nữ	170
1/ cái khổ thứ nhất của người phụ nữ: ..	170
2/ cái khổ thứ hai của người phụ nữ:	173
3/ cái khổ thứ ba của người phụ nữ:	175
4/ cái khổ thứ tư của người phụ nữ:	178
5/ cái khổ thứ năm của người phụ nữ: ...	179
6/ cái khổ thứ sáu của người phụ nữ:	179

7/ cái khổ thứ bảy của người phụ nữ:	180
8/ cái khổ thứ tám của người phụ nữ:	181
9/ cái khổ thứ chín của người phụ nữ: ...	182
Phụ nữ ăn mặc hở hang	196
Đức không tham sắc dục với các bác, các chú	211
Đức không tham sắc dục với thanh niên và thiếu niên	221
Nguyên nhân nào sinh ra những tệ nạn xã hội như vậy?.....	233
Tác hại của phim ảnh đồi trụy độc hại	240
Vì nguồn lợi, mà không thấy tai hại tương lai tổ quốc	245
Báo chí	249
Bài trừ tệ nạn cờ bạc, số đề, xây dựng cuộc sống mới	254
Cần giáo dục đạo đức không tham lam	275
Những tác hại do hút thuốc lá.....	280
Mục lục	287

ĐẠO ĐỨC LÀM NGƯỜI - TẬP II

Trưởng lão THÍCH THÔNG LẠC

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Phường Yên Hòa - Q. Cầu Giấy - Hà Nội

ĐT: (04) 37822845 - Fax: (04) 37822841

Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN CÔNG OÁNH

Biên tập: Lê Hồng Sơn

Bìa: Thiện Thành

Trình bày: Thiện Thành

Sửa bản in: Ngọc Phúc

Đối tác liên kết:

TU VIỆN CHƠN NHƯ

Điện thoại: (066) 389.2911 - 098.809.4445

Email: chonnhu.info@gmail.com